DOCUMENT RESUME

ED 339 222 FL 019 889

TITLE	Tai Lieu Huong Dan Ve Van De Dinh Cu Tai Hoa Ky (Resettlement Guide: Vietnamese. A Guide for Refugees Resettling in the United States).
INSTITUTION	Center for Applied Linguistics, Washington, D.C.
SPONS AGENCY	Department of State, Washington, DC. Bureau of Refugee Programs.
PUB DATE	91
NOTE	119p.; For other guides in this series, see FL 019 890-892.
PUB TYPE	Guides - General (050)
LANGUAGE	Vietnamese
EDRS PRICE	MF01/PC05 Plus Postage.
DESCRIPTORS	Acculturation; Adjustment (to Environment); Asian Americans; Compensation (Remuneration); *Cultural Context; *Daily Living Skills; Employment; Expenditures; Foreign Countries; Interpersonal Communication; *Land Settlement; Legal Problems; Occupational Mobility; Politics; Public Education; *Refugees; Religion; *Social Services; Sociocultural Patterns; Uncommonly Taught Languages; Vietnamese; *Vietnamese People

ABSTRACT

This resettlement guide, entirely in Vietnamese, describes the initial stage of resettlement and the processes that refugees undergo as new arrivals. The information is intended to prepare refugees for the first few weeks in an American community and to explain fundamental aspects of American life. An initial chapter outlines issues in pre-arrival arrangements, resettlement, and legal status, also explaining some common refugee misconceptions about their reception and status. Subsequent chapters describe aspects of employment in the United States (employment and benefit types, pay, getting a job, and job mobility); income and expenditures (budgeting, shopping, and banking services); education systems for children and adults; the American social, political, and religious system (including social services, the health care system, government and law, religion in American life, and church sponsorship); and daily living (personal communication, papers to carry, cars, alcohol, privacy, punctuality, personal habits, social conventions, money matters, and weights and measures). Notes on American holidays and special days, and a list of voluntary agencies, are contained in final chapters. (MSE)

****
* Reproductions supplied by EDRS are the best that can be made *
* from the original document. *
****

ED339222

RESETTLEMENT GUIDE

Vietnamese

"PERMISSION TO REPRODUCE THIS MATERIAL HAS BEEN GRANTED BY

G.2. Tucker

TO THE EDUCATIONAL RESOURCES INFORMATION CENTER (ERIC)."

U.S. DEPARTMENT OF EDUCATION
Office of Educational Research and Improvement
EDUCATIONAL RESOURCES INFORMATION CENTER (ERIC)

This document has been reproduced as received from the person or organization originating it.

Minor changes have been made to improve reproduction quality.

Points of view or opinions stated in this document do not necessarily represent official OERI position or policy.

A Guide for Refugees Resettling in the United States

FL 019 889

BEST COPY AVAILABLE

TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN
VỀ
VẤN ĐỀ ĐỊNH CƯ TẠI HOA KỲ

Tập TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN VỀ VẤN ĐỀ ĐỊNH CƯ TẠI HOA KỲ này là một bản dúc kết với sự sửa đổi từ bốn tài liệu do Trung Tâm Ngữ Học Ứng Dụng biên soạn năm 1982 với sự tài trợ của Bộ Ngoại Giao Hoa Kỳ. Đây là kết quả của một nỗ lực hợp tác giữa đại diện các Cơ Quan Thiện Nguyện Hoa Kỳ, Trung Tâm Ngữ Học Ứng Dụng, Văn Phòng Đặc Trách các Chương Trình Tị Nạn thuộc Bộ Ngoại Giao, và Ủy Ban Liên Chính Phủ về Di Dân.

Mặc dù nội dung của tập sách hướng dẫn này được biên soạn do một khế ước với Văn Phòng Đặc Trách về Chương Trình Tị Nạn thuộc Bộ Ngoại Giao, nội dung đó không nhất thiết phản ảnh chính sách của Văn Phòng nói trên và cũng không có nghĩa là được sự đồng tình của Chính Phủ Liên Bang.

Bộ Ngoại Giao dành quyền tái bản hoặc sử dụng bằng bất cứ cách nào khác mà không phải trả tác quyền, và cho phép người khác được sử dụng tập sách hướng dẫn này vào những mục đích của chính phủ.

MỤC – LỤC

TỰA

CHƯƠNG I TIẾN TRÌNH ĐỊNH CƯ 8

A. Dẫn nhập 3

1. *Trước khi định cư* 9

   a. Thâu nhận: Ai là người tị nạn
   b. Bản thỏa thuận
   c. Phí tổn chuyển chở
   d. Hành lý thặng dư và Quan thuế Hoa kỳ

2. *Định cư* 13

   a. Những điều mong đợi
   b. Ngân khoản định cư
   c. Người bảo trợ: Thế nào là người bảo trợ?
   d. Khi tới nơi

3. *Tình trạng pháp lý* 17

   a. Qui chế tị nạn
   b. Vi-da 93
   c. Qui chế thường trú
   d. Qui chế công dân

4. *Một số ý niệm sai lầm thông thường* 22

5. *Thích ứng văn hóa* 25

B. Kết luận 27

CHƯƠNG II VIỆC LÀM Ở HOA KỲ 29

A. Dẫn nhập 29

1. *Các loại công việc* 30

a. Những việc làm không cần kỹ năng
b. Những việc làm cần kỹ năng
c. Những công việc chuyên môn

2. *Các loại quyền lợi* 34

a. An Ninh Xã Hội
b. Phụ cấp thất nghiệp
c. Phụ cấp nhân công
d. Bảo hiểm sinh mạng
e. Bảo hiểm y tế
f. Các chương trình hưu trí
g. Nghỉ vì đau ốm
h. Nghỉ hè

3. *Tiền lương và các khoản khấu trừ* 37

a. Tiền lương
b. Các khoản khấu trừ

4. *Kiếm được việc làm* 40

a. Các nguồn tin tức về công ăn việc làm
b. Tìm việc
c. Bản lý lịch

5. *Thay đổi việc làm – Thăng tiến nghề nghiệp* ..50

a. Khi làm việc
b. Thăng tiến nghề nghiệp
c. Đổi việc

B. Kết luận 53

CHƯƠNG III LỢI TỨC VÀ CHI TIÊU 54

A. Dẫn nhập 54

1. *Lập ngân sách với lợi tức của bạn* 54

a. Những chi phí cố định
b. Những chi tiêu bất thường

2. *Mua sắm* 57

a. Các nguồn tin tức về mua sắm
b. Mua sắm ít tốn kém
c. Mua sắm ở đâu
d. Cách trả tiền
e. Thuế mua hàng và giấy biên nhận
f. Bảo đảm món hàng
g. Trả lại hàng đã mua
h. Mua trước trả sau

3. *Các dịch vụ ngân hàng* 64

a. Trương mục dũng chi phiếu
b. Trương mục tiết kiệm
c. Vay tiền
d. Hộp gửi đồ quan trọng

B. Kết luận 68

CHƯƠNG IV GIÁO DỤC TẠI HOA KỲ 69

A. Dẫn nhập 69

1. *Giáo dục trẻ em* 70

a. Các loại trường

b. Những điều cần biết về trường học
c. Những trở ngại thông thường
d. Vừa đi làm vừa đi học
e. Trách nhiệm của phụ huynh
f. Sau bậc trung học

2. *Việc học cho người lớn* 79

a. Anh văn
b. Giáo dục tráng niên căn bản
c. Các trường dạy nghề và kỹ thuật
d. Các loại đại học
e. Nghĩa vụ quân sự

B. Kết luận 85

CHƯƠNG V HỆ THỐNG XÃ HỘI, CHÍNH TRỊ VÀ TÔN GIÁO HOA KỲ 86

A. Dẫn nhập 86

1. *Dịch vụ xã hội* 87

a. Những chương trình duy trì lợi tức
b. Những chương trình khác cho người có lợi tức thấp

2. *Hệ thống chăm nom sức khoẻ* 90

a. Y tế công cộng
b. Các bác sĩ tư
c. Y viện
d. Bệnh viện (Nhà thương)
e. Dịch vụ y tế cấp cứu
f. Nha sĩ
g. Trả tiền các dịch vụ y khoa và nha khoa

3. *Hệ thống chính phủ và luật pháp Hoa Kỳ*... 96

a. Cơ cấu chính trị Hoa Kỳ
b. Các đảng phái chính trị và bầu cử
c. Tự do trong luật pháp
d. Luật lệ ở Hoa Kỳ
e. Trợ giúp pháp lý
f. Thi hành luật lệ và an ninh công cộng

4. *Tôn giáo ở Hoa Kỳ* 101

a. Tôn giáo trong đời sống Hoa Kỳ
b. Vai trò của nhà thờ trong việc bảo trợ

B. Kết luận 104

CHƯƠNG VI NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT TRONG ĐỜI SỐNG HÀNG NGÀY 105

A. Hỏi thăm dưỡng 105

B. Giấy tờ cần mang theo 105

C. Xe Hơi 105

D. Kiếm số điện thoại 105

E. Vấn đề uống rượu 106

F. Lễ lối xử sự và xưng hô thông thường 106

G. Vấn đề riêng tư 106

H. Giữ đúng giờ hẹn 107

I. Vấn đề hút thuốc 107

J. Vệ sinh cá nhân 107

K. Cho tiền "típ" 107

L. Cách viết con số 108

M. Hệ thống tiền bạc 108

N. Hệ thống đo lường 109

CHƯƠNG VII NHỮNG NGÀY LỄ VÀ NGÀY NGHỈ ĐẶC BIỆT 111

CHƯƠNG VIII CÁC CƠ QUAN THIỆN NGUYỆN HOA KỲ 114

LỜI TỰA

Tập sách chỉ dẫn về định cư này được soạn ra để giúp cho các bạn thích ứng với cuộc sống mới ở Hoa Kỳ.

Tập sách mô tả giai đoạn sơ khởi của cuộc định cư và các giai đoạn kế tiếp mà các bạn là những người mới tới Hoa Kỳ sẽ phải trải qua. Những tin tức này nhằm chuẩn bị cho các bạn trong những tuần lễ đầu tiên sống trong một cộng đồng người Mỹ, và giúp bạn hiểu biết về những khía cạnh căn bản của đời sống ở Hoa Kỳ, chẳng hạn như việc làm, học vấn, hệ thống chính phủ, luật lệ và vấn đề tiêu thụ.

Tập sách hướng dẫn này được soạn ra bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau. Những bản văn bằng tiếng khác, dù không phải là bản dịch sát từng chữ bản chính, cũng vẫn cung cấp các tin tức giống nhau.

Mặc dù tin tức trong tập hướng dẫn này tương đối khá chi tiết và có thể hữu ích cho bạn trước và sau khi tới Hoa Kỳ, cuốn sách cũng không thể giúp cho các bạn hiểu biết tất cả những điều gì bạn cần biết để thích ứng với cuộc sống mới ở Hoa Kỳ. Không có sách hướng dẫn nào có thể cung cấp cho bạn tất cả những điều cần biết vì công cuộc định cư là một tiến trình phức tạp. Một tinh thần cởi mở và ý muốn tiếp nhận các tin tức và kinh nghiệm mới là điều kiện quan trọng nhất để có thể thích ứng thành công với đời sống ở Hoa Kỳ.

Thân chúc các bạn nhiều may mắn!

CHƯƠNG I

TIẾN TRÌNH ĐỊNH CƯ

A. Dẫn nhập

Hoa Kỳ thường được gọi là một xứ của di dân, và điều đó rất đúng. Đại đa số những người Mỹ ngày nay đều là con cháu của những di dân đã rời bỏ quê hương họ đi tìm tự do và cơ hội, và họ còn nhớ những sự hi sinh và công việc cần cũ cần thiết để tạo dựng đời sống mới trong một xứ sở xa lạ. Hoa Kỳ là một quốc gia đa nguyên biết tôn trọng sự dị biệt về văn hóa và đón nhận những người mới tới có ý chí làm ăn và đóng góp cho xã hội.

Khi những người tị nạn tới một xứ sở mới thì trách nhiệm về việc hội nhập thành công vào xã hội mới nhờ những thường trú nhân sẽ trở thành trách nhiệm của chính họ. Tuy nhiên, trong những ngày đầu định cư, hầu như người nào cũng cần có sự giúp đỡ. Ai hoặc cơ quan nào sẽ cung cấp sự giúp đỡ ban đầu này? Tại Hoa Kỳ, câu trả lời là các cơ quan thiện nguyện hợp tác với chính phủ Hoa Kỳ. Cơ quan thiện nguyện là những tổ chức tư nhân, ngoài chính phủ, bất vụ lợi nhiều khi thuộc các tôn giáo khác nhau, đã có kinh nghiệm định cư người tị nạn lâu năm. Các cơ quan thiện nguyện được điều hành theo các điều kiện của một bản Hợp Đồng ký kết với Văn Phòng Đặc Trách Chương Trình Tị Nạn tại Bộ Ngoại Giao để định cư những người tị nạn ở Hoa Kỳ.

Sự tham gia của chính quyền liên bang vào công cuộc định cư tị nạn là một việc tương đối gần đây. Khi Hoa Kỳ bắt đầu nhận người tị nạn đến định cư thì các cơ quan thiện nguyện tự đảm nhận hoàn toàn trách nhiệm và không có sự tham gia của chính phủ. Cần biết rằng trong những năm qua, mỗi cơ quan thiện nguyện đã thiết lập ra một phương pháp định cư riêng biệt. Vì vậy ta thấy có sự khác biệt lớn trong chính sách và lề lối thực hành giữa các cơ quan thiện

nguyện trong một cộng đồng, hoặc ngay cả giữa các chi nhánh địa phương của cùng một cơ quan toàn quốc. Dù sao chăng nữa, trong giai đoạn đầu của cuộc định cư, mỗi cơ quan thiện nguyện đều chú trọng vào việc cung cấp các nhu cầu tức thời cho người tị nạn và giúp cho họ hiểu biết về đời sống ở Hoa Kỳ.

1. *TRƯỚC KHI ĐỊNH CƯ*

a. *Thâu nhận: Ai là người tị nạn ?*

Chính phủ Hoa Kỳ, căn cứ vào luật lệ và tiêu chuẩn chọn lựa hiện hành, sẽ quyết định ai có thể được thâu nhận vào Hoa Kỳ với tư cách tị nạn.

Những người muốn được nhận là tị nạn đều phải nạp đơn cho Sở Di Trú (ở Hoa Kỳ được gọi là Sở Di Dân và Nhập Tịch, viết tắt là INS), và phải được trực tiếp phỏng vấn bởi một viên chức của cơ quan này. Theo Đoạn 101 (a)(42) của Đạo Luật Tị Nạn 1990 thì người tị nạn là:

> "bất cứ người nào ở ngoài xứ sở mà người đó mang quốc tịch hoặc, trong trường hợp của một người không có quốc tịch, ở ngoài xứ sở mà người đó cư ngụ lần chót, mà nay không thể trở về hoặc không muốn trở về, và không thể hoặc không muốn đặt mình dưới sự bảo vệ của xứ sở đó vì lý do bị ngược đãi hoặc có sự lo sợ vững chắc là sẽ bị ngược đãi vì lý do chủng tộc, tôn giáo, quốc tịch, hoặc là hội viên của một tổ chức xã hội đặc biệt, hay vì chính kiến khác biệt."

Ngoài việc quyết định xem ai có thể được thâu nhận vào Hoa Kỳ với tư cách tị nạn, Hoa Kỳ thiết lập giới hạn số thâu nhận hàng năm và các điều kiện tuyển chọn. Chính phủ Hoa Kỳ quyết định vấn đề người tị nạn từ những quốc gia nào và bao nhiêu người có thể được thâu nhận vào Hoa Kỳ. Mức tối đa về số người tị nạn có thể được thâu nhận vào Mỹ trong một tài khóa, từ tháng Mười năm trước đến

tháng Chín năm sau, được thay đổi mỗi năm. Mức tối đa cũng được ấn định cho số người tị nạn có thể được thâu nhận từ các miền khác nhau trên thế giới. Có năm nơi người tị nạn được cứu xét để thâu nhận là: Phi Châu, Cận Đông, Đông Âu/Sô-Viết, Nam Mỹ và Đông Nam Á. Số người tị nạn được thâu nhận chênh lệch khá xa tuỳ theo vùng; có nơi chỉ có một số ít được thâu nhận, có nơi lại có hàng ngàn được thâu nhận. Vì vậy, bạn là một trong nhiều người tị nạn được nhận vào Hoa Kỳ hàng năm từ những nước khác nhau: A-phú-hãn, Ê-ti-ô-pia, Ba Lan, Liên bang Sô Viết, Cu-ba, Việt-nam và nhiều nước khác.

Một khi các cá nhân được thâu nhận vào Mỹ với tư cách là tị nạn thì công việc định cư – tức là giúp cho người tị nạn trong giai đoạn đầu tiên thích ứng với cuộc sống ở Hoa Kỳ – sẽ do các cơ quan thiện nguyện phụ trách. Các cơ quan này nhìn nhận rằng người tị nạn là những người đã chọn Hoa Kỳ là xứ sở mà họ sẽ bắt đầu một cuộc sống mới trong tự do; và các cơ quan thiện nguyện nhận trách nhiệm giúp đỡ họ bắt đầu cuộc sống mới đó.

B. *Bản xác nhận đồng ý*

Khi còn ở các quốc gia tạm trú, *tất cả* những người tị nạn được thâu nhận vào Hoa Kỳ qua sự bảo đảm của *bất cứ* một cơ quan thiện nguyện nào cũng đều phải ký vào "BẢN XÁC NHẬN ĐỒNG Ý" sau đây, thường được viết bằng ngôn ngữ của nước họ. Đây là một thủ tục bắt buộc để có thể được thâu nhận vào Hoa Kỳ.

BẢN XÁC NHẬN ĐỒNG Ý (Bản Mẫu)

Tên:
Số trường hợp:

Bạn sắp sửa tới Hoa Kỳ với tư cách một người tị nạn. Bạn sẽ được một trong những cơ quan Thiện Nguyện về Định Cư bảo trợ và giúp đỡ.

Cơ quan bảo trợ của bạn sẽ kiếm cho bạn một người bảo trợ địa phương hoặc chính cơ quan đó sẽ cung cấp cho bạn những dịch vụ định cư đầu tiên.

Mục tiêu của việc bảo trợ là đưa bạn tới sự tự túc kinh tế sớm chừng nào hay chừng ấy, thường thường là bằng công ăn việc làm. Mục đích của việc bảo trợ là giúp cho bạn tự giúp mình.

Để chứng tỏ sự hiểu biết và đồng ý của bạn với các điều kiện bảo trợ, xin bạn vui lòng ký nhận bản tuyên bố sau đây:

(1) Tôi sẽ chấp nhận định cư ở bất cứ nơi nào trên nước Mỹ nếu tôi không có thân nhân hay bạn bè muốn hoặc có khả năng giúp đỡ tôi.

(2) Một khi tôi đã nhận định cư ở một thành phố nào thì sau khi tới nơi tôi không thể trông đợi là sẽ được di chuyển và giúp đỡ di sang một thành phố khác.

(3) Tôi sẽ chấp nhận sự sắp đặt nơi cư ngụ đầu tiên cho tôi và gia đình tôi.

(4) Nếu tôi ở trong tuổi đi làm và có thể làm việc, tôi sẽ chấp nhận bất cứ công việc nào có sẵn dù cho việc làm đó có thuộc khả năng chuyên môn của tôi hay không. Tôi hiểu rằng tôi có thể đổi việc trong tương lai nếu tôi thất vọng về công việc đó, nhưng cơ quan thiện nguyện hay người bảo trợ sẽ không giúp tôi đi kiếm việc khác.

(5) Tôi hiểu rằng tôi sẽ phải lo liệu lấy việc tìm kiếm cơ hội đi học và trả tiền học phí. Thường thường các lớp học Anh ngữ được tổ chức vào buổi tối và miễn phí.

Nhân chứng _____ Ký tên _____
Ngày _____ Ngày _____

Người tị nạn được yêu cầu ký bản tuyên bố này để cho họ hiểu rằng họ sẽ phải làm gì sau khi tới Mỹ.

c. *Chi phí di chuyển*

Bạn sẽ được Tổ Chức Liên Chính Phủ về Di Trú (IOM) cho mượn tiền mua vé máy bay, lấy từ quĩ do chính phủ Hoa Kỳ cung cấp. Tiền vé máy bay từ cùng một địa điểm phát xuất ở ngoại quốc đều cùng một giá như nhau bất kể bạn sẽ tới một địa điểm nào trên nước Mỹ, và trong mọi trường hợp giá vé này sẽ thấp hơn là giá vé thường mại thông thường.

Trước khi lên đường sang Hoa Kỳ, bạn sẽ phải ký một tờ giấy hứa sẽ hoàn trả tiền vé máy bay. Bạn phải trả lại món tiền vay nợ này. Cơ quan thiện nguyện bảo trợ cho bạn sẽ lo việc thâu lại món tiền nợ này. Bạn có thể trả tiền làm nhiều tháng, dù chỉ trả rất ít trong những tháng đầu, hoặc trả luôn làm một lần. Món nợ này không tính tiền lời và bạn sẽ bị thâu nợ cho đến khi nào đã trả hết số tiền. Số tiền thâu lại sẽ được gởi trả cho văn phòng IOM và được dùng để trả chi phí di chuyển cho những người tị nạn khác muốn định cư ở Hoa Kỳ. Việc bạn trả lại món tiền vay sẽ giúp cho những người tị nạn tương lai được hưởng sự giúp đỡ y như trường hợp của bạn.

d. *Hành lý thặng dư và Quan thuế Hoa Kỳ*

Cũng như bất cứ một hành khách quốc tế nào thuộc hạng vé thường, bạn được phép mang theo 22 kí-lô hành lý mỗi người. Việc trả tiền chuyên chở bất cứ số hành lý nào trên mức ấn định là trách nhiệm của bạn. Cơ quan IOM cũng như các cơ quan thiện nguyện đều không có ngân quĩ để trả cho hành lý thặng dư. Nếu bạn có dư hành lý hoặc

loài vật đem theo thì cần phải hỏi cơ quan thiện nguyện trước khi lên đường sang Mỹ.

Luật lệ quan thuế của Mỹ cấm không cho mang vào xứ này một số hàng như: các loại thuốc ma túy, trái cây, rau cỏ, các loại cây nhỏ và thịt tươi. Những thứ thuốc có toa bác sĩ thì được chấp nhận. Bạn cần phải hỏi cơ quan thiện nguyện về luật lệ nhà đoan trước ngày lên đường.

2. *ĐỊNH CƯ*

a. *Những điều mong đợi*

Sự thành công của bạn trong việc định cư tùy thuộc vào thái độ của bạn nhiều hơn là vào loại trợ giúp mà bạn sẽ nhận được. Bạn nên biết rằng người Mỹ thường đánh giá cao thái độ "tự túc tự lập". Mặc dầu người tình nguyện hay các nhân viên của cơ quan định cư địa phương sẽ giúp cho bạn hiểu được sự khác biệt giữa đời sống ở Mỹ và đời sống ở quê hương bạn, họ vẫn chờ đợi bạn có quyết định và sáng kiến riêng trong việc tái lập cuộc sống ở Hoa Kỳ.

Nếu bạn có khả năng làm việc, họ sẽ chờ đợi bạn nhận một công việc và bắt đầu kiếm tiền càng sớm càng tốt dù cho công việc không có liên hệ gì đến kinh nghiệm của bạn trước đây hoặc tiền lương không được cao. Nếu bạn kém Anh ngữ, họ sẽ chờ đợi bạn đi học Anh văn ngoài giờ làm việc. Tốt nhất là bạn cần học Anh văn ngay sau khi bạn có quyết định muốn định cư ở Hoa Kỳ, và chắc chắn phải học Anh văn trong thời gian chuẩn bị ở xứ sở tạm dung.

Người ta sẽ chờ đợi bạn có một cuộc sống độc lập không luôn luôn lệ thuộc vào sự trợ giúp, biết trông cậy vào chính mình và có thể lo liệu cho gia đình. Sự thành công của bạn tùy thuộc phần lớn vào tầm hiểu biết của bạn về luật pháp và lề lối cư xử ở Hoa Kỳ. Bạn không cần phải phủ nhận giá trị riêng của mình nhưng bạn cần phải hiểu các giá trị ở Hoa Kỳ để có thể thích ứng với đời sống ở xứ này.

Trong khi hầu hết các người bảo trợ và nhân viên xã hội đều hiểu rằng người tị nạn có nhiều vấn đề khó khăn và cần có thì giờ để thích ứng với đời sống mới, họ vẫn mong đợi người tị nạn có thể tự túc càng sớm càng tốt.

b. Ngân khoản định cư

Mỗi cơ quan thiện nguyện phụ trách làm thủ tục định cư cho người tị nạn trước khi lên đường sang Hoa Kỳ và thu xếp các dịch vụ tiếp đón và định cư người tị nạn trong giai đoạn đầu. Hiện nay, các cơ quan thiện nguyện được chính phủ liên bang cấp cho một ngân khoản nhỏ và độc nhất tính theo mỗi đầu người tị nạn để làm thủ tục cho họ trước khi tới Mỹ và cung cấp cho các nhu cầu tức thời của họ sau khi tới xứ này. Theo khế ước với chính phủ, mỗi cơ quan tị nạn có quyền quyết định về việc xử dụng ngân khoản định cư tị nạn.

Vì tiến trình định cư có thể lâu dài và tốn kém, và vì ngân khoản trợ cấp của chính phủ không đủ để cung cấp cho mọi nhu cầu, <u>các cơ quan thiện nguyện thường phải kiếm người tình nguyện để bổ túc cho những phương tiện giới hạn của họ.</u>

c. *Người bảo trợ: Thế nào là người bảo trợ?*

Một số những người tình nguyện này là những người hay những nhóm như các giáo xứ, nhà thờ Do Thái, hay các nhóm chủng tộc. Những người hay nhóm này thường được gọi là "bảo trợ". <u>Những người này làm việc hoàn toàn do thiện chí.</u> Họ hiểu những nỗi khó khăn mà người tị nạn có thể gặp phải trong khi thích ứng với cuộc sống của một cộng đồng xa lạ. Hầu hết người bảo trợ là những người Mỹ có lối sống trung bình biết rõ những nỗi khó khăn của vấn đề kiếm việc và giữ được việc làm, vấn đề trả thuê và các hoá đơn, và vấn đề cho con đi học. <u>Những người tình nguyện không lấy</u>

tiền công khi giúp bạn, và không có gì bắt buộc họ phải giúp bạn; họ giúp chỉ vì họ muốn giúp mà thôi.

Nếu người tị nạn sắp đoàn tụ với thân nhân hay bạn bè, cơ quan thiện nguyện có thể trông cậy vào thân nhân hay người bạn đó về việc giúp đỡ người tị nạn tương tự như sự giúp đỡ của những người "bảo trợ" không có liên hệ gì với người tị nạn. Trong nhiều trường hợp, người tị nạn sẽ được giúp đỡ trước tiên bởi nhân viên của cơ quan thiện nguyện. Trong một số trường hợp khác, họ được sự phối hợp giúp đỡ giữa cơ quan thiện nguyện, người tình nguyện, và thân nhân hay bằng hữu của người tị nạn.

Vì vậy, do sự thu xếp của cơ quan thiện nguyện, người "bảo trợ" của bạn, tức là người có trách nhiệm lo liệu cho các nhu cầu tức thời của bạn, có thể là một người hay một nhóm tình nguyện, bà con hay bạn bè của bạn, hay một đại diện của cơ quan thiện nguyện. Tuy nhiên, cơ quan thiện nguyện của bạn vẫn có trách nhiệm tối hậu trong việc lo liệu cho các nhu cầu tức thời của bạn. Cơ quan bảo trợ của bạn là người bảo trợ chính.

d. *Khi tới nơi*

Khi tới Hoa Kỳ, bạn sẽ được tiếp đón ở phi trường. Tại đây bạn sẽ phải làm thủ tục quan thuế, và nhân viên Sở Di Trú sẽ xem xét giấy tờ và chính thức thâu nhận bạn vào Hoa Kỳ. Nếu bạn còn tiếp tục cuộc hành trình tới địa điểm sau cùng bạn sẽ được giúp đỡ chuyến bay. Tại phi trường ở địa điểm cuối cùng, bạn sẽ được thân nhân, bạn bè, người tình nguyện, hay nhân viên cơ quan thiện nguyện, tới đón tiếp và đưa bạn về nơi trú ngụ.

Bạn có thể được đưa đến ở một căn phòng đã sửa soạn sẵn, hoặc ở tạm một khách sạn ít tốn tiền do cơ quan thiện nguyện thu xếp, hoặc bạn có thể được đưa về ở chung với một gia đình tị nạn khác, với thân nhân, bạn bè, hay với một người nào khác trong cộng đồng địa phương. Nếu bạn được

thu xếp ở tạm một nơi nào thì thời gian lưu ngụ tại đó tuỳ thuộc vào vấn đề bạn kiếm được việc mau chóng bao lâu.

Trong công cuộc định cư, bạn sẽ được thân nhân, bạn bè, người tình nguyện hay nhân viên xã hội giúp cho bạn hội nhập vào đời sống cộng đồng. Họ cũng sẽ có thể:

1. Giúp cho bạn tìm nơi cư ngụ lâu dài.

2. Giúp cho bạn xin thẻ An Sinh Xã Hội. Bằng chứng xin thẻ này rất cần cho bạn khi bắt đầu đi kiếm việc làm.

3. Chỉ dẫn cho bạn cách mua sắm đồ để biết cách chi tiêu và dành dụm tiền bạc.

4. Chỉ dẫn cho bạn cách xử dụng phương tiện chuyên chở công cộng (xe buýt hay xe điện) và chỉ cho bạn những đường nào đi từ nhà và đường nào trở về nhà.

5. Giải thích cho bạn về luật lệ và phong tục ở Hoa Kỳ.

6. Giúp ghi tên học cho con cái của bạn.

7. Cố vấn về việc làm và giúp bạn tìm việc.

8. Giúp cho bạn quen thuộc với các dịch vụ xã hội ở trong vùng bạn sinh sống, bằng cách:

   a) chỉ dẫn cho bạn hoặc, nếu cần, đưa bạn tới y viện công để khám sức khoẻ. Bạn có thể được yêu cầu đi khám sức khoẻ ngay sau khi tới Hoa Kỳ. Đôi khi bạn phải xuất trình chứng chỉ y tế cho chủ nhân, trường học hay cơ quan xã hội ở Hoa Kỳ.

b) Kiếm những chương trình dạy Anh văn công hay tư hoặc tình nguyện kèm học cho bạn hay gia đình.

Họ cũng có thể, nếu cần, bỏ thì giờ ra để chỉ cho bạn các đặc điểm ở trong nhà, cho thấy những chất liệu hay dụng cụ nào có thể nguy hiểm, đến thăm bạn để trả lời những câu hỏi hoặc chỉ để giúp cho bạn cảm thấy mình nay đã là thành phần của cộng đồng mới.

Khi có thể được, bạn cần tìm sự giúp đỡ trước hết là (1) từ nơi bà con, bạn bè, hay người bảo trợ tình nguyện (nếu có), kế đó là (2) văn phòng địa phương hay vùng của cơ quan thiện nguyện, và sau hết là (3) văn phòng toàn quốc của cơ quan này nếu không có nơi nào giúp đỡ.

Trong nhiều cộng đồng, bạn có thể được sự giúp đỡ của các cơ quan xã hội địa phương không chính thức liên hệ với các cơ quan thiện nguyện định cư toàn quốc. Ngoài việc phục vụ dân cư ngụ địa phương, những cơ quan này cũng có thể hữu ích cho người tị nạn.

Bất kể bạn có thể được giúp đỡ những gì, điều quan trọng bạn cần nhớ là <u>chính bạn</u> mới là người chịu trách nhiệm tối hậu về công cuộc định cư thành công của bạn. Mọi người trông đợi bạn chứng tỏ ý chí và sáng kiến xây dựng cuộc đời của bạn ở Hoa Kỳ. Sự thành công của bạn là sự đạo đạt các thành quả của chính bạn.

3. *TÌNH TRẠNG PHÁP LÝ*

a. *Qui chế tị nạn*

<u>Mẫu I-94</u>: Khi tới Hoa Kỳ, bạn được thâu nhận vào <u>qui chế tị nạn</u>. Khi đặt chân tới nước Mỹ lần đầu, Sở Di Trú và Nhập Tịch sẽ hợp thức hóa Mẫu I-94 của bạn, cho phép bạn được cư ngụ và làm việc ở Hoa Kỳ. <u>*Thẻ này là tài liệu quan trọng nhất mà bạn có cho tới khi bạn được cấp thẻ thường trú*</u>

(Thẻ Xanh) ở Hoa Kỳ. Bạn cần giữ cẩn thận thẻ này và đừng để thất lạc. Bạn nên làm một bản sao để giữ trong hồ sơ. Nếu làm mất thẻ thì bản sao sẽ được cần đến để xin thẻ mới. Trên thẻ có ghi số Ghi Danh Ngoại Nhân, gồm có chữ A và tám chữ số theo sau. Số Ghi Danh Ngoại Nhân thường được gọi là "Số A". Sở Di Trú và Nhập Tịch giữ hồ sơ của bạn dưới số này.

Sau đây là một số điều cần biết về "qui chế tị nạn" của bạn:

1. Người tị nạn cư ngụ trong nước một cách hợp pháp và có thể giữ "qui chế tị nạn" của mình bao lâu cũng được. Tuy nhiên, họ có thể diều chỉnh tình trạng để trở thành "ngoại nhân thường trú" sau khi đã cư ngụ ở Hoa Kỳ được một năm, miễn là chưa hề vi phạm luật lệ Hoa Kỳ.

2. Nếu cần, người tị nạn có thể đi ra ngoài nước Mỹ, nhưng trước hết phải xin Sở Di Trú cấp cho một giấy phép cho người tị nạn đi du lịch gọi là "Refugee Travel Document". Người tị nạn khi xin giấy này phải nạp một lệ phí cho Sở Di Trú nhưng không có nghĩa là đương nhiên được chấp thuận. Tài liệu này giúp cho bạn được tái chấp thuận vào nước Mỹ dưới qui chế tị nạn. Tuy nhiên bạn nên tiếp xúc với cơ quan thiện nguyện trước khi tính chuyện xuất ngoại. Có một số điều lệ bạn cần phải biết. Chẳng hạn, nếu bạn trở về thăm xứ sở nguyên quán thì chuyến đi ấy sẽ mâu thuẫn với việc xin hưởng quyền tị nạn của bạn. Các giới chức Sở Di Trú Hoa Kỳ có thể coi việc này như hành động tự ý từ bỏ qui chế tị nạn của bạn ở Hoa Kỳ và bạn có thể không được phép tái nhập cảnh Hoa Kỳ. Ngoài ra, xứ sở nguyên quán của bạn cũng có thể không cho phép bạn trở lại Hoa Kỳ. Chiếu khán nhập cảnh phải do xứ sở bạn muốn thăm viếng cấp phát và xứ sở đó có thể từ chối cấp phát chiếu khán cho bạn. Cơ quan thiện

nguyện của bạn có thể giúp bạn điền vào các mẫu đơn cần thiết để xin Giấy Phép Du Lịch với Sở Di Trú Hoa Kỳ.

3. Người tị nạn có thể nạp đơn xin cho người phối ngẫu hoặc con vị thành niên chưa lập gia đình để những người này có thể theo sau sang đoàn tụ với mình ở Hoa Kỳ. Thủ tục này được gọi là "Vi-da 93". Vì đây là một vấn đề quan tâm trực tiếp của người tị nạn, thủ tục này được mô tả chi tiết trong phần dưới đây:

b. *Vi-da 93: Người phối ngẫu và con vị thành niên chưa lập gia đình theo sau để đoàn tụ: Khoản 207 (c)(2) của Đạo Luật Tị Nạn 1980.*

Chính phủ Hoa Kỳ công nhận rằng có nhiều người tị nạn khi chạy khỏi quê hương họ thường bỏ lại hoặc bị tách rời khỏi vợ (hay chồng) và con cái họ. Theo thủ tục hiện hành, ngay sau khi tới Hoa Kỳ, người tị nạn có thể làm đơn xin cho những người này trong gia đình được sang Mỹ.

Người tị nạn nào có người phối ngẫu hoặc con vị thành niên chưa lập gia đình đang ở ngoại quốc, bất kể họ đang có quốc tịch nào và đang ở quốc gia nào, cần phải báo cho cơ quan thiện nguyện của mình và yêu cầu giúp làm đơn xin "Vi-da 93".

"Vi-da 93" chỉ cho phép thâu nhận vợ (hay chồng) và con vị thành niên chưa lập gia đình của người tị nạn. Vi-da này không đảm bảo rằng vợ (hay chồng) và con của người tị nạn sẽ được chính quyền địa phương cho phép rời xứ sở cư ngụ.

Người tị nạn chỉ có thể làm đơn xin "Vi-da 93" sau khi tới Hoa Kỳ, và chỉ trong trường hợp hôn nhân đã cử hành trước khi được thâu nhận vào Hoa Kỳ với tư cách tị nạn. Những người tị nạn nộp đơn xin "Vi-da 93" phải báo tin cho

cơ quan thiện nguyện của họ biết mỗi khi có thay đổi địa chỉ cho đến khi nào gia đình đã được đoàn tụ.

Người phối ngẫu và con cái vị thành niên chưa lập gia đình theo sang đoàn tụ theo thủ tục của "Vi-da 93" đều được nhận vào Hoa Kỳ dưới qui chế tị nạn.

c. *Qui chế thường trú*

Mẫu I-551: Sau khi đã ở Hoa Kỳ được một năm kể từ ngày vào Mỹ, người tị nạn có thể làm đơn xin qui chế thường trú. Sở Di Trú không đòi lệ phí cho việc cứu xét đơn xin điều chỉnh tình trạng tị nạn. Người tị nạn phải nộp đơn cho văn phòng Di Trú có thẩm quyền pháp định ở nơi cư trú hiện thời của họ. Với sự điều chỉnh tình trạng này, người tị nạn sẽ nhận được một tài liệu mới gọi là Mẫu I-551. Đây là một tấm thẻ bọc nhựa có dán hình, được gọi là "thẻ xanh". Qui chế thường trú không phải là được ban hành một cách tự động. Hầu hết các cơ quan thiện nguyện sẽ giúp cho bạn điền đúng loại đơn và nộp cho Sở Di Trú. Vì các cơ quan này có liên hệ công việc với Sở Di Trú và hiểu rõ các điều kiện, họ có thể tránh được nhiều sự khó khăn không cần thiết.

Dưới đây là một số điều cần biết về "qui chế thường trú:

1. Những ngoại nhân thường trú được coi là những người cư ngụ thường xuyên ở Hoa Kỳ. Họ có thể ở trong tình trạng này suốt đời mà không bao giờ trở thành công dân nhập tịch Hoa Kỳ.

2. Ngoại nhân thường trú có thể ghi danh phục vụ trong quân đội Hoa Kỳ.

3. Thường trú nhân có thể xuất ngoại nhưng trước hết phải xin Sở Di Trú cấp "Giấy Phép Tái Nhập Nội". Tài liệu này có giá trị trong hai năm. Nộp

đơn xin giấy này phải trả một lệ phí cho Sở Di Trú. Cần phải xin chiếu khán nhập cảnh vào những quốc gia muốn tới thăm. Nếu du lịch sang Gia-Nã-Đại hay Mễ-Tây-Cơ thì chỉ cần "thẻ xanh" là đủ (không cần phải xin chiếu khán nhập cảnh).

4. Ngoại nhân thường trú có thể nạp đơn cho Sở Di Trú thay mặt cho người hôn phối hay các con chưa lập gia đình ở bất cứ tuổi nào. Những đơn này, nếu được chấp thuận, sẽ cho họ được hưởng quyền lợi của "những người thuộc ưu tiên thứ hai" theo luật lệ di trú Hoa Kỳ. Số chiếu khán dành cho loại ưu tiên này chỉ có hạn, có thể phải mất nhiều tháng hay vài năm trước khi người phối ngẫu hay các con chưa lập gia đình được phép chấp thuận làm di dân.

d. *Qui chế công dân*

Qui chế công dân Hoa Kỳ là một đặc ân, không phải là một quyền lợi hay bổn phận. Người tị nạn có thể làm đơn xin làm công dân Hoa Kỳ năm năm sau ngày nhập cảnh. Một số điều kiện là:

1. đã điều chỉnh sang tình trạng thường trú (thẻ xanh).

2. đã ở Hoa Kỳ trong một thời gian tổng cộng là 30 tháng mà không có lần nào vắng mặt quá sáu tháng.

(Nếu bạn muốn rời Hoa Kỳ mỗi lần trên sáu tháng bạn phải hỏi thăm xem việc này có ảnh hưởng thế nào tới vấn đề xin nhập tịch sau này.)

3. chưa bao giờ bị kết án vì một tội nặng.

4. không phải là thành phần tự nguyện của Đảng Cộng Sản.

5. có kiến thức căn bản về lịch sử và hệ thống chính quyền Hoa Kỳ.

6. có khả năng Anh ngữ căn bản (tức là có thể nói, đọc và viết).

7. có tư cách đạo đức.

8. đã cư ngụ ở tiểu bang, nơi làm đơn, ít nhất là sáu tháng.

Đơn xin làm công dân Hoa Kỳ phải nộp cho Sở Di Trú. Một cuộc phỏng vấn có tuyên thệ sẽ quyết định xem có thể chấp thuận cho đương đơn làm công dân Hoa Kỳ hay không. Mọi chi tiết về vấn đề làm đơn và chuẩn bị trở thành công dân Mỹ cần được hỏi xin tại văn phòng Sở Di Trú hay tại cơ quan thiện nguyện của bạn. Các đơn xin vào công dân đều phải kèm theo một lệ phí trả cho Sở Di Trú.

Những công dân nhập tịch Hoa Kỳ được hưởng một số quyền lợi đặc biệt. Chẳng hạn, với tư cách một công dân nhập tịch bạn có thể xin thẻ thông hành Hoa Kỳ. Nên nhớ rằng có nhiều quốc gia đòi hỏi chiếu khán nhập cảnh nước họ. Là công dân Mỹ nhập tịch, bạn cũng được phép đi bầu; và với tư cách công dân Mỹ nhập tịch bạn có thể xin nhập tịch cho người phối ngẫu, cha mẹ, con cái độc thân hay đã lập gia đình ở bất cứ tuổi nào, và anh chị em. Bạn có thể hỏi thêm chi tiết về việc này tại Sở Di trú hay cơ quan thiện nguyện của bạn.

4. *Một số ngộ nhận thông thường*

Mấy tháng đầu tiên ở Hoa Kỳ rất quan trọng và thường gặp khó khăn. Mặc dù bạn đã có thể nghe nói về đời sống ở Hoa Kỳ, bạn vẫn có thể thấy rằng thực tế lại khác. Bạn có

thể phải xét lại các điều mong đợi của bạn. Kinh nghiệm cho thấy rằng yếu tố dường như gây cản trở rất lớn cho tiến trình định cư và công cuộc thích ứng sau này chính là những điều mong đợi không thực tế của một số người tị nạn khi tới Hoa Kỳ.

Người tị nạn không nên chờ đợi rằng người bảo trợ hay cơ quan thiện nguyện sẽ cung cấp thực phẩm, nhà ở và các trợ cấp khác vô hạn định, rằng công việc đầu tiên sẽ được trả lương cao hoặc có liên hệ với kinh nghiệm làm việc trước đây, rằng các cơ quan thiện nguyện sẽ trả tiền học phí, rằng người tị nạn có thể từ chối công việc mà vẫn được cơ quan thiện nguyện tiếp tục tài trợ.

Dưới đây là một số sự kiện quan trọng thường bị người tị nạn ngộ nhận và có thể làm cho họ nản lòng. Cần phải biết đến những sự kiện này và nhớ rằng mọi chuyện khó khăn rồi sẽ được giải quyết với thời gian và lòng nhẫn nại.

1. Một số người tị nạn có khi tin rằng cơ quan thiện nguyện đem họ vào Hoa Kỳ và do đó sẽ phải trông nom họ vĩnh viễn. Đây là một ngộ nhận. Người tị nạn xin định cư ở Hoa Kỳ do sự lựa chọn độc lập và phải chịu trách nhiệm về quyết định của họ. Các cơ quan thiện nguyện giúp thực hiện các thủ tục và giúp họ định cư khi tới nơi. Tuy nhiên, cơ quan thiện nguyện không đem người tị nạn vào Mỹ; người tị nạn xin được chấp thuận vào Mỹ, được vay tiền trả về máy bay vào Mỹ và được chấp thuận bởi chính phủ Mỹ.

2. Ít lâu sau khi tới Hoa Kỳ, một số người tị nạn cảm thấy rằng họ sẽ không thể thích ứng với đời sống Hoa Kỳ, hoặc cảm thấy thất vọng vì cuộc sống mới đã không tiến triển khả mau chóng. Đây có thể là lúc cần phải đến cơ quan thiện nguyện xin cố vấn và hướng dẫn. Tuy nhiên, cần phải hiểu rằng việc quay trở về lại xứ sở tạm dung hay một quốc gia đệ tam không phải luôn luôn dễ

dang; diêu này tùy thuộc ở khả năng tài chính của người tị nạn và các diêu kiện di trú của quốc gia mà họ muốn đến. Các cơ quan thiện nguyện không thể thu xếp những chuyện này. Việc người tị nạn xin tình nguyện hồi hương về nguyên quán sẽ được chuyển đến văn phòng của Cao Uỷ Tị Nạn Liên Hiệp Quốc là cơ quan phụ trách vấn đề này.

3. Cơ quan thiện nguyện <u>không bắt buộc</u> phải giúp người tị nạn nếu họ dọn ra khỏi nơi định cư đầu tiên. Diêu này cũng đúng ngay cả trong trường hợp người tị nạn quay trở lại nơi định cư đầu tiên. Vì quyền lợi của bạn, bạn nên báo cho cơ quan thiện nguyện, vào lúc ghi danh <u>trước khi</u> sang Hoa Kỳ, biết bạn có thân nhân hay bạn bè ở Mỹ hay không. Cơ quan thiện nguyện sẽ <u>tìm cách</u> định cư bạn ở một nơi gần họ.

4. Cơ quan thiện nguyện <u>không có</u> ngân quĩ để trả cho việc học của bạn (Xem chương nói về việc học cho Người Lớn).

5. Một số người tị nạn cho rằng các dịch vụ y tế ở Hoa Kỳ đều miễn phí. Đây là một ngộ nhận khác.

   Đôi khi bạn có thể được bảo hiểm y tế qua chủ nhân của bạn, hoặc bạn có thể tự mua lấy bảo hiểm y tế. Cơ quan thiện nguyện, người bảo trợ, bạn bè hay bà con, hoặc các nhân viên y tế công cộng, đều có thể chỉ dẫn cho bạn về cách trả tiền chi phí về y tế. (Xem mục: Hệ thống Chăm Nom Sức Khỏe ở Hoa Kỳ).

6. Một số người tị nạn có khi lại cho rằng những người bảo trợ tình nguyện được trả tiền để giúp người tị nạn. Diêu này không đúng sự thật. Những cá nhân hay nhóm người tình nguyện giúp

tị nạn định cư làm việc này là do lòng quảng đại và thiện chí của họ.

7. Người tị nạn không được luật lệ Hoa Kỳ miễn trừ. Bạn, và chỉ có bạn, là phải chịu trách nhiệm về bất cứ món nợ nào của bạn. Ngoài ra không có ai ngoài bạn sẽ phải chịu trách nhiệm về bất cứ hành động phạm pháp nào của bạn. (Xem: Chính phủ và Luật pháp Hoa Kỳ).

5. *Thích ứng văn hoá*

Bất cứ người nào sống ở một quốc gia mới cũng sẽ phải qua một mức độ bị chấn động về văn hoá trong một thời gian nào đó sau khi tới xứ sở mới này. Chấn động văn hóa có thể được định nghĩa là cảm tưởng không được giúp đỡ và thất vọng trong một quốc gia mà mình không nói được ngôn ngữ và cũng không hiểu được văn hóa của quốc gia đó.

Hơn nữa, chấn động văn hoá là kết quả của một lề lối sống mới mẻ và hoàn toàn khác biệt, và cũng là do tình trạng không thể sống cuộc đời độc lập như khi còn sống ở quê hương cũ.

Các triệu chứng về chấn động văn hoá có thể bao gồm sự thất vọng của một người không thể thực hiện những công việc thường ngày như khi người đó vẫn làm ở quê hương của mình, chẳng hạn việc mua sắm, di chuyển bằng phương tiện công cộng, dùng điện thoại công cộng, hoặc hiểu biết các bảng hiệu ngoài đường phố. Các dấu hiệu khác về chấn động văn hoá có thể gồm có sự khó khăn thích ứng với các vai trò khác nhau của mọi người trong gia đình khi sinh sống ở một quốc gia mới, và sự thiếu thông cảm của những nhóm sắc tộc khác nhau.

Tuy nhiên, nguyên do chính của chấn động văn hoá có thể là tình trạng không thể nào chia sẻ với bà con và bạn bè những cảm nghĩ và phản ứng của riêng mình về cuộc sống ở

xứ sở mới. Nếu người nào không có gia đình hay bạn bè ở xứ sở mới thì việc thích ứng văn hóa có thể đặc biệt khó khăn.

Mặc dù đôi khi chấn động văn hóa có thể dồn dập, nếu biết cách đối phó thì có thể biến đổi tình trạng tuyệt vọng thành ra hạnh phúc. Nếu bạn đang bị chấn động văn hóa, bạn có thể áp dụng những cách đối phó đề nghị sau đây:

1. Chớ ngần ngại vì khả năng Anh ngữ giới hạn của mình mà không mạnh dạn nói tiếng Anh.

2. Học Anh văn càng nhiều và càng sớm càng tốt, và cố sử dụng tiếng Anh vào mọi cơ hội.

3. Kết bạn với người Mỹ và làm việc cùng với họ.

4. Tìm hiểu văn hoá Mỹ bằng cách sống theo cách sống của người Mỹ, tham gia vào việc làm cũng như việc giải trí của họ.

5. Xem ti-vi và thảo luận về các chương trình tin tức hay quảng cáo cùng với các bạn người Mỹ để cho họ giải thích về các giá trị văn hoá Mỹ qua các chương trình truyền hình.

6. Ghi danh học các lớp Anh ngữ là nơi bạn có thể gặp những người mà bạn có thể chia sẻ hay thảo luận về các vấn đề khó khăn của bạn.

7. Gia nhập một hội đoàn chủng tộc của bạn là nơi bạn có thể tìm được sự giúp đỡ cần thiết. Vì ở Hoa Kỳ có sự khuyến khích duy trì văn hóa và gia tài chủng tộc nên có những hội đoàn chủng tộc tổ chức các sinh hoạt giải trí và xã hội, đồng thời cung cấp nhiều hình thức giúp đỡ, như các lớp Anh văn và các chương trình hướng dẫn về văn hoá.

8. Tham gia vào các hoạt động mà bạn thích thú khi còn ở quê hương.

9. Nói chuyện với người bảo trợ hay bạn bè về những chuyện khó khăn mà bạn gặp phải trong khi thích ứng với nền văn hóa mới.

10. Nói chuyện thường xuyên với những người trong gia đình. Mọi người trong nhà đều có thể trải qua cơn chấn động văn hoá vào những lúc khác nhau và bằng những cách khác nhau. Ngay cả trẻ em cũng có những khó khăn về thích ứng văn hóa.

11. Mặc dầu đôi khi bị chán nản, bạn hãy nên kiên nhẫn với chính mình. Cần phải có thời gian để thích ứng với nền văn hóa mới.

B. Kết luận

Chúng tôi đã mô tả tiến trình định cư với mục đích giúp cho người tị nạn hiểu biết những điều gì họ có thể mong đợi một cách vừa phải. Các cơ quan thiện nguyện tin rằng người tị nạn có những ước vọng cao, và sự tự do cùng cơ hội để thăng tiến trong mức độ khả năng và sự cần cù làm việc của họ không thể nào thực hiện được ngay sau khi mới tới Hoa Kỳ.

Sự thích ứng với nền văn hoá mới có thể khó khăn và áp lực nặng về tinh thần đối với nhiều người. Những người tị nạn gặp nhiều khó khăn nhất dường như là những người mong đợi quá nhiều và quá sớm sau khi tới nơi. Họ có thể cảm thấy thất vọng, tức giận hay buồn rầu hoặc vì người bảo trợ không giúp họ nhiều như họ mong đợi, hoặc vì những sự thu xếp cho cuộc sống của họ trong những ngày đầu không được tốt đẹp như họ đã hi vọng.

Trong hầu hết các trường hợp, tình trạng này sẽ được cải thiện nhờ sự làm việc chăm chỉ, lòng kiên nhẫn và thời

gian. Nhờ sự hiểu biết hơn về tiến trình định cư, người tị nạn có thể tập trung nỗ lực và năng lực của họ vào việc tự giúp mình đạt được các mục tiêu sớm tự túc và thành công.

CHƯƠNG II

VIỆC LÀM Ở HOA KỲ

A. Dẫn nhập

Là người tị nạn tới định cư ở Hoa Kỳ, bạn nên biết rằng người Mỹ đánh giá "sự tự túc" rất cao. Nếu bạn có khả năng đi làm, mọi người sẽ chờ đợi bạn nhận một công việc và bắt đầu kiếm sống càng sớm càng tốt, dù cho công việc không có liên hệ gì tới nghề nghiệp cũ của bạn hoặc không được trả lương cao. Mọi người sẽ chờ đợi bạn sớm trở thành tự lực cánh sinh về mặt kinh tế. Người Mỹ tin rằng những người có thể đi làm cần phải làm việc và không nên trông cậy vào sự trợ giúp của người khác.

Có nhiều dịch vụ có thể giúp cho bạn trong vấn đề tìm kiếm việc làm. Tuy nhiên, vì chính phủ Mỹ không bảo đảm cho bạn việc làm, người bảo trợ hay cơ quan bảo trợ cũng với khả năng và sáng kiến cá nhân của bạn sẽ rất quan trọng trong việc quyết định xem bạn có kiếm được một công việc hợp với khả năng của bạn không.

Công việc đầu tiên của bạn có thể không thuộc phạm vi chuyên môn của bạn, nhưng ở Hoa Kỳ người ta kính nể những người sẵn sàng tạm thời chấp nhận bất cứ một công việc gì cho đến khi kiếm được việc tốt hơn. Mặc dù sự tiếp tục một công việc trong thời gian ít nhất là sáu tháng sẽ giúp cho bạn có những sự giới thiệu tốt, bạn được tự do tìm kiếm những công việc mới thích hợp với bạn.

Phương pháp làm việc và các đòi hỏi về chuyên môn thường khác nhau tuỳ theo mỗi nước, và đối với một số công việc có thể không có những sự tương đương chính xác. Bạn cần phải chuẩn bị chấp nhận bất cứ công việc gì trong lúc đầu dù cho nó không có sự tương xứng với công việc của bạn hồi còn ở quê nhà. Những người chứng tỏ có khả năng và chịu khó đều sẽ thấy có những cơ hội thăng tiến. Ai cũng

thán phục những người tiến thân từ mức công việc thấp nhất nhờ sự cần cù và sáng kiến riêng của họ.

Việc làm rất cần thiết ở Hoa Kỳ. Ở xứ này dân ông và dân bà đều đi làm. Phụ nữ chiếm một nửa số người đi làm, và họ làm đủ mọi loại công việc từ những việc không cần có khả năng chuyên môn đến những ngành chuyên nghiệp. Ngoài ra, trẻ và già cũng đều đi làm. Trẻ em được dạy từ lúc còn nhỏ về giá trị của việc làm và sự tự túc. Chẳng hạn, chúng có thể đi bỏ báo mỗi buổi sáng trước khi đi học, hoặc có thể làm việc một phần thời giờ sau khi tan học hay trong thời gian nghỉ hè. Không những chúng học về giá trị của việc làm, kể cả công việc tay chân, chúng còn học cách sử dụng tiền bạc và trở thành tự túc. Ý chí tự túc này đã khiến cho nhiều người lớn tuổi không chịu về hưu vào lúc 65 tuổi.

1. *CÁC LOẠI CÔNG VIỆC*

a. *Những công việc không cần kỹ năng*

Hầu hết những người làm việc ở Hoa Kỳ đều bắt đầu bằng những công việc ở mức lương tối thiểu hay những công việc không cần có kỹ năng. Nhiều người, kể cả những người Mỹ được huấn luyện hoặc theo học một nghề chuyên môn, thường làm một công việc tạm thường cho đến khi đã học xong; lúc đó họ dùng công việc đó làm một thành tích để đi kiếm công việc phù hợp với ngành mà họ đã được huấn luyện.

Nếu kém Anh ngữ bạn vẫn có thể đi làm nhưng bạn có thể không kiếm được việc khá hơn. Nhiều người tị nạn hoặc di dân trong khi đi làm vẫn học thêm Anh văn hoặc một nghề chuyên môn khác để có nhiều hi vọng kiếm được việc tốt hơn.

Bạn có thể kiếm được một việc làm không kỹ năng trong hầu hết mọi ngành trên căn bản toàn thời gian hay một

phần thời gian. Có khi bạn phải làm hơn một việc mới có thể dư sống.

Những việc làm ở mức lương tối thiểu thường được trả theo giờ hoặc được trả theo từng món đồ, như trong trường hợp của những người ráp đồ.

Lương giờ. Tiền lương giờ được tính trên đúng số giờ làm việc. Trong hầu hết mọi ngành, tuần lễ làm việc toàn thời gian là từ 35 đến 40 giờ (hoặc từ bảy đến 8 tiếng mỗi ngày). Những nhân viên làm việc ăn lương giờ sẽ được trả cao hơn khi phải làm nhiều hơn số giờ ấn định hàng tuần, tức là giờ phụ trội. Tiền công trả cho những người làm quá 40 giờ một tuần thường là gấp rưỡi tiền trả cho giờ làm thường lệ. Nhân viên chỉ được trả lương phụ trội khi được chủ nhân yêu cầu. Nếu làm giờ phụ trội mà không có sự yêu cầu trước của chủ nhân thì nhân viên có thể không được trả tiền cho những giờ làm thêm đó.

Giờ phụ trội có thể được coi như là một phần thường lệ của công việc. Nhân viên sẽ được trả tiền phụ trội, nhưng không được quyền từ chối làm việc. Từ chối làm giờ phụ trội đã được định trước có thể làm cho nhân viên bị mất việc.

Lương trả theo giờ cao hay thấp tuỳ theo công việc. Hầu hết những việc làm không cần huấn luyện được trả cao hơn mức tối thiểu một chút. Lương tối thiểu là số tiền thấp nhất mà các chủ nhân bắt buộc phải trả cho công nhân. Số tiền đó là do chính phủ liên bang ấn định. Một số tiểu bang có thể có luật riêng về lương tối thiểu và ấn định mức lương này cao hơn đôi chút. Bạn có thể tìm hiểu lương tối thiểu trong tiểu bang là bao nhiêu bằng cách liên lạc với văn phòng lao động tiểu bang nơi mình cư ngụ. Những trường hợp ngoại lệ không áp dụng lương tối thiểu chỉ có thể là những trường hợp nhân viên kiếm được thêm tiền (thí dụ tiền "típ" của người hầu bàn) kể như một phần thường lệ của tiền lương, tức là tiền kiếm thêm đã làm cho tiền lương trung bình mỗi giờ tăng lên bằng hay cao hơn mức lương tối thiểu.

Lương lãnh theo món. Tiền công trả theo món thường được áp dụng trong ngành sản xuất hàng loạt. Lối trả lương này bảo đảm cho công nhân một số lương hàng tuần nhất định cộng với tiền trả thêm cho mỗi món mà công nhân sản xuất được ngoài một số món đã ấn định. Số tiền căn bản trả theo món chỉ bảo đảm cho nhân viên mức lương tối thiểu mà họ có thể kiếm được. Bằng cách sản xuất được nhiều món ngoài số lương tối thiểu, số tiền lãnh cho mỗi món làm thêm sẽ rất đáng kể đối với nhân viên. Loại trả lương này có thể rất lợi cho cả chủ nhân lẫn công nhân.

b. *Những việc làm cần kỹ năng*

Công việc có kỹ năng thường đòi hỏi ít nhất một trình độ huấn luyện hay học vấn cũng như trình độ Anh ngữ. Những công việc có kỹ năng được trả tiền cao hơn những việc không cần kỹ năng, và tiền lương thường tăng theo sự gia tăng về kỹ năng hay kinh nghiệm làm việc. Ở Hoa Kỳ, một việc làm có kỹ năng có thể được coi như một chức vụ chuyên nghiệp – một loại công việc có thể đem lại cơ hội thăng tiến về nghề nghiệp cũng như về lương bổng. Tùy theo ngành, một số công việc có kỹ năng có thể được trả cao hơn là một số công việc chuyên môn. Công việc có kỹ năng có thể thấy trong hầu hết mọi ngành và thường là những công việc toàn thời gian.

Hầu hết mọi ngành không thể bắt đầu ngay một công việc có kỹ năng trừ khi đã được huấn luyện để làm công việc ấy. Ngay cả đối với những người đã được huấn luyện, các công ty thường mướn nhân viên bắt đầu bằng việc làm không cần kỹ năng trước khi đưa vào những việc làm cần kỹ năng. Khi nhận một công việc ở mức bắt đầu, bạn sẽ có nhiều cơ may kiếm được một việc khác tốt hơn trong cùng một hãng hay trong cùng một ngành công việc. Những người làm công việc ở mức bắt đầu thường được trả tiền lương sơ khởi cao hơn mức lương tối thiểu, trên căn bản hàng giờ hay hàng

tuần, và thường được trả tiền phụ trội nếu phải làm nhiều giờ hơn là số giờ thường lệ trong tuần.

c. *Những công việc chuyên môn*

Có một số nghề nghiệp như y khoa, nha khoa, luật khoa được qui định rất chặt chẽ bởi luật lệ Hoa Kỳ. Với tư cách một người ngoại quốc xin hành nghề tại xứ này, bạn phải:

- theo một khoá chuẩn bị chuyên môn tương đương với khóa học của những người Mỹ chọn nghề này;
- được trắc nghiệm về khả năng của bạn;
- và lấy được bằng cấp hay chứng chỉ tại mỗi tiểu bang nơi bạn muốn hành nghề.

Vì những điều kiện đòi hỏi này, nhiều chuyên gia ngoại quốc thuộc các ngành này cần phải được huấn luyện thêm trước khi xin được phép hành nghề. Nếu bạn cần được tái huấn luyện như vậy để có đủ điều kiện hành nghề ở Hoa Kỳ, bạn phải chuẩn bị để trang trải tiền học và các chi phí khác. Đôi khi bạn có thể xin được tiền tài trợ hoặc tiền vay. Nếu bạn cần tài trợ bạn cần phải tìm hiểu về các khoản chi phí cũng như về các điều kiện tài trợ của những đại học mà bạn tính ghi danh theo học.

Trái với những nghề nghiệp được qui định nhiều hơn như kể trên, có nhiều công việc ở mức độ chuyên nghiệp trong các ngành kinh doanh, tài chánh, chính phủ và nhiều ngành khác chỉ đòi hỏi trình độ cử nhân ở đại học. Những nhà chuyên môn khởi sự bằng những công việc thấp hơn trong các lãnh vực này có thể sau một thời gian sẽ được thăng tiến lên những chức vụ tương xứng với khả năng của họ.

Trong khi những công việc chuyên môn trong tương lai lâu dài có thể được trả cao hơn bất cứ loại công việc nào khác, bạn nên biết rằng những người bắt đầu làm công việc chuyên môn thường kiếm tiền ít hơn những người làm công việc cần kỹ năng. Bạn cũng nên biết rằng, trong khi lương bổng gia tăng theo thời gian, bất cứ người nào khi mới bắt đầu công việc cũng có thể lãnh lương ít hơn là một đồng nghiệp làm cùng một công việc nhưng có thâm niên lâu hơn trong công ty.

Trong tất cả mọi nghề, khả năng giỏi về Anh ngữ vẫn luôn luôn là điều kiện quan trọng.

2. *CÁC LOẠI QUYỀN LỢI*

a. *An Ninh Xã Hội*

An Ninh Xã Hội là một chương trình bảo hiểm hưu trí của chính phủ liên bang dành cho hầu hết những người làm việc. Chủ nhân và nhân viên đều phải đóng thuế cho chính phủ. Trong trường hợp của nhân viên, tiền thuế được khấu trừ thẳng từ tiền lương. Những người tự làm chủ công việc mình cũng phải trả thuế, nhưng phải lo trả lấy bằng cách dùng những mẫu có sẵn ở văn phòng An Ninh Xã Hội địa phương. Tất cả những người nào ở trong chương trình An Ninh Xã Hội đều có thể về hưu khi 65 tuổi và được chương trình này trả tiền hưu bổng nếu có đơn xin. Bạn cũng có thể xin về hưu vào năm 62 tuổi nhưng số tiền được lãnh sẽ ít hơn. Các số tiền trả nhiều hay ít là tùy theo tiền lương và thời gian làm việc. Hệ thống An Ninh Xã Hội cũng cung cấp những quyền lợi cho những người đi làm nhưng trở thành tàn phế (về thể chất hay tinh thần) và không còn làm việc được nữa. Tiền phụ cấp tàn phế không bị giới hạn về tuổi tác. Muốn biết thêm chi tiết bạn nên liên lạc với văn phòng An Ninh Xã Hội.

b. *Phụ cấp thất nghiệp*

Chương trình phụ cấp thất nghiệp có ở khắp các tiểu bang nhờ tiền thuế do chủ nhân trả. Khi nhân viên đã làm việc được một thời gian (thường là sáu tháng) mà bị mất việc vì những lý do không do họ gây ra thì họ thường được lãnh phụ cấp thất nghiệp trong một số tháng nhất định. Nếu bạn tự bỏ công việc không có lý do chính đáng, hoặc bị đuổi việc vì một lý do chính đáng, bạn có thể không được hưởng phụ cấp thất nghiệp.

Những người lãnh phụ cấp thất nghiệp phải ghi tên tìm việc ở một văn phòng tìm việc công.

c. *Phụ cấp công nhân*

Phụ cấp công nhân có ở hầu hết các tiểu bang ở Hoa Kỳ, nhưng vì không phải tất cả các chủ nhân đều bắt buộc phải tham gia vào chương trình phụ cấp công nhân của tiểu bang cho nên không phải công nhân viên nào cũng có thể được hưởng quyền lợi đặc biệt này. Đối với những người đủ điều kiện, phụ cấp công nhân cung cấp một phần phụ thêm vào tiền lương và tiền chi phí về y tế trong suốt thời gian công nhân viên không thể làm việc được vì bị thương tích do công việc gây ra. Những quyền lợi này thường được cấp cho tình trạng hoàn toàn không thể làm việc được trong một thời gian, các chi phí về y tế, và thương tích vĩnh viễn. Mặc dù có một số chủ nhân không tham gia vào chương trình phụ cấp công nhân tiểu bang, họ có thể cung cấp những quyền lợi tương tự trong chương trình bảo hiểm tư nhân khác.

d. *Bảo hiểm sinh mạng*

Bảo hiểm sinh mạng đôi khi được chủ nhân cung cấp. Trong trường hợp đó, bảo phí có thể được chủ nhân trả hết, hoặc được trả một phần bởi chủ nhân và một phần bởi công nhân. Bảo hiểm sinh mạng thường được trả bằng tiền mặt cho công nhân nếu người này bị thương nặng và vĩnh viễn

trọng khi làm việc hay ngoài giờ làm việc, hoặc trả cho gia đình của công nhân nếu người này thiệt mạng.

e. *Bảo hiểm sức khoẻ hay y tế*

Bảo hiểm sức khoẻ hay y tế thường do chủ nhân cung cấp và công nhân chỉ phải đóng góp rất ít hoặc không phải đóng góp gì hết. Hầu hết những chương trình này đều cho phép gia đình của nhân viên được tham gia nhưng nhân viên phải đóng góp thêm một số tiền. Không phải chủ nhân nào cũng cung cấp quyền lợi này. Các quyền lợi cũng chênh lệch nhau rất nhiều tuỳ theo chương trình được cung cấp hay lựa chọn.

f. *Các chương trình hưu trí*

Chương trình hưu trí là loại quyền lợi mà cả chủ nhân lẫn nhân viên đều đóng góp. Trong hầu hết các chương trình hưu trí nhân viên phải trả một số tiền nhất định trích từ tiền lương và chủ nhân sẽ đóng góp vào đó một số bách phân tính trên toàn thể số lương. Những món tiền này được đóng góp trong thời gian nhân viên làm việc cho công ty và sẽ được trả lại hàng tháng cho nhân viên khi người này nghỉ việc vì lớn tuổi. Thường thường nhân viên phải làm việc cho một công ty trong một số năm trước khi có thể được hưởng quyền lợi này khi về hưu.

g. *Nghỉ vì đau ốm*

Hầu hết những người làm việc toàn thời gian đều được quyền nghỉ một số ngày có hạn định vì lý do đau ốm. Các chủ nhân có những chính sách khác nhau về thời gian nghỉ vì đau ốm. Có nhiều trường hợp nhân viên nghỉ bịnh không được trả lương.

h. *Nghỉ hè (Nghỉ hàng năm)*

Loại nghỉ này thường được dùng cho các hoạt động giải trí. Cũng như nghỉ vì lý do đau ốm, nghỉ hè được tính trên một mức cố định hàng tháng. Hầu hết các chủ nhân đều trả tiền cho những ngày nghỉ hè (tức là nhân viên được lãnh lương đầy đủ cho những ngày nghỉ hè); một số chủ nhân không cung cấp quyền lợi này. Thường thường nhân viên phải xin phép trước khi lấy ngày nghỉ hè. Nhân viên cũng thường chỉ được phép nghỉ hè sau khi đã làm việc một thời gian ấn định, thí dụ sáu tháng hay một năm.

3. *TIỀN LƯƠNG VÀ CÁC KHOẢN KHẤU TRỪ*

a. *Tiền lương*

Trong một số trường hợp, nhất là khi chủ nhân có một hãng rất nhỏ (hoặc rất ít nhân viên), nhân viên có thể được trả bằng tiền mặt. Tuy nhiên, nhân viên thường được trả bằng chi phiếu. Nếu bạn được trả bằng tiền mặt, bạn sẽ phải nhận được một bản liệt kê chi tiết về tiền lương và các khoản khấu trừ. Nếu bạn được trả bằng chi phiếu thì những khoản liệt kê này sẽ được ghi trên một phần riêng của tấm chi phiếu, gọi là cuống phiếu lương. Trên phần này có ghi số lương gộp, các khoản khấu trừ và số lương ròng.

Lương gộp: Số lương ấn định cho mỗi công việc thường là lương gộp. Lương gộp là tổng số tiền kiếm được trong một kỳ lương trước khi khấu trừ bất cứ một khoản nào.

Lương ròng: Mỗi khi nhân viên lãnh lương, số tiền thật sự mà họ nhận được là lương ròng. Lương ròng là số tiền còn lại sau mỗi khoản khấu trừ.

b. *Các khoản khấu trừ*

Các khoản khấu trừ được rút ra khỏi tiền lương gộp trong một kỳ lương và có thể thay đổi. Các khoản khấu trừ có thể là bắt buộc hay tự nguyện.

Khấu trừ bắt buộc là những khoản do luật định và phải được trừ vào tiền lương nhân viên vào mỗi kỳ lương. Những khoản này gồm có:

1) Thuế lợi tức liên bang: Mỗi người sống ở Hoa Kỳ và có lợi tức đều phải đóng thuế lợi tức liên bang. Tiền thuế này do luật pháp bắt buộc, ai từ chối không chịu trả sẽ bị phạt tiền hay phạt tù, hay cả hai. Tiền thuế lợi tức liên bang dùng để trả các chi phí điều hành của chính phủ và các chương trình cung các dịch vụ của chính phủ liên bang như quốc phòng, ngoại viện và trợ cấp xã hội.

   Thuế lợi tức liên bang thường được trừ vào lương của một cá nhân trên một căn bản bách phân vào mỗi kỳ lương. Số bách phân này được quyết định bởi một mẫu trừ lương gọi là mẫu "W-4" mà mọi người đều phải điền vào khi bắt đầu nhận việc. Mẫu này liệt kê số người lệ thuộc vào nhân viên theo sự quí định của bộ luật thuế Hoa Kỳ. Thường thường những người trong gia đình sống ở ngoài Hoa Kỳ thì không được hưởng qui chế người lệ thuộc.

   Trễ nhất là ngày 31 tháng Giêng mỗi năm, chủ nhân phải gởi cho nhân viên mẫu "W-2" về tiền lương kiếm được trong năm. Mẫu này cho biết tổng số lương kiếm được và tất cả số tiền đã khấu trừ từ lương gộp. Bạn cần phải giữ mẫu W-2 này để dùng vào việc khai thuế lợi tức hàng năm. Mẫu khai thuế lợi tức phải được điền vào đầy đủ và gởi kèm với mẫu W-2 cho Sở Thuế IRS chậm nhất là ngày 15 tháng Tư mỗi năm. Bạn có thể thấy các mẫu khai thuế ở ngân hàng hay bưu điện địa phương.

Nếu bạn không trả đủ thuế (có thể vì khai quá nhiều người lệ thuộc hoặc vì tiền khấu trừ mỗi kỳ lương quá ít), bạn sẽ phải trả thêm tiền cho chính phủ Mỹ. Nếu bạn trả quá mức thuế thì chính phủ sẽ hoãn lại số tiền trả dư đó cho bạn. Đối với những người lợi tức thấp thì có chương trình trợ cấp lợi tức. Theo chương trình này người khai thuế có thể trừ một số tiền trên số thuế phải đóng, hoặc được bồi hoàn một số tiền dù rằng lương của người đó không bị trừ thuế.

Sở Thuế Lợi Tức (IRS) có nhiều văn phòng địa phương. Nếu bạn cần được giúp đỡ khi điền mẫu khai thuế hoặc có những câu hỏi về thuế bạn hãy đến văn phòng Sở Thuế địa phương.

2) Thuế An Ninh Xã Hội hay là Luật Đóng Góp vào Bảo Hiểm Liên Bang (Federal Insurance Contributions Act, gọi tắt là F.I.C.A.) được khấu trừ từ lương gộp một số bách phân nhất định. Tiền đóng cho F.I.C.A. sẽ được trả lại hàng tháng cho nhân viên khi người này đủ tuổi về hưu (thường là 65) hoặc khi nhân viên bị thương và không thể làm việc được nữa.

3) Thuế Lợi Tức Tiểu Bang. Thuế này chỉ được thâu ở một số tiểu bang của Hoa Kỳ. Thuế này được trừ từ lương gộp một số bách phân nhất định nhưng bao giờ cũng thấp hơn số bách phân của thuế liên bang. Tiền thuế này dùng để trả các chi phí điều hành của tiểu bang. Có một số tiểu bang không trừ thuế lợi tức vào mỗi kỳ lương, nhưng lại thâu riêng cho những mục đích đặc biệt.

4) Thuế Lợi Tức Địa Phương. Ở một số địa phương có thể có thuế lợi thức thành phố hay quận hạt.

Khấu trừ tình nguyện là những khoản khấu trừ do nhân viên yêu cầu. Những số tiền này được trừ vào mỗi kỳ lương hay theo một thời biểu thường xuyên (thí dụ hàng tháng, ba tuần một lần hay hai tháng một lần) và có thể gồm tiền bảo hiểm y tế, tiền đóng cho nghiệp đoàn, tiền trả cho quĩ tín dụng hay bảo hiểm sinh mạng. Có thể có những khoản khấu trừ khác tùy theo công ty mà nhân viên làm việc và những quyền lợi được hưởng.

Sau đây là một mẫu W-2 ghi số tiền kiếm được. Mẫu đó cho thấy tất cả các loại khấu trừ có thể được trừ trên tiền lương của bạn.

1 Control number

OMB No. 1545-0008

2 Employer's name, address, and ZIP code

The Shade Dept. Store, Inc.
7120 Woodruff Street
Wheaton Street
Wheaton, MD 20877

3 Employer's identification number

4 Employer's state I.D. number

5 Statutory employee | Deceased | Pension plan | Legal rep. | 942 emp. | Subtotal | Deferred comp. | Void

6 Allocated tips

7 Advance EIC payment

8 Employee's social security number
123-45-6789

9 Federal income tax withheld
3.96

10 Wages, tips, other compensation
114.61

11 Social security tax withheld
6.93

12 Employee's name, address, and ZIP code

John T. Wallas
18714 Jay Avenue
Takoma Park, MD 20912

13 Social security wages
114.61

14 Social security tips

16

16a Fringe benefits incl. in Box 10

17 State income tax
1.66

18 State wages, tips, etc.

19 Name of state

20 Local income tax

21 Local wages, tips, etc.

22 Name of locality

Form W-2 Wage and Tax Statement 1989

Employer's and employee's copy combined

Copy 1 For State, City, or Local Tax Department

4. *KIẾM DƯỢC VIỆC LÀM*

Kiếm việc làm cần có thời gian và lòng kiên nhẫn. Kiếm được việc làm đòi hỏi ý chí làm việc.

Khi bạn tới Hoa Kỳ và ở trong tuổi đi làm, bạn phải xin việc và tranh giành việc làm không những với những người chưa có việc và đang kiếm việc mà còn cả với những người đã có việc làm nhưng đang cần kiếm việc khá hơn. Hiển nhiên là ai đi kiếm việc cũng muốn kiếm được việc tốt nhất

là hợp với khả năng của mình. Chủ nhân sẽ nhận người nào thích hợp nhất để làm việc cho công ty, hoặc người nào có thể chứng tỏ cho chủ nhân thấy rằng mình là người thích hợp nhất cho chức vụ mà công ty đang cần.

Để có thể cạnh tranh và lấy được công việc, bạn phải muốn làm việc và sẵn sàng nhận bất cứ công việc gì.

Để có thể kiếm được việc và giữ việc, bạn cần biết rằng:

- không có việc nào đang chờ bạn khi bạn vừa mới tới.
- bạn sẽ phải cạnh tranh kiếm việc với những người tị nạn khác và với những người Mỹ đang thất nghiệp.
- những việc làm được trả lương cao và được thích nhất thường có nhiều người cạnh tranh hơn.
- việc dầu tiên mà bạn nhận làm ở Hoa Kỳ không nhất thiết là công việc mà bạn sẽ giữ trong suốt cuộc đời làm việc.
- nhiều ngành kỹ thuật ở Hoa Kỳ đòi hỏi bạn phải được đặc biệt chứng nhận hay được phép hành nghề ở Hoa Kỳ trước khi bạn thực hành nghề chuyên môn đó.
- bằng cấp hay chứng chỉ cấp ở nước gốc của bạn không nhất thiết sẽ được công nhận là có giá trị hành nghề ở Hoa Kỳ.

Khi kiếm việc cần phải xem xét xem bạn có kỹ năng, kinh nghiệm hay một sự huấn luyện nào có liên hệ tới công việc đó hay không. Bạn sẽ cần phải học cách thích ứng khả năng đặc biệt của bạn vào thị trường công việc ở Hoa Kỳ như thế nào cho thành công nhất. Bạn nên nhớ rằng người Mỹ thường đổi công việc làm để thích ứng với thị trường công việc hiện hữu và để thăng tiến nghề nghiệp của họ. Tính cách lưu động trong công việc cho phép người ta thích ứng và thay đổi tính chất của công việc cho hợp với khả năng và sở thích của họ.

Kiếm việc đòi hỏi sự kiên nhẫn, óc tưởng tượng và sáng kiến cá nhân. Ngay cả khi công việc không có sẵn, bạn vẫn cần phải tiếp xúc với các chủ nhân tương lai bằng cách viết thơ hay điện thoại cho họ. Nhiều hãng có chính sách "mở cửa" trong việc thâu dơn, tức là nhận đơn xin việc bất cứ lúc nào và giữ những đơn đó trong hồ sơ để dành khi có chỗ trong tương lai. Càng có nhiều chủ nhân biết về bạn thì bạn càng có nhiều hi vọng kiếm được việc làm. Khi đi kiếm việc bạn phải luôn luôn mang theo giấy tờ chứng tỏ rằng bạn đã nạp đơn xin thẻ An Ninh Xã Hội, hoặc nếu đã có thẻ đó thì phải mang theo, và thẻ I-94 có ghi rằng bạn được phép đi làm. Nếu bạn đang tìm kiếm một công việc chuyên môn, bạn cũng cần mang theo một bản lý lịch hay tiểu sử của bạn.

a. *Các nguồn tin tức về công ăn việc làm*

1) <u>Bạn bè và người bảo trợ</u>: Các mối quen biết cá nhân thường là các nguồn tin tức tốt nhất liên quan đến kiếm việc. Bạn bè và người bảo trợ của bạn sẽ rất có thể cung cấp tin tức quan trọng liên quan đến kiếm việc. Nhiều người tiến liệu về việc định cư của bạn đã có thể làm các thẩm dò sơ khởi liên quan đến việc kiếm công ăn việc làm, và biết các công việc sẵn có mà bạn có thể làm đơn xin việc lập tức. Bạn lúc nào cũng phải tự mình sẵn sàng cho các cơ hội như vậy.

2) <u>Những cơ quan thiện chí</u>: Các cơ quan thiện chí thường có những cố vấn kiếm việc trong ban tham mưu của họ, rất quen thuộc với thị trường kiếm việc trong địa phương họ và chuyên môn tìm việc cho những người tị nạn. Nhiều người có nhiều năm kinh nghiệm và đã phát triển các mối quen biết trong tất cả các lãnh vực về vấn đề kiếm việc. Thông thường họ là những nguồn kiếm việc tốt nhất. Vì họ có nhiều thân chủ, bạn nên khôn ngoan làm quen với cố vấn kiếm việc trong các cơ quan mà bạn giao tiếp và cố gắng liên lạc đều

dặn với họ. Họ thường tìm các chủ nhân sắc tộc và địa phương cũng như các nguồn khác được liệt kê tại đó để giúp bạn.

3) Các cơ quan kiếm việc tiểu bang và địa phương: Mỗi tiểu bang có một cơ quan kiếm việc công giúp dân chúng tìm việc miễn phí. Khi bạn đăng ký với một trong các cơ quan này, bạn sẽ được cố vấn về các công việc sẵn có thích hợp với khả năng và trình độ học vấn của bạn.

4) Các hãng kiếm việc tư và có kiếm lời: Các hãng tư có thể cung cấp nhiều dịch vụ kiếm việc như thấy tại các cơ quan kiếm việc tiểu bang và địa phương.

Các hãng kiếm việc có lời tính tiền thù kim thường căn cứ vào một tỷ lệ của lương hãng tháng hoặc hãng năm nếu thân chủ nhận một trong công việc do hãng giới thiệu. Trong một vài trường hợp, thù kim này có thể được trả bởi người chủ thuê. Hãy tìm hiểu mỗi hãng trước khi bạn làm đơn xin việc, vì một số hãng có thể chú trọng nhiều đến thù kim bạn trả hơn là việc tìm cho bạn một công việc ổn định. Có thể mất nhiều tháng để kiếm được một việc qua các hãng này, và bạn không nên chỉ dựa vào họ thôi để tìm công ăn việc làm.

b. *Tìm việc*

Có được việc làm phải là một trong ưu tiên đầu của bạn, bạn cũng phải tự mình kiếm việc bằng cách lưu ý vào:

1) Mục cần người: Có thể nguồn gốc chính tin tức về các việc sẵn có trong địa phương là ở các mục cần người. Các mục cần người này được tìm thấy trong các báo hàng ngày địa phương trong phần "cần người" (Help wanted) hay "cơ hội làm việc" (Employment opportunities). Mục cần người

thường được liệt kê theo thứ tự mẫu tự theo loại việc, gần trang cuối của tờ báo, và có thể có một mô tả sơ lược về công việc, điều kiện, và số lương đề nghị. Cũng sẽ có số điện thoại hoặc địa chỉ để gọi đến hay viết đến.

Bạn phải theo dõi mục cần người hằng ngày khi kiếm việc, và khi bạn thấy có công việc đặc biệt lưu ý, bạn phải liên lạc lập tức. Khi cuối cùng bạn mới bắt liên lạc, thì sự chờ đợi làm giảm đi những cơ hội nắm công việc đang sẵn có. Các báo của sắc dân là một nguồn tin tức tuyệt hảo cho việc kiếm việc, đặc biệt cho những ai không nói giỏi Anh văn.

2) Bảng cần người: Nhiều tiệm dán trên cửa bảng cần người khi họ có công việc cung ứng. Dù cho công việc cung ứng lúc đó có thể không hợp, bạn vẫn phải điền đơn xin một việc khác có thể có trong tương lai. Bạn không nên bối rối, khi xin việc càng nhiều càng hay, vì đó chỉ tăng lên cơ hội để có được việc.

3) Trang vàng: Phần trang màu vàng của điện thoại niên giám địa phương được sắp đặt theo loại và liệt kê mỗi tiệm và tổ chức theo thứ tự mẫu tự. Bằng cách gọi điện thoại hay viết thơ cho các tiệm hay tổ chức kinh doanh mướn người với khả năng như của bạn, bạn có thể khám phá ra một mối công ăn việc làm và bạn sẽ hiểu biết về các khả năng kiếm việc hiện hữu và tương lai của địa phương.

4) Báo chí chuyên môn và Bản tin: Có nhiều báo chí chuyên môn và bản tin liệt kê các việc chính và cơ sở kinh doanh liên quan đến nghề nghiệp của bạn, đồng thời với một mô tả tóm lược về các việc ấy và địa chỉ. Các báo và bản tin này nói chung được thấy ở thư viện công và đại học.

Bằng cách viết thư cho các tổ chức này càng nhiều càng hay, bạn sẽ tăng các cơ hội kiếm việc và bạn sẽ có một kiến thức tốt hơn về thị trường kiếm việc trong lãnh vực đặc biệt của bạn.

c. Bản lý lịch

Các cá nhân diễn đơn xin việc chuyên môn phải chuẩn bị một bản tóm lược tiểu sử gọn ghẽ (Curriculum Vitae, Resume). Bản này phải được soạn thảo cẩn thận, với văn phạm đúng, chính tả đúng, và bố cục câu văn đúng. Không nên dài quá một trang.

Các bản tóm lược tiểu sử có thể thay đổi về kiểu mẫu, hay văn thể tùy theo nghề nghiệp và sở thích cá nhân, nhưng phải chứa dụng một số dữ kiện được phân tách ra từng mục như sau:

1. Dữ kiện cá nhân: Tên họ, địa chỉ và số điện thoại.

2. Kinh nghiệm làm việc hay quá trình làm việc: Đoạn này thường là liệt kê các công việc trước đây, khởi đầu bằng công việc mới nhất, rồi đi ngược về với thời gian. Dữ kiện phải gồm cả tên họ và địa chỉ của người chủ mướn cũ, công việc cũ, chức vụ đã giữ, một mô tả sơ lược về trách nhiệm trước đây, và ngày tháng các lần được mướn trước đây. Người xin việc mà có ít hay không có kinh nghiệm về chính thức việc làm, phải ghi dữ kiện liên quan đến các kinh nghiệm khác (danh dự đặc biệt, xuất bản, tham gia vào các tổ chức địa phương, dự án). Mọi công việc tiến hành khi còn ở quốc gia tiếp nhận đều cũng được ghi thêm vào bản sơ lược tiểu sử.

3. Học vấn và thụ huấn: Đây phải là một liệt kê theo thứ tự thời gian về học vấn và thụ huấn.

Bản liệt kê phải gồm Tên trường, môn học, số năm học, và văn bằng, trình độ, chứng chỉ tốt nghiệp đã nhận được cho môn học. Phải mô tả những khả năng cho công việc mà bạn đang xin.

4. Các chi tiết linh tinh: Chi tiết này có thể, chứ không bắt buộc phải diễn dòi với việc đang xin. Thường mục này gồm tư cách hội viên của các câu lạc bộ hay tổ chức chuyên môn, kiến thức về ngoại ngữ hoặc các năng khiếu kỹ thuật chuyên môn (đá tự, sửa xe gắn máy, may vá).

5. Cá nhân giới thiệu: Bản sơ lược tiểu sử gồm Tên họ, chức vụ và địa chỉ của các cá nhân có một sự hiểu biết trực tiếp về khả năng của người xin việc. Họ có thể là các người có thể cung cấp chi tiết về "tính tình" có nghĩa là họ có thể nói cho người chủ mướn tương lai một số điều về quá trình, về sự khả tín của bạn. Ví dụ, bạn có thể dùng Tên họ của người bảo trợ.

Nếu bản sơ lược tiểu sử phải gởi đến chủ mướn trước khi phỏng vấn, thì nó phải được kèm theo một lá thư giới thiệu (cũng gọi là Thư mở đầu). Mục đích của thư này là mô tả sơ qua về người xin việc, để ra lý do xin việc, liệt kê mọi văn kiện kèm theo. Khi viết thư giới thiệu, người xin việc phải chắc chắn là thư:

- được đánh máy gọn ghẽ và chính xác.
- được gởi đến một cá nhân nhất định trong hãng, mỗi khi có thể làm được.
- nói rõ loại chức vụ muốn xin và tại sao người xin việc lại viết thư cho hãng một cách đặc biệt.
- thư phải rõ ràng, ngắn gọn và chuyên nghiệp.
- gởi một bản sao sơ lược tiểu sử.

(Xem mẫu thư giới thiệu ở trang kế tiếp).

MẪU THƯ GIỚI THIỆU

Ông John Jones, Giám Đốc
Edison Electric Company
954 Atlantic Avenue
Chicago, Illinois 60021

Thưa Ông Jones:

Tôi đã đọc Chicago Thời Báo số ngày hôm nay, thấy quí hãng có một chỗ trống cho một Kỹ sư điện. Tôi xin được ghi nhận như ứng viên cho chức vụ đó, và kèm theo đây một bản sao Sơ lược tiểu sử của tôi.

Nếu Ông cần thêm các dữ kiện bổ túc liên quan đến học vấn, kinh nghiệm làm việc, hay tình trạng cá nhân của tôi, tôi sẽ vui lòng cung cấp.

Mong nhận được trả lời của Ông sớm nhất.

Thành kính,

Jan Smolinski
544 South Woodside Avenue
Chicago, Illinois 60653

Ghi chú: Thư giới thiệu này chỉ là một cái mẫu. Bạn có thể thêm bất cứ dữ kiện nào xét thấy có giá trị cho người sẽ đọc; tuy vậy thư phải ngắn, và có tính cách chuyên nghiệp.

MẪU SƠ LƯỢC TIỂU SỬ

JAN SMOLINSKI
544 South Woodside Avenue
Chicago, Illinois 60653 (312) 667-6969

Doi tuong cua viec	Duoc lam viec trong lanh vuc co khi dien va co the chuyen mon ve he thong phan tich
Hoc luc	Dai Hoc Ky thuat POZNAN, BALAN. Cu nhan ve Co khi dien. (Tuong duong voi chuan bi dai hoc va Cu nhan cua Hoa Ky phoi hop). 1975-1980.
Kinh nghiem	Ky su so cap tai Nha May Dien Poznan. Phu trach kiem soat cac giai tang nap dien. Phu giang tai Nha May Dien Poznan.
Xuat ban	Tap san Nha May Dien Poznan so 54. 1981 Nha May dien: Nghien cuu hieu nang giai tang nap dien.
Tham van	Giao su Frank Jones, Chu tich Ban Co Khi, Dai hoc Woodrow. (201) 510-7200 Ong John Smith, nguoi bao tro (416) 318-9711

Sinh ngu	Tieng Ba lan (tieng me de); Nga van va Duc van (doc duoc); Anh van (noi can ban va viet duoc)
Chi tiet ban than	Sinh tai Poznan, Ba-lan thang 5 ngay 20 nam 1955. Da ket hon, 2 con. Duoc nhap canh vaoMy voi tu cach ti nan ngay 30-3-1982. Khong bi gioi han ve lam viec

5. *THAY ĐỔI VIỆC LÀM – THĂNG TIẾN NGHỀ NGHIỆP*

Công việc là chìa khoá cho cuộc sống sung túc và sự hội nhập thành công vào dời sống Hoa Kỳ của bạn. Sau khi kiếm được việc, điều quan trọng là giữ nó. Công việc đầu tiên của bạn tại Mỹ sẽ đặc biệt quan trọng trong việc thiết lập lý lịch hay lịch sử làm việc của bạn. Vì chủ mướn không thích mướn và huấn luyện người nào chỉ sẽ làm việc với hãng trong một thời gian thật ngắn, bạn nên cố giữ việc đầu tiên trong 6 tháng hoặc lâu hơn. Điều này sẽ cho bạn tiếng là đáng tin cậy và sẽ tăng lên cơ hội cho việc tiến thủ trong các công việc sau này.

a) *Khi làm việc.*

Để giữ được việc, bạn phải rõ các đức tính mà chủ mướn muốn tìm thấy ở các người tân tuyển. Các đức tính ấy là:

1) Đúng giờ và có ý thức về thời gian. Nếu bạn đi làm muộn, bạn phải điện thoại cho giám thị. Nhiều chủ mướn dùng thẻ giờ, hay đồng hồ kiểm giờ làm việc tự động để ghi chính xác giờ nhân viên đến, và rời chỗ làm việc. Các nhân viên thường hay đi làm trễ có thể mất việc hay bị trừ lương. Trong nhiều công ty việc này có nghĩa là khấu trừ nửa giờ lương cho mỗi 15 phút trễ.

2) Không để cho các ưu tư cá nhân xen lấn vào công việc. Trong giờ làm việc phải tránh đi chuyện làm các việc cá nhân.

3) Khi có điều gì nghi ngờ, nên đặt câu hỏi hơn là đưa điểm kiến thức giới hạn trong một số lãnh vực nhất định.

4) Lấy sáng kiến để học hỏi và đảm nhận các công tác và trách nhiệm mới.

5) Nên thân thiện và tự nhiên những không phải vì thế mà lợi dụng tính cách cởi mở của môi trường làm việc.

Chứng tỏ khả năng và chăm việc sẽ được tôn trọng và thường được thưởng.

b. *Thăng tiến nghề nghiệp*

Hướng lên lưu động, không ngừng thăng tiến trong địa vị làm việc là một truyền thống vững mạnh trong văn minh Hoa Kỳ. Tăng tiến vị trí làm việc của mình có thể thực hiện bằng cách làm qua các ngạch trật khác nhau trong cùng một loại việc, chuyển từ vị trí này qua vị trí khác cùng trong một hãng, đổi hãng hay đổi lãnh vực làm việc, hay kể cả muốn đi từ tỉnh này đến tỉnh khác, hay từ tiểu bang này sang tiểu bang khác. Tuy nhiên đừng bỏ một việc trước khi bảo đảm có việc khác.

Thăng tiến là kết quả của việc tổng kết các thành tích của nhân viên như là một phần của công việc thường lệ đánh giá tiến trình làm việc tại nhiều công ty. Các tổng kết này thường quyết định xem lương của nhân viên sẽ được tăng hay nhân viên sẽ được giao cho một việc tốt hơn.

Việc thăng tiến cũng có thể xảy ra khi một cá nhân đổi vị trí làm việc trong một hãng. Các cá nhân có thể cần thụ huấn thêm để đủ tư cách cho việc thăng tiến. Các cơ hội di thụ huấn được thấy trong nhiều công đồng ở Mỹ. Các cơ hội di thụ huấn không những chỉ có cho người tị nạn, mà bất cứ người nào cũng có thể hưởng được. (Xem Chương nói về Giáo dục cho người lớn).

c. *Thay đổi công việc*

Ở Hoa Kỳ, đổi công việc là một phương tiện để đưa cao vị trí làm việc lên hay tiến thủ sự nghiệp là một điều có thể trông đợi, và được phép. Nhân lực của Mỹ đặc biệt ở tính cách lưu động từ việc này sang việc khác, và từ chỗ này qua chỗ khác. Như là một kẻ mới nhập vào nhân lực Hoa Kỳ, bạn phải rõ là để tiến lên và cải thiện vị trí làm việc, bạn sẽ rất có thể qua nhiều việc tại nhiều công ty trước khi ổn định công ăn việc làm.

Nếu bạn muốn nâng cao vị trí làm việc bằng cách thay chủ mướn, bạn phải nhớ rằng một lý lịch làm việc tốt ở Mỹ rất quan trọng cho việc tìm các việc tốt hơn. Như vậy, điều quan trọng là tạo ra một lý lịch làm việc tốt bằng cách chứng tỏ là có năng xuất, đúng giờ và bằng cách toàn hảo trong việc thi hành nhiệm vụ. Cũng rất quan trọng là làm công việc đầu của bạn một thời gian hợp lý từ 3 đến 6 tháng ngõ hầu thiết lập được một lý lịch làm việc tốt và có được lời gởi gắm tốt. Nên nhớ rằng thời gian tốt nhất để tìm việc mới chính là lúc bạn đang làm việc.

Một nhân viên với một lý lịch làm việc tốt có thể xin một thư giới thiệu khi đệ trình đơn nghỉ việc. Đây là một lá thư giản dị trong đó người chủ mướn để ra các đức tính tốt mà nhân viên đã chứng tỏ khi làm việc cho hãng. Để có một lá thư giới thiệu tốt bạn phải suy nghĩ về nhu cầu của chủ mướn. Trước khi chuyển sang một việc mới, bạn phải nhớ báo cho chủ mướn <u>ít nhất là 2 tuần lễ trước</u>. Giấy báo trước này sẽ cho phép chủ mướn dư thời gian để tìm ra người thay thế, phần đông chủ mướn người Mỹ không quan niệm việc đổi việc làm vì thăng tiến kinh tế hay chức vị là thiếu trung thành. Tuy nhiên chủ mướn trông đợi nhân được thông báo <u>trước khi</u> nhân viên xin thôi việc.

Thông báo trước như vậy có thể là một điều kiện của việc làm, và nếu không tôn trọng, có thể đưa kết quả là mất tiền trả cho công việc đã làm.

B. Kết luận

Đối với nhiều người tị nạn, công ăn việc làm là chìa khóa cho sự thích nghi thành công và tái định cư của họ ở Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ. Công việc đầu tiên giúp người tị nạn đáp ứng các nhu cầu tài chánh, và sau có thể dẫn tới các việc được trả nhiều tiền hơn, khiến cho tình trạng tài chánh được an toàn hơn. Thêm vào việc học hỏi các tập tục làm việc tại Mỹ, người tị nạn sẽ thấy rằng công việc có thể tạo cơ hội để phát triển Anh ngữ qua đối thoại với người Mỹ và học hỏi về tập tục văn hoá nói chung.

Các cơ quan thiện nguyện, người bảo trợ, bạn bè, họ hàng và các chương trình đặc biệt tìm việc có thể giúp các người tị nạn kiếm việc sau khi họ đến Mỹ. Khi mà công việc đầu tiên có thể chỉ ở cấp khởi đầu là những việc không chuyên môn, thì điều quan trọng là có được việc đầu tiên ấy và giữ nó trong một thời gian ngõ hầu tạo một lý lịch làm việc đáng tin cậy. Có thể đổi công việc và đưa lên cao vị trí làm việc sau này. Trong trường kỳ, khả năng thích nghi với nơi làm việc ở Mỹ sẽ là một trong những yếu tố quan trọng nhất ảnh hưởng đến thành công tối hậu và hạnh phúc của người tị nạn tại Hợp chủng quốc Hoa Kỳ.

CHƯƠNG III

LỢI TỨC VÀ CHI TIÊU

A. Dẫn nhập

Mua sắm, ngân hàng và trang trải các nhu cầu căn bản như nhà ở, thực phẩm, thay đổi tư nước này sang nước khác. Chi phí sinh sống ở Mỹ thường cao, và người tị nạn mà không thận trọng về ngân sách, tiết kiệm, và xử dụng thẻ tín dụng có thể bị rơi vào tình trạng khó khăn về tài chánh.

Chương này chứa dụng các thông tin về tập tục tài chánh tại Hoa Kỳ, gồm ngân sách, mua sắm và dịch vụ ngân hàng.

1. *LẬP NGÂN SÁCH VỚI LỢI TỨC CỦA BẠN*

Khi sống dựa vào một lợi tức giới hạn ở Mỹ, thì điều thiết yếu là phải biết lập ngân sách với số tiền của bạn. Ngân sách là dự định làm sao cân bằng lợi tức với chi tiêu. Dự định không tiêu quá số kiếm được; và chi phí trước tiên cho các mục mà bạn có nhu cầu. Ngân sách hàng tháng ở Hoa Kỳ của bạn có thể gồm các mục mà bạn rất có thể không tính đến trước đây.

a. Những khoản chi nhất định. Trong loại chi phí "cố định" – lập các số tiền phải trả, rất có thể trên căn bản hàng tháng một – bạn sẽ phải xét đến:

1/ Tiền thuê nhà. Đây rất có thể sẽ là số trả cố định cao nhất hàng tháng, và là mục đầu tiên mà bạn phải làm ngân sách. Bất chấp là bạn có ký hay không một khế ước thuê, tiền thuê nhà của bạn vẫn phải trả theo đúng kỳ hạn. Nếu tiền thuê nhà không trả, hoặc thường trả

muộn, bạn có thể bị duổi. Lợi tức của bạn ấn định nơi nào bạn có thể cho phép mình ở.

2/ Tiện ích. Tiện ích gồm các dịch vụ như điện, ga, nước cho nhà của bạn; thỉnh thoảng chúng được bao gồm trong tiền thuê nhà của bạn. Thường thường bạn sẽ chịu trách nhiệm dàn xếp các tiện ích này với người cung cấp. Việc trả tiền các tiện ích này sẽ thực hiện dưới hình thức hóa đơn hàng tháng. Hoá đơn sẽ thường chứa đựng các mục như là: Tên họ và địa chỉ của người tiêu dùng, số chương mục, thời gian tính tiền, giá của dịch vụ (kể cả thuế) và hạn phải trả tiền. Hóa đơn hàng tháng có thể trả qua thư tín, hoặc dích thân trả. Hình thức trả thế nào cũng được, điều quan trọng là phải trả đúng hạn. Nếu không trả đúng hạn, thì có thể có khoản phạt hay dịch vụ có thể bị gián đoạn.

3/ Thực phẩm. Khi bạn chọn thực phẩm, sự phong phú có thể làm bạn choáng váng. Tuy nhiên bạn phải tránh mua "bốc đồng". Bạn phải mua các sản phẩm có nhiều dinh dưỡng, không dắt, với khối lượng sẽ kéo dài nhiều ngày. Bạn phải so sánh các sản phẩm có bao bì tương tự để kiểm soát xem nhãn hiệu nào cung cấp được nhiều với cùng một giá tiền. Bạn phải kiểm soát ngày hết hạn của một sản phẩm. Các thực phẩm mua sau khi quá hạn không còn được bảo đảm về sự tươi tốt.

4/ Chuyển vận. Bạn phải tính toán giá khi xử dụng chuyên chở công cộng để đi đến nơi làm việc và trở về hàng ngày. Thường các thẻ mua tháng sẽ cho phép sử dụng không giới hạn các chuyến đi trong một hệ thống chuyên chở nào đó.

5/ Bảo hiểm. Nhiều lúc, dân chúng không thể trả chi phí dắt dỏ về y tế hay thay đổi tài sản. Khi bạn mua bảo hiểm, bạn trả một số tiền nào đó cho một công ty bảo hiểm tư. Để đổi lại, công ty bảo hiểm bảo đảm trả cho bạn một khoản tiền được thoả thuận trước nếu như một sự kiện bất hạnh nào xảy đến cho bạn hay trong thành viên của gia đình bạn. Có nhiều loại bảo hiểm mà bạn phải xét đến:

<u>Bảo hiểm sức khoẻ</u> bao chi phí nằm nhà thương và vài trị liệu mà bạn được hưởng. Có vài khế ước bảo kê có thể bao các chi phí như là thù kim cho bác sĩ và thử nghiệm. Loại bảo hiểm này thường được trả một phần bởi chủ mướn. Với chi phí cao của chăm sóc y tế, bảo hiểm sức khoẻ là cần thiết.

<u>Bảo hiểm xe hơi</u> mà bạn phải mua khi sắm một chiếc xe. Đa số các tiểu bang coi là bất hợp lệ khi lái xe mà không có bảo hiểm. Nếu bạn bị tai nạn và không có bảo hiểm, bạn có thể bị trả tất cả các thiệt hại. Điều này có thể lên đến cả chục ngàn Mỹ-kim. Có nhiều loại bảo hiểm xe hơi. Vài loại có thể trả chi phí nhà thương và bác sĩ cho những người bị thương trong tai nạn xe hơi. Bạn phải mất một số thời gian để tìm ra những loại bảo hiểm xe hơi khác nhau.

<u>Bảo hiểm tài sản</u> giúp trả cho các tài sản bị mất mát vì hoả hoạn, trộm cắp hay tai nạn nào khác.

<u>Bảo hiểm nhân thọ</u> cung cấp an ninh tài chánh cho thành viên của gia đình người kiếm tiền cho gia đình, nếu như người ấy chết.

6. Điện thoại. Dịch vụ này có tính cách nhiệm ý; tuy nhiên một khi bạn xử dụng dịch vụ điện thoại, bạn sẽ phải chịu trách nhiệm trả tiền hàng tháng. Như các tiện ích khác, việc thanh toán sẽ là hình thức trả hoá đơn hàng tháng và phải trả đúng hạn kỳ.

Sau khi xác định các chi tiêu cố định, bạn phải xét đến:

b. Những chi tiêu bất thường

1. Để dành
2. Chi phí y tế và răng mà không được bảo hiểm trả
3. Quần áo
4. Đồ đạc và đồ gia dụng
5. Các mục khác (nhu cầu và sở thích cá nhân).

2. *MUA SẮM CÁC MÓN CẦN DÙNG*

Mua sắm tại Mỹ cung ứng rất nhiều cơ hội. Sự phong phú khác biệt của sản phẩm các loại lãm cho sự chọn lựa lúc đầu khá khó khăn. Tất cả các người mới đến Mỹ có nhiều nhu cầu. Bạn phải lập ưu tiên và điều chỉnh cách mua cho ăn khớp. Bạn sẽ chi tiêu cho các nhu cầu thiết yếu như thực phẩm, vật gia dụng, rồi bạn sẽ có những chi tiêu ngắn hạn như quần áo, và chi tiêu dài hạn như đồ đạc, máy truyền hình hoặc xe hơi. Để mua sắm tiết kiệm, bạn phải điều tra các mục rao vặt trên báo, các tiệm bán hạ giá và tiệm đồ cũ, và các đợt bán hạ giá tại các tiệm thông thường. Người bảo trợ, cơ quan thiện nguyện hay bạn bè của bạn sẽ có khả năng cố vấn bạn.

a. *Các nguồn tin tức về mua sắm*

1. Báo chí là nguồn tin tức đầu tiên cho người tiêu thụ khôn ngoan. Có 3 nơi trên báo chí cung cấp

tin tức hữu ích cho việc mua và bán sản phẩm hoặc dịch vụ.

Mục Quảng cáo là quảng cáo thông thường xuất hiện trên báo. Thông thường các quảng cáo này liệt kê các sản phẩm hay dịch vụ cùng với giá tiền. Nếu có hạ giá đối với sản phẩm đặc biệt nào, thì nó được làm nổi bật lên.

Phụ trang là các tờ quảng cáo riêng biệt được phát đi cùng với báo. Các phụ trang này thường được in để thông báo cuộc đại hạ giá tại các siêu thị kéo dài trong thời gian.

Mục Rao vặt cung ứng một mục lục rộng rãi dịch vụ cũng như sản phẩm mới và cũ. Đây là mục riêng biệt thường thấy ở trang cuối của báo. Trong khi các quảng cáo thông thường và các phụ trang quảng cáo thường được trả bởi các hãng kinh doanh lớn, mục rao vặt không phải trường hợp này. Mục rao vặt được dùa lên bởi các cá nhân có một dịch vụ đặc biệt hoặc một món đồ mà họ tìm cách bán, thuê hoặc thương lượng. Mục rao vặt điển hình được chia ra từng loại đầu đề có thể gồm những mục như Nhà bán, Xe đạp bán, Súc vật bán, đồ điện bán.

Mua sắm căn cứ vào báo có lợi điểm riêng biệt là có thể so sánh giá cả giữa các sản phẩm tương tự để xác định nơi nào mua sắm sẽ tiết kiệm nhất. Nó loại ra trường hợp phải mất thời gian và chi phí thăm viếng nhiều tiệm.

2. Mua bằng thư theo ca-ta-lô là những bản liệt kê nhiều sản phẩm tiêu thụ. Có thể chỉ có vài trang và có tính cách rất chuyên môn như ca-ta-lô về hạt giống hoa, hay có thể dầy mấy trăm trang và chứa đựng đủ mọi sản phẩm tiêu thụ có thể tưởng tượng được. Có thể các ca-ta-lô được biết nhiều nhất về loại sau này là Sears, Roebuck and Co.

Catalog, Montgomery Ward Catalog va Spiegel Catalog.

Dối với mọi sản phẩm, thường có một hình chụp cùng với các chi tiết liên hệ – kích thước, màu, nguyên liệu, bao bì và vân vân – mọi điều cần biết cho mục đích đặt hàng. Cũng có sổ ca-ta-lô rất quan trọng trong việc xác định món đồ nào để đặt mua. Tuy nhiên bạn phải đợi ít lâu trước khi đặt mua hàng theo thư tín để bạn hoàn toàn quen với thủ tục và hiểu tất cả các điều kiện liên quan đến đặt mua bằng thư tín.

3. Những Trang màu vàng của cuốn điện thoại niên giám là một nguồn tin tốt cho việc mua sắm. Những trang này liệt kê của hàng và sản phẩm mà người ta bán. Chúng cũng liệt kê đủ loại dịch vụ sửa chữa có được trong địa phương.

b. *Mua sắm ít tốn kém*

1. Bán hạ giá – Các sản phẩm bán hạ giá là các sản phẩm được định giá thấp hơn thông thường. Các sản phẩm này được quảng cáo từ trước. Nhiều tiệm lúc nào cũng có vài sản phẩm bán hạ giá. Tuy nhiên các sản phẩm được chọn để bán hạ giá và thời gian bán hạ giá có thể thay đổi. Thỉnh thoảng các sản phẩm được liệt kê bán hạ giá đã bị "bán mất" trước khi bạn đến cửa tiệm. Trong trường hợp đó bạn có thể hỏi một "Raincheck." Raincheck là một tấm giấy ghi sản phẩm nào bán hạ giá và giá được hạ. Điều này cho phép bạn mua sản phẩm theo giá hạ khi tiệm nhận được lô hàng bổ túc dù cho rằng thời gian bán hạ giá đã hết khi hàng tới.

2. Coupons (phiếu). Thỉnh thoảng có thể lấy được phiếu (coupons) cho phép bạn mua vài sản phẩm với giá hạ. Thông thường phiếu coupons được tìm

thấy trong báo, trên các bao bì của các sản phẩm mua trước, hay chúng đến cũng với thư tín mà không ai yêu cầu cả. Nếu bạn chọn mua một sản phẩm, bạn buộc phải trình ra phiếu coupon cho người thâu ngân lúc mua hàng. Nhiều phiếu coupons có ghi ngày hết hạn; chúng không còn giá trị nữa sau thời gian ấn định.

c. *Mua sắm ở đâu*

Có nhiều loại cửa tiệm và chỗ khác nhau ở Mỹ và các loại sản phẩm và dịch vụ cung ứng cũng thay đổi rất nhiều tùy theo loại. Dưới đây là vài loại thông dụng để đến đó mua sắm:

1. Siêu thị: Siêu thị là nơi thông thường nhất để mua thực phẩm. Siêu thị rất lớn, các quầy hàng tối tân bán mọi loại thực phẩm. Họ cũng bán sản phẩm giặt tẩy, mỹ phẩm, sách báo, ít quần áo, và đồ gia dụng, và thuốc không cần toa bác sĩ.

2. Đại bách hoá (Department Stores): Đại bách hoá (department stores) phần nhiều là hãng dấy cửa tiệm bán quần áo, đồ dạc, dụng cụ điện, đồ sắt, giầy và nhiều sản phẩm khác.

3. Tiệm đồ cũ (Thrift Shops): Tiệm đồ cũ bán đồ đã dùng rồi với giá phải chăng. Người Mỹ không cảm thấy ngượng ngùng khi mua quần áo và đồ dạc đã dùng rồi trong các tiệm đồ cũ. Các tiệm đồ cũ thường được điều khiển bởi các tổ chức từ thiện.

4. Chợ Vườn (Farmer's Market): Ở vài địa phương Hoa Kỳ các trang chủ lên tỉnh vào một số ngày trong tuần để bán trái cây tươi, rau và hoa. Giá có thể không thấp hơn, nhưng phẩm chất cao hơn là ở siêu thị.

5. Tiệm của các sắc dân: Tại nhiều tỉnh có các tiệm của sắc dân bán thực phẩm của các miền khác nhau trên thế giới.

d. *Cách trả tiền*

Nếu chọn dứng món hàng là bước đầu, thì trả tiền là bước kế tiếp. Mặc cả không thông dụng ở các tiệm. Người ta mặc cả đối với các món hàng đắt giá chẳng hạn như xe hơi và nhà cũng như các món hàng tại chợ vườn (farmer's market), chợ trời hay trực tiếp từ người sở hữu.

Hình thức trả tiền giản dị nhất là bằng tiền mặt. Tuy nhiên nhiều khi không tiện và thiếu an ninh khi mang theo các số tiền mặt lớn. Chính vì lý do đó, nhiều người ưa xử dụng chi phiếu và thẻ tín dụng. Chi phiếu được chấp nhận bởi phần đông cửa hàng, nhưng cá nhân thường được yêu cầu xuất trình hai thẻ tùy thân. Vì bạn không bao giờ nên gửi tiền mặt bằng thư từ, chi phiếu, hay lệnh phiếu là cách bảo đảm nhất để trả qua thư tín. Lệnh phiếu có thể mua ở Ngân hàng hay bưu điện, buộc phải mua một số tiền được định rõ. Một lệ phí sẽ được tính căn cứ vào số tiền ghi trong lệnh phiếu. Thẻ tín dụng cho phép mua hàng chịu; tuy nhiên sẽ có lệ phí cho việc trả tiền một phần hay cho thời gian triển hạn khiến cho việc mua bằng thẻ tín dụng đắt hơn là bằng trả tiền mặt hay bằng chi phiếu.

e. *Thuế mua hàng và giấy biên nhận*

Người tiêu thụ trong đa số tiểu bang trả thuế bán cộng với giá của sản phẩm. Số thuế bán tuỳ thuộc vào giá của sản phẩm. Khi trả tiền, bạn sẽ nhận được biên lai bán. Việc giữ lại phiếu bán hay biên lai là tập tục quan trọng của người tiêu thụ. Đây là những bằng cớ của việc mua; trong trường hợp bạn muốn đổi hay trả lại hàng, bạn có thể bị yêu cầu xuất trình biên lai.

f. *Bảo dảm món hãng*

Việc bảo dảm món hãng bảo vệ người tiêu thụ chống lại các sản phẩm hư hỏng. Bảo dảm bằng chữ viết ghi rõ trách nhiệm và nghĩa vụ của người mua và người bán trong trường hợp sản phẩm bị hay trở nên hư hỏng. Điều này có thể giải thích xem sản phẩm sẽ được thay thế, sửa chữa hay trả tiền lại nếu như có khoản này. Nó cũng ấn định một giới hạn mà sau đó bảo dảm không còn hiệu lực nữa. Thỉnh thoảng bảo dảm đòi hỏi người mua gửi bằng thủ tín một thẻ đăng ký tới công ty trước khi bảo dảm có hiệu lực.

g. *Trả lại hàng đã mua*

Mỗi tiệm có một chính sách trả lại hàng. Bạn phải làm quen với nó. Giữ các biên lai bán trong trường hợp bạn có thể cần để trả món hàng.

Nếu người tiêu thụ có vấn đề khó khăn, họ có thể gọi lại cơ quan bảo vệ người tiêu thụ. Các tổ chức này có thể can thiệp nhân danh người tiêu thụ hay cố vấn hoặc giúp đỡ người tiêu thụ.

h. *Mua trước trả sau*

Mua bằng tín dụng có nghĩa là mua với tiền được trả sau này: "mua bây giờ, trả sau." Có nhiều lợi điểm để xử dụng tín dụng. Tín dụng cho phép bạn lấy các món hàng và xử dụng chúng trong khi đó chưa phải trả tiền ngay. Có khi tạo được tiết kiệm bằng cách mua sản phẩm bây giờ hơn là sau này khi giá có thể tăng lên. Nhưng cũng có nguy hiểm trong việc xử dụng tín dụng. Bạn có thể bị lôi cuốn mua quá nhiều, do đó ràng buộc lợi tức tương lai của bạn vào việc mua chịu. Cũng có rủi ro là món hàng bị truất hữu nếu không thanh toán được hay không thanh toán nhanh. Thêm vào đó món hàng sẽ đắt hơn giá nguyên thủy vì bạn phải trả

tiền lại trên số tiền mua chịu. Tuy nhiên đa số người ta sẽ cần xử dụng tín dụng để mua các món lớn như nhà hay xe hơi. Thiết lập tín dụng là một bước quan trọng cho đa số gia đình và cá nhân. Lấy được tín dụng lần đầu để mua sắm lớn hay vay tiền mặt là việc khó. Có thể dễ hơn nếu lấy tín dụng cho các việc mua sắm nhỏ nhưng dù sao đi nữa, đôi khi vẫn cần thiết có uy tín tốt trước khi được cấp tín dụng. Do đó bạn phải khởi sự ra sao? Có một chương mục tiết kiệm và chương mục chi phiếu mà không lạm chi là một cách tốt để tạo uy tín. Trả hoá đơn đúng hẹn cũng rất quan trọng. Rồi sẽ không khó khăn để có chương mục tín dụng hay thẻ tín dụng đối với Đại bách hóa địa phương.

Trong phạm vi gia đình cả hai người phối ngẫu nên thiết lập tín dụng để nếu có ly hôn hay một người chết, mỗi người phối ngẫu đã có sẵn một thành tích tín dụng.

Thành tích hay cấp độ tín dụng là gì? Muốn có một cấp độ tín dụng tốt, người ta phải có một quá trình thanh toán tiền mua chịu và tiền nợ một cách nhanh chóng. Cửa hàng hay công ty muốn biết cấp độ tín dụng của một cá nhân sẽ tham khảo với văn phòng tín dụng địa phương. Văn phòng tín dụng lưu giữ hồ sơ của một cá nhân về các chuyển nhượng tài chánh hiện tại và quá khứ cũng như các dữ kiện liên hệ cá nhân và gia đình. Những cá nhân có thể lấy một bản sao cấp độ tín dụng của họ tại các văn phòng đó, và có thể thách thức cấp độ tín dụng nếu như họ nghĩ rằng đã có sự sai lầm. Với một số thẻ tín dụng, việc thanh toán phải toàn bộ vào cuối chu kỳ trả nghĩa là các khoản mua sắm lớn không được phân ra với thời gian thành các khoản thanh toán nhỏ. Cũng quan trọng để ghi nhận là các công ty thẻ tín dụng tính lãi suất cao đến 21%. Cần phải đọc kỹ tất cả các khoản thoả thuận về tín dụng trước khi xử dụng mọi thẻ tín dụng. Nếu một thẻ tín dụng bị mất hay bị đánh cắp, điều quan trọng là phải trình báo cho cửa hàng hay công ty lập tức. Trình báo lập tức sự thất lạc giới hạn trách nhiệm của người có thể tín dụng đối với việc xử dụng bất hợp lệ.

3. *CÁC DỊCH VỤ NGÂN HÀNG*

Người Mỹ dựa vào dịch vụ cung cấp bởi ngân hàng đến một phạm vi lớn. Đây là kết quả của nhiều loại dịch vụ tiện lợi mà ngân hàng cung ứng cho cá nhân và tổ chức. Các dịch vụ thông thường của Ngân hàng gồm:

a. *Trường mục dùng chi phiếu*

Trường mục dùng chi phiếu là dịch vụ ngân hàng thường dùng nhất. Bạn sẽ rất có thể có một trường mục chi phiếu gần đây sau khi bạn khởi đầu làm việc. Đa số người ta tránh mang theo nhiều tiền mặt vì các lý do an ninh và có thể dùng các chi phiếu cá nhân như là một phương cách trả các sản phẩm và dịch vụ hàng ngày. Khi một chương mục được mở, người khách hàng được phép giữ tiền trong trường mục và rút ra mỗi khi cần. Thân chủ ngân hàng được cấp các chi phiếu cần được điền vào và xử dụng như tiền. Để mở một trường mục chi phiếu, bạn phải tới ngân hàng để làm các thủ tục cần thiết như là điền thẻ chữ ký. Việc chọn lựa ngân hàng của bạn có thể căn cứ vào loại dịch vụ mà ngân hàng ấy cung ứng hay bạn có thể chọn vì sự tiện lợi của địa điểm hay giờ mở cửa. Người phối ngẫu có thể mở một trường mục chung; như vậy ai cũng có thể ký chi phiếu.

Các người có trường mục chi phiếu phải làm quen với bốn hình thức thủ tục căn bản: Phiếu gửi tiền, Chi phiếu, Cuống cuốn chi phiếu và kết toán hàng tháng.

1. <u>Phiếu gởi tiền</u>. Khi bạn có một trường mục, bạn có thể chọn gởi tiền vào đó một cách dễ dàng. Phiếu gởi tiền thường có ghi tên bạn (hoặc tên của hai người phối ngẫu cho trường mục chung) và số trường mục, hay một chỗ bạn có thể điền dữ kiện đó. Phiếu gởi tiền được xử dụng như tờ tổng cộng nếu như có nhiều chi phiếu cũng như tiền mặt để gởi cùng một lúc. Bạn điền vào phiếu và cùng với tiền, đưa cho thư ký ngân hàng, người này sẽ giao cho bạn một biên lai. Các phiếu gởi

tiền được giao lúc mở trương mục; bạn có thể yêu cầu thư ký ngân hàng cung cấp thêm các phiếu này.

2. Chi phiếu. Chi phiếu chỉ được diễn và ký bởi cá nhân có tên trong trương mục đã mở. Để diễn một chi phiếu bạn phải gồm các chi tiết sau:

   1) Ngày, tháng, năm.
   2) Tên của định chế hay cá nhân mà tiền được trảcho.
   3) Số tiền viết bằng số như là $10.00, $35.50 gồm cả dollars và cents.
   4) Số tiền viết bằng chữ như "Ten dollars and no/100," "Thirty-five dollars and 50/100".
   5) Chữ ký của bạn.

Chi phiếu trống được giao cho bạn vào lúc một trương mục được mở và các chi phiếu in tên sẽ được gởi đến ít lâu sau, thường phải trả một số thù kim nhỏ. Mọi chi phiếu trống phải gồm Tên họ, địa chỉ, số chi phiếu, số trương mục của người mở trương mục. Bạn phải nhìn vào mỗi chi phiếu để bảo đảm rằng các chi tiết đúng. Nếu một chi phiếu bị mất, ngân hàng phải được thông báo lập tức để tránh việc trả tiền đối với chi phiếu đó.

3. Cuống chi phiếu hay bảng ghi nhận. Vào thời điểm một chi phiếu được viết, bạn phải ghi vào bảng ghi nhận ngày, tên người được trả, và số tiền. Bảng ghi nhận phải chứa dựng số tiền hiện còn trong trương mục của bạn. Số còn lại là "cán cân" tức là số tiền còn lại có thể xử dụng được.

4. Bản Kết toán. Mỗi tháng ngân hàng thường gởi đến mỗi thân chủ một bản kết toán ghi tất cả tiền gởi và tiền rút ra trong trương mục trong một thời gian nhất định, và mọi khoản lệ phí khấu trừ bởi ngân hàng trong tháng. Một số ngân hàng tính

với thân chủ lệ phí dịch vụ hằng tháng. Một số ngân hàng khác tính một số tiền nhỏ về mọi chi phiếu chuyển nhượng. Đối với một số ngân hàng khác nữa, họ áp dụng sự phối hợp của các phương pháp này. Một số rất ít không tính tiền lệ phí từ nào. Dù phương pháp nào đi nữa được xử dụng, thì cũng được phản ảnh trên tờ kết toán. Bạn có thể xử dụng bản kết toán hằng tháng để kiểm soát ngược lại cuống cuống chi phiếu của chính bạn hay bản ghi nhận để bảo đảm ngân hàng không lầm sai lầm. Cuối cùng các chi phiếu huỷ bỏ tức là các chi phiếu đã trả rồi được gởi lại cùng với bản kết toán hằng tháng và trở thành các biên nhận chính thức của các chi tiêu trước đây.

Nhiều ngân hàng đang đề nghị trả tiền lời cho các trương mục chi phiếu nhưng cần cân tối thiểu đòi hỏi khá cao. Thời gian trả lãi suất thay đổi. Khi một lãi suất như vậy cộng vào trương mục, thì cần cần được ghi nhận vào bản kết toán hằng tháng.

Viết một chi phiếu có số tiền lớn hơn số tiền gởi trong trương mục gọi là "rút tiền quá mức" và có những hậu quả trầm trọng. Trương mục của cá nhân bị đóng hay cấp độ tín dụng có thể bị liên luỵ. Có thể có khả năng tố tụng và tiền phạt hay ở tù nếu như trương mục bị rút quá lạm. Tuy nhiên tất cả có thể tránh được nếu như bạn có một trương mục có đặc quyền.

b. *Trương mục tiết kiệm*

Mở một trương mục tiết kiệm không khó. Tất cả sự đòi hỏi là số thẻ an sinh xã hội và một số tiền. Các loại trương mục này được đề ra chủ yếu là để gửi tiền và tích luỹ lãi suất.

Vài trường mục tiết kiệm xử dụng "Passbook" là cuốn sổ tiết kiệm trong đó ghi tiền gởi, lãi xuất được hưởng, tiền rút ra, lệ phí (nếu có). Sổ tiết kiệm thường được người có trường mục giữ, nhưng buộc phải mang đến Ngân hàng mỗi khi gởi tiền hoặc rút ra.

Ngân hàng thường mại là nơi duy nhất mà người ta có thể hưởng lời trên số tiền gởi. Các định chế tiết kiệm và cho vay, nghiệp đoàn và liên hiệp tín dụng là một số nơi khác mà các cá nhân có thể gởi tiền tiết kiệm của họ.

c. *Vay tiền*

Ngân hàng là các nơi duy nhất mà bạn có thể vay. Tuy nhiên ngân hàng cho vay với lãi suất hợp lý. Bởi lý do đó bạn nên đến thăm ngân hàng nếu bạn cần vay tiền.

Với nhiều cá nhân vừa mới định cư trong cộng đồng, thì có thể khó để có một khoản vay nhỏ trừ khi họ quen người nào được coi là "tốt về rủi ro tín dụng" sẵn sàng ký bảo lãnh đơn xin vay. Người ký bảo lãnh cam đoan trong trường hợp người vay tiền không trả được, thì người bảo lãnh sẽ trả.

Ai được coi như là tốt về rủi ro tín dụng? Phần đông ngân hàng sẽ nói một người có lợi tức vững vàng, có một trường mục và quá trình trả hoá đơn và tiền vay đúng kỳ hạn là một người có rủi ro tín dụng tốt. Đây là loại người mà ngân hàng ưa cho mượn tiền và chấp nhận cho ký bảo lãnh kẻ khác.

d. *Hộp gửi đồ quan trọng*

Tủ sắt an toàn (safety Deposit boxes) là các nơi an toàn để cất giữ các giấy tờ quan trọng hoặc các đồ vật. Các tủ sắt an toàn là các hộc có khóa được cung ứng dưới nhiều kích thước và được đặt tại da số ngân hàng để cho những người muốn giữ an toàn cho những vật quí gia. Vài ngân hàng

cung ứng các tủ sắt an toàn như là một phần của các dịch vụ thông thường của họ cho những người có chương mục tại ngân hàng. Tuy nhiên đa số ngân hàng tính một số thù kim nhỏ để được xử dụng các tủ sắt an toàn.

B. Kết luận

Những tập tục tài chánh tại Hoa Kỳ có thể rất phức tạp, những người tị nạn cần phải tự bảo vệ mình bằng cách xử dụng các tin tức trong chương này và các nguồn tin khác chẳng hạn như ngân hàng và báo chí. Bởi vì người tị nạn có thể có các nguồn tài chánh giới hạn trong thời gian các năm đầu tại Mỹ, nên điều quan trọng là làm sao xử dụng tốt nhất số tiền mà họ có. Làm ngân sách cẩn thận, mua sắm có so sánh, và xử dụng thích hợp tín dụng và dịch vụ ngân hàng là những điều hữu ích.

CHƯƠNG IV

GIÁO DỤC TẠI HOA KỲ

A. Dẫn nhập

Định chế giáo dục tại Hoa Kỳ phản ảnh những giá trị căn bản, đặc biệt là lý tưởng bình đẳng về cơ hội. Giáo dục đến với mọi người ở Mỹ không phân biệt tuổi tác, chủng tộc, gốc sắc dân, hay giai cấp xã hội.

Luật buộc các học sinh phải khởi đầu đi học lúc 6 tuổi và học tại trường đến 15 tuổi. Tuy nhiên đa số học sinh hoàn tất ít nhất 12 năm học ở trường, kết thúc vào khoảng 17 tuổi.

Trường dành cho học sinh thường được chia ra "trường Tiểu học (từ 6 đến 11 tuổi)" và "trường Trung học (từ 12 đến 17 tuổi)." Các học sinh này học hết trung học được cấp một chứng chỉ tốt nghiệp trung học.

Biểu đồ sau đây chỉ sự phân chia 12 năm giáo dục cho học sinh. Con bạn có thể đến học các trường khác nhau cùng trong cộng đồng tùy theo tuổi chúng và cách cộng đồng phân chia 12 năm giáo dục.

Tiểu học (có thể gọi: Primary School, Elementary School, Grade school)		**Trung học** (có thể gọi: Middle School, High school)	
Tuổi	Lớp	Tuổi	Lớp
6	1	12	7
7	2	13	8
8	3	14	9
9	4	15	10
10	5	16	11
11	6	17	12

Các người thanh niên (18 tuổi và lớn hơn) cũng có cơ hội đi học. Đi làm và đi học thường được thực hiện cùng một lúc. Vì học phí sau cấp trung học có thể rất đắt, các cơ hội học nửa buổi và làm nửa buổi được thuận tiện. Sau đây là một cuộc bàn luận ngắn về các cơ hội về giáo dục và trách nhiệm kèm theo:

1. *GIÁO DỤC TRẺ EM*

a. *Các loại trường*

1) Trường công. Tất cả các trẻ em có thể đi học 12 năm tại trường công. Vài trường công còn cung ứng một năm mẫu giáo. Mẫu giáo đi trước lớp 1. Trường công được đài thọ bởi các người sống trong cộng đồng, thường là qua thuế địa phương. Tiền thu được qua thuế được quản trị bởi Hội đồng Quản trị của mỗi cộng đồng. Các hội viên của Hội đồng Trường được chọn ra bởi các công dân trong cộng đồng ấy. Bởi vì mỗi công dân có thể tham dự vào hệ thống giáo dục địa phương bằng cách ấy, nên được gọi là nền giáo dục công.

Tất cả trường công ở Mỹ đều cung ứng các bài giảng trong một số lãnh vực căn bản của Giáo dục. Các bài giảng thường bao gồm đọc và viết, toán, lịch sử Hoa Kỳ và thế giới, khoa học, nghệ thuật, âm nhạc và thể dục. Các đòi hỏi của bài giảng được ấn định bởi Hội đồng trường địa phương hay bởi Bộ Giáo dục Tiểu bang. Vì lý do đó, các đòi hỏi của bài giảng có thể khác nhau từ tiểu bang này sang tiểu bang khác, từ tỉnh này sang tỉnh khác, hay kể cả từ trường này sang trường khác.

Cấp tiểu học có những đề tài bắt buộc. Cấp trung học cung ứng các đề tài bắt buộc. Nhiều trường trung học cung ứng

các khoá dạy nghề chẳng hạn như sửa xe, thợ mộc, kinh tế gia đình, nông nghiệp, thư ký. Thông thường các học sinh có ý định đi làm ngay sau khi hết trung học sẽ chọn các khóa giống như các khoá này để phát triển năng khiếu nghề nghiệp. Các đề tài này thông thường được cung ứng để tất cả các học sinh trường chọn lựa.

2) Trường Tư. Cộng với trường công, có rất nhiều trường tư tại Mỹ. Một số đông trường này được điều hành bởi các nhóm tôn giáo. Trường tư thường đòi trả học phí trước khi các học sinh đến học. Học phí này có thể rất thấp hoặc rất cao, tuỳ theo từng trường đặc biệt một. Các học phí này trả thẳng cho trường, chứ không qua thuế. Nếu con bạn theo học trường tư, bạn vẫn phải đóng thuế để giúp yểm trợ trường công.

3) Trường Mẫu giáo. Phần đông địa phương có trường cho trẻ em dưới 6 tuổi. Các trường này, thỉnh thoảng gọi là vườn trẻ, mẫu giáo, hay tiền học đường, cung ứng Giáo dục cho trẻ em trước lớp 1. Thường là các trường tư và đòi hỏi học phí. Trường mẫu giáo có thể là một phần của hệ thống trường công trong một số cộng đồng. Trong trường hợp này, các trường này có thể hoặc không tính tiền học phí và việc ghi học có thể hoặc không có tính cách bắt buộc. Đa số các trường tiền học đường chấp nhận các trẻ em từ 2 đến 5 tuổi.

b. *Những điều cần biết về trường học*

1) Ban giảng huấn. Ở cấp Tiểu học, thường một giáo viên chịu trách nhiệm cho một lớp và sẽ giảng dạy tất cả các môn cho lớp ấy. Ở cấp Trung học, nhiều giáo viên khác nhau giảng dạy từng môn. Thay vì ở một lớp duy nhất, các học

sinh di chuyển đến phòng khác cho mỗi môn học. Cộng vào với các giáo viên, có những cố vấn thông thường sẵn sàng giúp học sinh giải quyết các vấn đề của chúng cũng như cung ứng các hướng dẫn về giáo dục và về sự nghiệp.

2) Chuyên chở. Có khi trường cơ thể gần nhà và trẻ em ở kế cận có thể đi bộ đến trường. Đối với các trẻ em ở xa trường, thông thường có xe buýt của trường chuyên chở miễn phí.

3) Chuyên cần. Đa số trẻ em đến trường 6 giờ một ngày, từ thứ hai đến thứ sáu. Niên học thông thường bắt đầu vào tháng 9 và tiếp tục đến tháng 6. Các tháng 6, 7, và 8 là thời kỳ nghỉ hè. Thời kỳ này có khi được trường xử dụng vào việc giúp các học sinh thiếu chuyên cần trong niên học, hay cung ứng các lớp hè đặc biệt mà sự chuyên cần có tính cách nhiệm ý.

Cũng có các kỳ nghỉ ngắn hạn hoặc nghỉ lễ trong niên học khi đó trường đóng cửa. Một số nhóm sắc dân, hay tôn giáo cũng có một số ngày lễ truyền thống. Đây không phải là ngày nghỉ lễ thông thường. Tuy nhiên, thông thường các trẻ có thể được phép miễn học vào các ngày lễ hay biến cố này. Trong các trường hợp này phụ huynh học sinh thường được yêu cầu viết thông báo trước về sự vắng mặt.

Phụ huynh học sinh chịu trách nhiệm về việc theo dõi con em của họ đi học mỗi ngày. Nếu một trẻ em vắng mặt, cha mẹ phải đưa ra giải thích về sự vắng mặt. Một số trường có thể đòi hỏi cha mẹ phải gọi điện thoại đến văn phòng hành chánh của trường buổi sáng mà đứa trẻ vắng mặt cũng như là viết một đơn giải thích tại sao đứa trẻ đã vắng mặt, và bao giờ sẽ đi học lại. Những sự vắng mặt không có lý do nếu xảy ra luôn có thể dẫn

đến sử dinh chỉ vào lớp học. Khi đó cha mẹ được mời đến trường và bàn luận về các vấn đề của con mình với viên chức nhà trường.

4) Bữa trưa. Thông thường học sinh ăn trưa tại trường. Nhiều trường không cho phép học sinh rời sân trường trong thời gian ăn trưa. Nói chung, các học sinh hoặc mang theo đồ ăn từ nhà hay mua đồ ăn tại căng-tin trường. Nhưng đồ ăn tại các căng-tin này thường rẻ và rất cân đối.

5) Sách. Da số trường công cho học sinh mượn sách giáo khoa mà chúng cần trong niên học. Sách giáo khoa phải trả lại trường vào cuối năm học. Nếu một trẻ em làm hư, mất hay không trả lại sách, cha mẹ của em thông thường phải trả cuốn sách thay thế.

6) Các lớp Anh văn. Các trường có một số phương cách để giúp các học sinh không nói Anh ngữ, không hiểu ngôn ngữ này tại trường. Nếu có nhiều học sinh nói được ít hay không nói Anh ngữ, các lớp Anh văn như là ngôn ngữ thứ hai (ESL) có thể được cung ứng. Có khi có những lớp song ngữ, với vài lớp được giảng dạy bằng tiếng mẹ đẻ của trẻ em. Nếu chỉ có một số ít học sinh cần các lớp anh văn đặc biệt, các trường có thể dàn xếp để có một người giám hộ cho các học sinh này. Cha mẹ phải chắc chắn là con mình được giúp đỡ trong việc học anh ngữ.

7) Đánh giá. Học sinh được đánh giá qua một số cách thức khác biệt. Các đánh giá này thường được căn cứ vào chuyên cần, hoàn tất các nhiệm vụ giao phó, trắc nghiệm, và tham gia vào hoạt động trong lớp. Có các hệ thống đánh giá khác nhau được xử dụng để biểu hiện mức độ đạt được. Theo hệ thống cổ điển, trường xử dụng các chữ từ A đến F, A biểu hiệu cho hoàn hảo, và F cho thất

bại. Có trường khác có thể xử dụng một số thang bậc, chữ S (Satisfactory, tốt), U (Unsatisfactory, không tốt) hay dậu/rớt. Có một số ít trường có thể không xử dụng hệ thống đánh giá nhưng thay vào đó bằng một bản đánh giá viết bởi giáo viên về cách làm việc của học sinh.

Đa số trường không có trắc nghiệm mà học sinh phải qua để được lên lớp, hay từ tiểu học lên trung học. Nếu việc học của trẻ em được tốt thì được lên lớp trên vào đầu năm học. Tuy nhiên trong một số tiểu bang học sinh phải qua một trắc nghiệm tối thiểu để được tốt nghiệp Trung học. Đó không phải là các kỳ thi có chỉ số quốc gia. Có khi học sinh được cho làm các trắc nghiệm định chuẩn hóa có nghĩa là các trắc nghiệm đã đưa ra cho nhiều trường trong cả nước. Các trắc nghiệm này không quyết định một học sinh đậu hay rớt; chúng chỉ là phương tiện để so sánh mức đạt được của học sinh căn cứ vào mức trung bình toàn quốc. Các trẻ em thường được vào lớp nào là căn cứ theo tuổi. Một số trường đưa trắc nghiệm cho trẻ em hòn 6 tuổi. Đây là trắc nghiệm chọn lớp, chứ không phải trắc nghiệm được nhập học, và có thể dùng để quyết định xem đứa trẻ học ở lớp nào. Nó không quyết định xem đứa trẻ có được vào học hay không.

8) Hoạt động ngoài chương trình. Cộng vào các lớp học và các chương trình trong một ngày học chính thức, đa số trường cung ứng một loạt các hoạt động thể thao và câu lạc bộ trong và ngoài giờ học. Các hoạt động này bao gồm chẳng hạn bóng rổ, đá banh Mỹ, túc cầu, côn cầu, chạy nhảy, bóng chuyền, kịch, tranh luận, ngôn ngữ, tham gia vào báo và tạp chí, nghệ thuật vân vân. Một số câu lạc bộ có liên quan đến nghề nghiệp.

Một số trường coi hoạt động ngoài chương trình như là hoạt động ngoại vi – và không phải là một phần của nhu cầu căn bản học đường. Do đó, các trường này có thể đòi hỏi các học sinh phải có các điểm tốt trong các lớp chính thức mới được tham gia vào các hoạt động ngoài chương trình.

9) Hạnh kiểm và kỷ luật tại trường. Ngoài việc học ở trường, các học sinh phải hoàn tất các bài làm ở nhà đúng thời hạn. Học sinh nào đến lớp chậm mà không có giấy xin lỗi, hay chậm trong việc hoàn tất các công tác có thể bị kỷ luật. Biện pháp kỷ luật thay đổi. Có thể là làm thêm bài ở nhà, ở lại trường sau khi tan học, bị khước từ không cho tham gia một số hoạt động, bị khiển trách bởi hiệu trưởng hay một viên chức khác. Trừng phạt thể xác không được phép trong đa số trường công tại Hoa Kỳ, nhưng đôi khi được chấp nhận.

c. *Những trở ngại thông thường*

Nhiều trẻ em tị nạn gặp phải các trở ngại như thích nghi với đời sống của Trường. Trừ khi chúng đã nói được ít Anh ngữ, chúng có thể nhận thấy chúng bị quên lãng bởi bạn học cùng lớp. Đối với một trẻ em ở một quốc gia mới, nó có những cảm nhận cô đơn. Tuy nhiên vấn đề này có khuynh hướng biến đi khi khả năng giao dịch của nó tăng lên.

"Đưa vào giòng chính" (mainstreaming), cách đưa các trẻ em không nói tiếng Anh và các trẻ với các nhu cầu đặc biệt, trực tiếp vào các lớp học chính thức là một vấn đề có tiềm năng khó khăn. Đưa vào giòng chính thường được áp dụng ở các tỉnh, thị trấn nhỏ nơi mà các trường có một số ít người tị nạn tái định cư và ít nguồn tài trợ để phát triển các chương trình đặc biệt cho trẻ em tị nạn.

Trong một số trường hợp, không có thông dịch và các khó khăn về giáo dịch rất trầm trọng lúc ban đầu. Tuy nhiên, nói chung, dù cho các hoàn cảnh có khó khăn, các học sinh đã thực hiện được những bước vững chắc tiến tới tự túc và tham gia hoàn toàn vào đời sống trường. Thật ra không ngạc nhiên, vì trẻ em có một khả năng đặc biệt để học ngôn ngữ mới và thích nghi với nhiều nền văn hoá.

Các trẻ em tị nạn phải đối đầu với một vấn đề trầm trọng hơn, đặc biệt ở các khu đô thị lớn, do là tình trạng căng thẳng giữa các sắc dân và chủng tộc trong trường. Các cuộc đối đầu giữa các nhóm sắc dân có thể có nhiều nguyên do. Đối đầu có thể xảy ra chỉ giản dị vì thiếu lòng tin, nghi kỵ giữa các nhóm học sinh biết ít về thái độ, tập quán của nhau. Các viên chức Trường rất lưu ý đến các đối đầu chủng tộc, hay sắc dân. Bạn hoặc con bạn phải nói với giáo viên nếu việc này xảy ra. Tuy nhiên phải thận trọng để đừng chụp mũ mọi cái và của trẻ nít thành cuộc tranh luận.

d. *Vừa đi làm vừa đi học*

Đối với các học sinh nhiều tuổi, có thể vừa đi làm vừa đi học, và nhiều người làm như vậy. Các công việc cho học sinh gồm dùa báo, làm vườn, giữ trẻ, hay làm việc trong siêu thị hoặc tiệm bán đồ ăn làm nhanh. Công việc này thường làm trước hoặc sau các giờ học chính thức tại trường và trong các ngày nghỉ. Trong các tháng hè, khi mà học sinh được nghỉ, nhiều người làm toàn thời gian.

e. *Trách nhiệm của phụ huynh*

Trách nhiệm của phụ huynh là phải ghi danh con em mình vào trường càng sớm càng tốt ngay sau khi họ đến Mỹ. Thường các người bảo trợ giúp các người mới đến trong việc ghi danh các con em vào trường. Dù cho bạn đến vào giữa năm học, bạn vẫn phải ghi danh con bạn vào trường lập tức và không đợi đến khai trường năm sau. Đối với trường công,

trẻ em sẽ đi học trường nào thường là tùy vào nơi bạn cư ngụ và vào lớp mà trẻ được vào.

Cha mẹ buộc phải mang theo một số tài liệu khi ghi danh cho con mình vào trường. Thẻ I-94 của trẻ chắc chắn là một trong các tài liệu quan trọng nhất. Những tài liệu khác cũng sẽ hữu dụng gồm giấy khai sinh, hoặc giấy rửa tội, hồ sơ chích ngừa, hay khám sức khỏe, hay bất cứ tài liệu nào khác cấp bởi các cơ quan dịch vụ địa phương có thể chẳng hạn chỉ định địa chỉ địa phương của đứa trẻ. Những dữ kiện sau thông thường được yêu cầu khi ghi danh:

1. Tên họ đứa trẻ
2. Ngày sinh tháng đẻ/tuổi
3. Địa chỉ/ và số điện thoại
4. Chích ngừa/hồ sơ sức khỏe
5. Tên Cha mẹ
6. Địa chỉ làm việc của cha mẹ và số điện thoại.

Đa số trường đòi hỏi đứa trẻ phải khám sức khỏe trước khi đi học. Có một số chích ngừa do luật của tiểu bang yêu cầu. Cha mẹ cần phải tìm hiểu về các yêu cầu như vậy khi đưa con đến trường để ghi danh.

Mặc dù giáo dục công tương đối "miễn phí", tuy nhiên cha mẹ buộc phải trả một số chi khoản. Mượn sách, các cung cấp linh tinh của trường, hay lệ phí đặc biệt cho các lớp thể dục hoặc sinh hoạt câu lạc bộ là các thí dụ về các khoản ngoại chi.

Cha mẹ sẽ đóng vai trò chủ động trong giáo dục chính thức của con họ. Cha mẹ được khuyến khích quan sát con họ tại trường và gặp gỡ với các giáo viên dù cho họ không nói nhiều được anh ngữ. Một số trường có chương trình thường lệ về các cuộc họp Phụ huynh/Giáo viên nhiều lần một năm. Nhiều trường cũng có Hiệp Hội Giáo Viên Phụ Huynh. Tại các buổi họp định kỳ, phụ huynh và giáo viên có thể bàn luận chương trình và chính sách của trường, phương cách cải tiến giáo dục tại trường và nhiều đề tài khác.

Thường các giáo viên Mỹ thích thú các bình luận hay câu hỏi của Phụ huynh. Các trao đổi như vậy giúp họ đánh giá họ đang làm việc ra sao và cung cấp cơ hội cho họ báo cho phụ huynh biết con em đang học ra sao tại trường. Nó cũng giúp phụ huynh tham gia tích cực hơn trong cộng đồng mời của họ.

f. *Sau bậc trung học*

Các học sinh trung học có thể được cung cấp tin tức về các cơ hội sau khi tốt nghiệp bởi các cố vấn hướng dẫn tại trường của họ.

Có vài chọn lựa cần được xem xét là:

1) Tìm việc sau khi hết trung học. Công việc có thể cho cơ hội thụ huấn thêm.

2) Đến một trường chuyên nghiệp/kỹ thuật để thụ huấn cho một kỹ năng đặc biệt nào hay sở thích nào.

3) Vào Đại học 2 năm.

4) Vào Đại học 4 năm.

Những ai chú trọng đến việc tiếp tục học tại đại học 2 hoặc 4 năm có thể phải qua một cuộc thi nhập học được định chế hóa. Số điểm ghi được qua kỳ trắc nghiệm là một trong những tiêu chuẩn nhập học được các đại học xử dụng. Nhiều đại học cho trắc nghiệm về anh văn đối với sinh viên ngoại quốc. Chỉ có các sinh viên với kiến thức tốt về anh văn mới có thể qua các trắc nghiệm này. Các tiêu chuẩn khác có thể gồm ngạch trật, và một danh sách sở thích và sinh hoạt mà học sinh đã gắn bó trong thời gian trung học.

Giáo dục sau trung học không miễn phí và có thể đắt. Một trường đại học tư đắt hơn nhiều so với đại học tiểu bang hay quận. Tuy nhiên phẩm chất của trường không thay đổi dù là đại học công, hay đại học tư. Để trả tiền đi học đại học, một cá nhân có thể đi làm trước rồi sau đó đi học đại học, hoặc có thể làm hai thứ một lúc; thực tế nhiều người Mỹ làm hai thứ một lúc để tài trợ việc học của họ.

2. *VIỆC HỌC CHO NGƯỜI LỚN*

Giáo dục là một tiến trình suốt đời. Nhiều người Mỹ chứng tỏ điều này qua sự liên tục tới trường học và tham dự vào các sinh hoạt giáo dục. Tuy nhiên ngoài cấp độ trường công, gánh nặng trả tiền học trực tiếp do người sinh viên chịu. Do đó thông thường nhiều người lớn làm việc toàn thời gian trong khi đó học nửa thời gian. Trường mở các lớp đêm, lớp trong ngày nghỉ, vân vân . . . để thích nghi cho các sinh viên đi làm. Nhiều chương trình dạy nghề đã được tạo ra cho chính các sinh viên này. Ta cũng thường thấy nhiều người làm việc một thời gian rồi trở thành sinh viên toàn thời gian (miễn là có một số phương tiện yểm trợ) để tăng tiến hay đổi qui chế làm việc.

Lý do chính mà các người lớn đi học là cải tiến tình trạng công việc của họ. Tuy nhiên không nhất thiết là đúng là cứ học nhiều, thì tiềm năng kiếm tiền sẽ nhiều hơn. Trên thực tế, một số việc có kỹ năng được trả lương ngang hoặc cao hơn lương của chức vị chuyên môn đòi hỏi thời gian đi học rất nhiều hơn. Trong việc ấn định loại chương trình học nào tốt nhất cho mỗi cá nhân, điều quan trọng là phân tích cẩn thận các cơ hội việc làm trong địa phương mà cá nhân đó có ý định định cư cũng quan trọng không kém là xét đến các loại cơ hội do việc làm toàn thời gian đem lại (gồm thụ huấn tại chỗ, quyền lợi thâm niên, các khoản lợi vân vân) khiến cho các chương trình học chính qui trở nên một cố gắng có lợi lộc sau này.

83

Trong mục này, chúng ta sẽ mô tả vài định chế và chương trình thông dụng nhất cho các người lớn.

a. *Anh văn như ngôn ngữ thứ hai*

Nhiều địa phương ở Hoa Kỳ có những nơi mà các người lớn không nói Anh ngữ có thể học Anh văn. Vài cơ quan hay nơi mà bạn có thể tìm thấy các lớp này là:

1. Chương trình giáo dục căn bản cho người lớn. Các chương trình này thường được điều hành bởi hội đồng trường. Các chương trình này cung ứng nhiều cơ hội thụ huấn, thường gồm các lớp Anh văn như là ngôn ngữ thứ hai. Có thể có một lệ phí nhỏ, mặc dầu thỉnh thoảng các lớp này miễn phí. Các lớp này cũng cho cơ hội để các học viên lớn tuổi của nhiều quốc gia khác nhau gặp nhau.

2. Cơ quan thiện nguyện. Cơ quan thiện nguyện một đôi khi cung ứng việc dạy Anh ngữ và hướng dẫn văn hoá đặc biệt cho người tị nạn. Các người tị nạn vừa đến phải thăm hỏi về những lớp như vậy tại văn phòng cơ quan thiện nguyện địa phương hoặc qua người bảo trợ.

3. Nhà thờ. Nhà thờ và các nhóm tôn giáo có liên quan đến việc tái định cư người tị nạn thường mở các lớp Anh văn và hướng dẫn văn hoá.

4. Các trường ngôn ngữ thương mại. Các trường này giảng dạy Anh văn như là ngôn ngữ thứ hai nhưng thường rất đắt.

5. Người giám hộ. Các người tị nạn mới đến có thể có cơ hội học Anh văn với người giám hộ. Người giám hộ có thể là người bảo trợ, người láng giềng hay một người mới quen biết của tổ chức cộng đồng hay nhà thờ. Một số giám hộ tự

nguyện trong dịch vụ của họ trong khi đó một số khác (đặc biệt giám hộ chuyên nghiệp) đòi hỏi trả tiền dưới một số hình thức. Việc giám hộ là một biện pháp thay thế tốt, nếu như không có các chương trình chuyên môn về Anh văn như ngôn ngữ thứ hai.

6. Ở đâu không có chương trình. Đôi khi không có lớp chính thức huấn luyện Anh văn như ngôn ngữ thứ hai trong một cộng đồng. Nếu bạn thấy mình ở trong trường hợp này, thì sẽ còn có nhiều cách để học Anh văn. Thí dụ:

   - Hãy cố gắng nói Anh văn với người Mỹ ở tiệm tạp hoá, ở ngân hàng, và với các người lạng giềng. Dù chỉ một hai chữ một ngày cũng giúp bạn phát triển khả năng Anh ngữ.

   - Xem truyền hình và cố tình nghe các chữ và các đoạn văn đặc biệt. Rồi thực hành chúng với bạn bè và các người Mỹ láng giềng.

   - Xử dụng tự điển song ngữ để học các chữ mới. Nhờ bạn Mỹ phát âm các chữ cho bạn và đặt các chữ vào câu văn. Thực tập.

   - Bắt đầu dùng sách Anh văn của trường các con bạn.

   - Dùng các tài liệu tự học Anh văn như ngôn ngữ thứ hai, mặc dù có thể đắt tiền.

b. *Chương trình các lớp giáo dục tráng niên căn bản*

Thêm vào các lớp Anh văn như ngôn ngữ thứ hai, nhiều chương trình giáo dục tráng niên địa phương mở các lớp để giúp người lớn lấy được bằng tốt nghiệp trung học cũng như là các lớp có lợi ích chung. Vài lớp được thiết lập để cho

người ta có cơ hội trao đổi kiến thức hay năng khiếu của họ với các người khác. Có những lớp diễn hình khác gồm hội họa, đồ sứ, khâu may, làm bếp hay thợ sửa xe hơi. Các lớp này thường được tổ chức tại trường tiểu học hay trung học địa phương trong các giờ nghỉ buổi chiều và chỉ đòi hỏi một lệ phí nhỏ.

c. *Trường dạy nghề kỹ thuật*

Trường dạy nghề hay kỹ thuật chuyên về huấn luyện người ta về một số nghề nghiệp nhất định. Các chương trình như vậy có ở các trường chuyên nghiệp và kỹ thuật tư, và cũng là các chương trình riêng biệt ở đa số các đại học cộng đồng (xem dưới đây). Các chương trình này thường có tính học phí, mà số tiền học phí khác nhau. Thí dụ điển hình về các nghề nghiệp mà các trường này có chương trình huấn luyện gồm huấn luyện thợ hàn, cán sự y tế, hoặc nha y, thợ ráp máy điện tử, thảo chương điện toán, thợ sửa dàn xe, và nhiều nghề thư ký.

d. *Các loại đại học*

Có hai loại đại học chính ở Mỹ: đại học hai năm và đại học bốn năm. Các đại học có thể là công hoặc tư. Các đại học hai năm được điển hình gọi là "đại học sơ đẳng" (Junior) hay đại học cộng đồng (community) trong khi các đại học bốn năm được mệnh danh là đại học (universities). Colleges thường nhỏ hơn và ít phân khoa hơn Universities.

Đại học bốn năm tập trung vào một phạm vi rộng lớn các chương trình cử nhân trong các lãnh vực khoa học thuần tuý, khoa học xã hội, nghệ thuật và nhân văn. Các sinh viên thường được đòi hỏi hoàn tất một chương trình tổng quát căn bản trong hai năm đầu trước khi tập trung vào ngành chọn lựa như: vật lý, toán, giáo dục, lịch sử, nghệ thuật. Thêm vào đó, các trường này có thể cung ứng mức cao hơn trình độ cử nhân, thường được gọi là Cao học (graduate school).

Dại học cộng dồng hai năm chú trọng dến năng khiếu nghề nghiệp, nhưng cũng cung ứng giáo dục tổng quát cho sinh viên muốn chuyển sang các dại học bốn năm.

Học phí cho dại học cộng dồng và dại học khác nhau rất nhiều. Các dại học công diều hành bởi tiểu bang hoặc quận nhận dược tiền trợ cấp của chính phủ; do dó họ thường tính tiền học phí ít hơn các dại học tư buộc phải trông chờ vào sự yểm trợ của sinh viên. Dưới dây là bản so sánh học phí, tiền nội trú của niên khoá 1985-1986 của ba trường dại học tại khu vực Hoa Thịnh Dốn (Sách và chi phí cá nhân không tính)

Dại Học Tư 4 năm

Học phí: $9,300 dô-la/năm
Tiền nội trú: $3,600 dô-la/năm
Tổng cộng: $12,900 dô-la/năm

Dại Học Cộng Dồng 4 năm

Học phí: $1,500 dô-la/năm (nếu là dân dịa phương)
Tiền nội trú: $3,420 dô-la/năm
Tổng cộng: $4,920 dô-la/năm

Học phí: $4,200 dô-la/năm (nếu không phải là dân
Tiền nội trú: $3,420 dô-la/năm dịa phương)
Tổng cộng: $7,620 dô-la/năm

Dại Học 2 năm

Học phí: $ 800 dô-la/năm (nếu là dân dịa phương)
Không chấp nhận nội trú

Học phí: $3,465 dô-la/năm (nếu không phải là dân cư trú tại dịa phương)
Không chấp nhận nội trú

Chính phủ liên bang, một số trường giàu có, và tổ chức tư thiện cho các sinh viên vay với lãi xuất thấp. Đại đa số các khoản tài trợ hay học bổng là do chính phủ liên bang. Có nhiều loại học bổng cho sinh viên học giỏi những không có nhiều tiền, cũng như các chương trình "vừa học vừa làm" trả tiền cho các sinh viên làm việc nửa thời gian trong khi họ đi học. Các tin chính xác và thể thức xin các chương trình này phải lấy tại "Văn phòng giúp đỡ tài chánh" (Financial Aid Office) của đại học hai năm hay bốn năm mà sinh viên có ý định theo học. Vì các ngân khoản cho chương trình này bị cắt giảm mới đây nên việc cạnh tranh để dành sự yểm trợ trở nên gay gắt.

e. *Nghĩa vụ quân sự*

Một nguồn gốc thụ huấn thường bị lơ là là việc huấn luyện được cung ứng bởi quân lực Hoa Kỳ cho những người hiện dịch, trừ bị và trong cảnh vệ. Trong khi việc dấn thân vào trong quân đội đòi hỏi phải bỏ ra toàn thời gian, lực lượng trừ bị và cảnh vệ là những dịch vụ quân sự "bán thời gian" được qui định cho các người làm toàn thời gian ở các công việc dân sự. Các cuộc tập hợp của mỗi đơn vị địa phương xảy ra vào những ngày cuối tuần ấn định và thường gồm "một vòng nghĩa vụ" kéo dài khoảng hai tuần mỗi năm. Để đổi lại, các thành viên được thụ huấn trong một số ngành chuyên môn và được trả lương bán thời gian.

Các điều kiện để gia nhập lực lượng trừ bị, cảnh vệ và quân đội chính qui về căn bản giống nhau:

- Mỗi người phải là công dân Mỹ hoặc có thẻ thường trú (I-551). Các người tị nạn được xin thẻ này sau khi ở Mỹ một năm.
- Mỗi người phải qua một kỳ khám sức khoẻ.
- Mỗi người phải qua một trắc nghiệm viết về Anh văn.
- Mỗi người phải qua điều tra an ninh.

Diêu tra an ninh cho quân dịch gọi là Sở Quốc Gia Diêu Tra (National Agency Check) và đòi hỏi tài liệu cá nhân/chứng chỉ và giới thiệu liên quan đến lý lịch làm việc và quân bạ trước đây. Bạn có thể trở thành một thành viên của lực lượng trừ bị và của cảnh vệ trong khi diêu tra an ninh tiến hành.

B. Kết luận

Có lẽ diêu có lợi nhất cho những người tị nạn mới đến là thái độ cho phép họ có can đảm trong việc học hỏi văn hoá mới và Anh văn. Can đảm có nghĩa là lợi dụng mọi cơ hội sẵn có để xử dụng Anh văn hoặc học hỏi về văn hoá Mỹ. Người tị nạn có nhiều cơ hội như vậy trong một ngày. Nói chuyện với các người cùng làm việc, với hàng xóm hoặc với các người bán tạp hoá tại chỗ địa phương chỉ là một số thí dụ. Rời bỏ sự an ninh tương đối của căn nhà, đi khám phá vùng kế cận, xử dụng các tiện ích công cộng, và tương quan với người khác là những phương tiện khác để học hỏi về văn hoá Mỹ. Can đảm cũng có nghĩa là bạn có thể thất bại trong lần đầu để giao tiếp, nhưng chính sự thất bại đó có thể mang lại các bài học quí giá. Nói chung, những người tị nạn kiên trì trong việc học hỏi về văn minh Mỹ và Anh văn là những người đầu tiên thành công trong cuộc sống mới.

CHƯƠNG V

HỆ THỐNG XÃ HỘI, CHÍNH TRỊ VÀ TÔN GIÁO HOA KỲ

A. Dẫn nhập

Chương này mô tả tương quan của người tị nạn với các tổ chức xã hội và chính trị có thể ảnh hưởng đến họ tại Mỹ. Có nhiều tổ chức như vậy: trường học, các cơ quan y tế, cơ quan xã hội, và các bộ phận chính trị di từ Quốc Hội Hoa Kỳ đến ban quản trị giáo dục địa phương. Vì các cơ quan địa phương khác nhau từ cộng đồng này sang cộng đồng khác, các người tị nạn phải có sự giúp đỡ của người bảo trợ, đại diện cơ quan thiện nguyện, hay một người hiểu biết khác để tìm ra các dịch vụ đặc định cung ứng trong cộng đồng mới và cách làm sao có được những dịch vụ ấy.

Chương trình này được chia thành bốn đề mục:

- *Dịch vụ Xã hội* – Phần đầu mô tả các loại dịch vụ sẵn có cho những người lợi tức thấp hay những người có nhu cầu đặc biệt. Vì các dịch vụ này nói chung được điều hành trên cấp địa phương, nên chỉ được bàn luận một cách tổng quát. Các tin tức rõ rệt hơn có thể hỏi ở người bảo trợ hay người khác.

- *Chăm sóc sức khoẻ ở Hoa Kỳ* – Người Mỹ hưởng nhiều loại dịch vụ chăm sóc sức khoẻ; các dịch vụ này cũng có thể rất đắt. Phần này mô tả các loại dịch vụ được cung ứng và các cơ cấu khác nhau cung cấp chung, và bàn về cách thức mà người Mỹ trả tiền cho việc chăm sóc sức khoẻ một cách điển hình.

- *Chính phủ và Luật pháp* – Đoạn dẫn nhập ngắn này về hệ thống chính trị Hoa Kỳ mô tả các tổ chức của chính phủ liên bang, các tổ chức điển hình của tiểu bang và chính phủ địa phương, và

các quyền tự do, các luật lệ tại Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ.

- *Tôn giáo tại Mỹ* – Phần này mô tả ngắn gọn về vai trò tôn giáo trong đời sống Hoa Kỳ.

1. *DỊCH VỤ XÃ HỘI*

Có nhiều loại dịch vụ xã hội được cung ứng trong hầu hết các cộng đồng. Một số do chính phủ liên bang, chính phủ tiểu bang hay chính phủ địa phương cung cấp, và một số khác có thể được cung ứng bởi các cơ quan bất vụ lợi. Danh xưng thay đổi nhiều, và thường danh xưng có thể không nói lên được dịch vụ. Bạn phải tìm hiểu tên và vị trí của những cơ quan như thế trong cộng đồng của bạn. Người bảo trợ của bạn hay nhân viên của cơ quan tái định cư có thể giúp bạn làm quen với chúng. Bạn cũng có thể xem trong Điện Thoại Niên Giám trong mục "Hiệp Hội" "Tổ chức Từ thiện" hay "Cơ quan Chính phủ" để tìm danh sách và tên của các cơ quan dịch vụ xã hội. Do đó phần sau đây không phải là một mô tả về cách mỗi cộng đồng tổ chức các dịch vụ ra sao. Nó chỉ mô tả một số dịch vụ và chương trình được cung ứng.

Ở Mỹ mọi người khoẻ mạnh được trông đợi làm việc để nuôi sống bản thân và gia đình họ.

Có hai loại chương trình cho những người mất khả năng hoặc không có khả năng làm việc hay tìm việc nhất thời hay vĩnh viễn.

a. *Chương trình duy trì lợi tức*

1. <u>An Ninh Xã Hội</u> – Đây là chương trình bảo hiểm hồi hưu liên bang cung ứng cho hầu hết mọi người Mỹ làm việc. Người chủ mướn hay người làm thuê, mỗi người đều trả thuế cho chính phủ liên

91

bang. Với vài biệt lệ, tất cả các người làm việc phải trả thuế cho quỹ An Ninh Xã Hội. Tất cả các người nằm trong hệ thống này có thể hồi hưu vào tuổi 65 và được hưởng tiền hưu từ quỹ An Ninh Xã Hội. Bạn cũng có thể hồi hưu vào tuổi 62 , nhưng tiền hưu thấp hơn. Tiền hưu thay đổi theo số lương và thời gian làm việc của người ta. Ngoài An Ninh Xã Hội, còn có các chương trình hồi hưu khác. Nhiều tổ chức có chương trình hồi hưu của chính họ cho những nhân viên làm dài hạn.

2. Bù trừ thất nghiệp – Nhiều công việc được bảo đảm bởi một chương trình Bù trừ Thất nghiệp. Chương trình này có ở tất cả các tiểu bang và được tài trợ qua thuế trả bởi các người chủ mướn. Khi một nhân viên đã làm một thời gian (thường 6 tháng) rồi mất việc vì các lý do ngoài ý muốn, thì được nhận tiền bù trừ thất nghiệp cho một số tháng. Những người nhận tiền bù trừ thất nghiệp phải đăng ký tìm việc, phải nhận công việc thích hợp khi có, và phải phúc trình văn phòng kiếm việc công trên căn bản đều đặn.

3. Tiền bồi hoàn – Các tiểu bang có chương trình tiền bồi hoàn được trả bởi thuế của người chủ thuê. Tiền này trả chi phí chữa trị khi nhân viên bị thương lúc làm việc và bồi hoàn cho thời gian không làm việc được.

4. Chương trình yểm trợ tiền mặt đặc biệt cho những người không có lợi tức hoặc lợi tức thấp – Đa số dân chúng ở Mỹ làm việc để kiếm lợi tức tự tiền lương hoặc tự làm việc. Họ có thể nhận được tiền hưu bổng như an ninh xã hội khi họ về hưu, hay được tiền bồi hoàn nếu họ bị mất khả năng làm việc. Nếu họ thất nghiệp nhất thời, họ có thể nhận tiền bù trừ thất nghiệp.

Đối với các người không có khả năng làm việc, hoặc tiền bù trừ thất nghiệp đã chấm dứt, cũng có các chương trình giúp đỡ. Các chương trình này được điều hành bởi chính phủ tiểu bang và địa phương, khác nhau về phạm vi và số lượng đối với các khoản tiền mà các cá nhân và gia đình nhận được.

Mặc dù chương trình yểm trợ tiền mặt được cung ứng cho người già, các người bị tàn tật nghiêm trọng, các người độc thân có con nhỏ tuổi, các người nhất thời nghèo hoặc không có khả năng làm việc, nhưng đây không phải là lối sống mong muốn ở Mỹ. Tất cả ai có thể làm việc, nên tìm việc và trở nên tự túc.

5. Lợi tức An sinh bổ túc – Đây là một chương trình yểm trợ tiền mặt cho các người trên 65 tuổi hoặc bị mất khả năng làm việc một cách trầm trọng. Chương trình này được cung ứng tại mỗi tiểu bang, và những người đủ điều kiện sẽ lãnh cùng một số tài khoản của liên bang mà một số tiểu bang có thể bổ túc.

   Đơn xin hưởng chương trình này được làm ở văn phòng địa phương của Sở An Ninh Xã Hội liên bang, đó cũng chính là văn phòng mà bạn xin thẻ An Ninh Xã Hội.

b. *Những chương trình khác cho người có lợi tức thấp*

Các chương trình yểm trợ hiện vật như tem thực phẩm và yểm trợ nhà ở và các chi phí năng lượng khác được cung ứng trên toàn quốc; các khoản trợ cấp tương tự ở mỗi nơi. Các chương trình này có thể là sự trợ cấp lớn trong việc bổ túc lợi tức của những người mới đến, đặc biệt trong năm đầu của họ tại Hoa Kỳ khi mà nhiều người ở mức công việc ban đầu và lương rất khiêm nhường.

1) Tem thực phẩm – Đây là một chương trình liên bang tạo lập để giúp các người có lợi tức thấp có được dinh dưỡng đầy đủ. Các người đứng xin phải có lợi tức thấp và phải định kỳ cung cấp bằng cớ về lợi tức của họ để được tiếp tục có tư cách đứng xin. Tùy theo lợi tức và nhân số gia đình mà các người đứng xin được một số tem thực phẩm nhất định để dùng mua thực phẩm. Những món đồ không phải thực phẩm như rượu nặng và thuốc lá không được trả bằng tem thực phẩm. Các tem thực phẩm được chấp nhận tại đa số các siêu thị.

2) Trợ cấp hỏi nóng – Đây là một chương trình liên bang được điều khiển bởi chính phủ tiểu bang và địa phương để giúp các người có lợi tức thấp không đủ sức trả các phí khoản về hỏi đốt.

2. *HỆ THỐNG CHĂM NOM SỨC KHỎE*

Hệ thống cung cấp dịch vụ y tế tại Hoa Kỳ phức tạp và cực kỳ chuyên môn hoá. Nó cũng có thể là một hệ thống tư hơn là một hệ thống được xã hội hoá và nói chung thì đắt tiền. Người bảo trợ của bạn và bà con có thể giúp bạn hiểu rõ hơn hệ thống này. Phần này mô tả một số cách thức các nhu cầu y tế được giải quyết tại Hoa Kỳ.

a. Y Tế Công Cộng

Một vài quan tâm về y tế là trách nhiệm của quận hạt hay của chính phủ địa phương. Nhiệm vụ đầu tiên của chính phủ địa phương là bảo vệ sức khoẻ của cộng đồng. Thường có văn phòng y tế công ở mỗi quận hạt để làm việc này. Về một phương diện, đây là cách kiểm soát sự lan tràn của các bệnh truyền nhiễm. Các văn phòng này cung cấp thuốc chích ngừa các bệnh dịch. Họ cũng kiểm tra các bệnh như lao và bệnh hoa liễu và điều trị. Dịch vụ kiểm tra và điều trị các

bệnh truyền nhiễm thường được cung ứng miễn phí để cho mọi người đều được hưởng các dịch vụ này.

Các văn phòng y tế công qui định và thanh tra việc cung cấp nước; qui định và thanh tra thực phẩm trong các tiệm ăn; kiểm soát sự lan tràn của các bệnh do súc vật; và nói chung chịu trách nhiệm về bảo vệ cộng đồng chống lại mọi loại bệnh dịch.

b. *Bác sĩ tư*

Những người có bệnh, hoặc chỉ giản dị muốn khám sức khoẻ, có thể xin hẹn với bác sĩ tư. Bác sĩ tư thường chuyên môn về một số bệnh lý nhất định. Do đó khám xét tổng quát được thực hiện bởi bác sĩ toàn khoa hay nội trú. Nếu một người bị gãy xương, bác sĩ chuyên về chỉnh hình sẽ điều trị. Thông thường một người trở lại phòng mạch của một bác sĩ trong nhiều năm để khám tổng quát.

Bác sĩ tư thường đắt hơn các bác sĩ tại bệnh viện công. Thường phải trả tiền mỗi khi khám bệnh. Bạn phải xin hẹn trước, trước khi tới phòng mạch một bác sĩ tư. Nếu bạn không giữ đúng hẹn, bạn phải gọi điện thoại và hủy buổi hẹn. Nếu bạn không huỷ buổi hẹn, bạn có thể phải trả tiền mặc dù không đến khám.

c. *Các bệnh viện*

Bệnh viện là một cơ sở y tế cung cấp nhiều dịch vụ y tế. Một số là bệnh viện tư, và một số khác được yểm trợ bởi chính phủ địa phương hay bởi quỹ từ thiện. Dưới đây là mô tả ngắn gọn các loại bệnh viện khác nhau. Vì mỗi cộng đồng có một hệ thống chăm sóc sức khoẻ khác nhau. Bạn có thể tìm thấy một hay nhiều các loại sau này trong cộng đồng riêng biệt của bạn.

1) Bệnh viện tư – Bệnh viện tư được điều hành bởi một nhóm bác sĩ thường có những chuyên môn khác nhau. Bệnh viện tư giống các bác sĩ tư về việc tính giá tương đối cao và cần có hẹn trước. Một ưu điểm là bệnh viện thường có một bác sĩ khác sẵn sàng khi chính bác sĩ cá nhân được mời đi nơi khác vì một lý do nào đó.

2) Bệnh viện công đồng – Một số cộng đồng có bệnh viện được chính phủ hay quỹ từ thiện yểm trợ một phần hay toàn bộ. Việc tính giá tiền tuỳ theo khả năng của con bệnh. Các bệnh viện này được điều hành bởi một nhóm bác sĩ và bệnh nhân có thể có các bác sĩ khác nhau qua các lần khám bệnh khác nhau. Các dịch vụ của bệnh viện cộng đồng có thể thay đổi nhiều tuỳ theo nhu cầu của cộng đồng mà bệnh viện phục vụ. Họ có thể yêu cầu hoặc thích cách hẹn trước, tuy nhiên một số bệnh viện khám bệnh nhân theo căn bản "ai đến trước, khám trước." Các bệnh viện này thường rất đông và phải chờ đợi lâu.

3) Bệnh viện ngoại chẩn – Các bệnh viện này được liên hệ với một nhà thương và hoạt động như là một bệnh viện cộng đồng hoặc tư nhân. Nhà thương giảng dạy sinh viên y khoa thường có bệnh viện ngoại chẩn điều hành bởi sinh viên và giáo sư.

4) Các tổ chức bảo trì sức khỏe – Loại dịch vụ này hoạt động rất giống một bệnh viện lớn với nhiều bác sĩ và đôi khi có cơ sở nhà thương của riêng họ. Một cá nhân "gia nhập" tổ chức bằng cách ký một hợp đồng dịch vụ và trả số tiền mỗi tháng. Các dịch vụ cung ứng được mô tả đầy đủ trong hợp đồng. Loại dịch vụ này thường bao gồm tất cả các điều trị thông thường và đa số các giải phẫu chính tại nhà thương. Tiền trả hàng tháng chỉ bao cho các dịch vụ được thực hiện tại các cơ

sở của tổ chức. Do đó việc khám sức khoẻ thường lệ không những được khuyến khích mà còn được tính vào lệ phí hàng tháng.

d. *Nhà thường*

Đa số cộng đồng ở Mỹ, kể cả các khu vực nông thôn đều có nhà thương.

Trừ trường hợp khẩn cấp, đa số dân chúng chỉ đến nhà thương khi được giới thiệu bởi bác sĩ của họ hay bởi bệnh viện tư. Sự chăm sóc y tế tại nhà thương được dành cho một vấn đề đặc biệt hơn là một sự khám sức khoẻ tổng quát. Các vấn đề đã định chẩn không thể điều trị ở nhà và cần được điều trị dưới sự chăm sóc liên tục của bác sĩ thì sẽ được điều trị tại nhà thương.

Điều trị tại nhà thương rất đắt tiền và đa số nhà thương đòi hỏi bằng chứng đương sự có thể trả tiền được không (chẳng hạn như bảo hiểm sức khoẻ, hay Medicaid) trước khi chấp nhận điều trị. Tuy nhiên thông thường có một nhà thương trong cộng đồng sẽ chấp nhận bệnh nhân không thể trả được nhiều tiền hay cần nhiều thời gian hơn để trả.

e. *Những dịch vụ y tế cấp cứu*

Nếu có trường hợp cấp cứu thì có những cơ sở tại mỗi cộng đồng để lo việc này. Thí dụ, nếu bạn đi ra ngoài để mua sắm và bạn bị té và bị thương ở chân, phần nhiều bạn sẽ được đưa đến phòng cấp cứu ở nhà thương bởi cảnh sát.

Những dịch vụ cấp cứu có thể khác nhau ít nhiều tại mỗi cộng đồng. Khi bạn đến cộng đồng mới của bạn, đó là một ý kiến hay để hỏi người bảo trợ hay nhân viên định cư mô tả các dịch vụ này và cách xử dụng. Các dịch vụ thông thường nhất là:

1) Phòng cấp cứu của nhà thương – Thông thường phòng cấp cứu làm việc 24 giờ một ngày. Nếu người bệnh hay người bị thương có thể đi được hay nếu có xe sẵn và nhà thương không quá xa, cách hay nhất là đưa người đó đến thẳng phòng cấp cứu. Không phải tất cả các nhà thương đều có phòng cấp cứu, do đó nên kiểm soát trước khi có nhu cầu.

2) Cán sự y tế – Một số cộng đồng có những đơn vị cán sự y tế sẽ đến tận nhà và giúp đỡ cấp cứu. Họ sẽ thu xếp cho người bịnh đi nhà thương nếu cần. Mặc dầu cán sự không phải là bác sĩ, họ được huấn luyện để lo các trường hợp cấp cứu. Vì họ có thể đến tận nhà, hay nơi xảy ra tai nạn một cách nhanh chóng, nên họ có thể cứu được rất nhiều sinh mạng nếu không đã bị uổng mạng. Số điện thoại cho cấp cứu là gọi cảnh sát hay cán sự y tế (thường là số 911 hay số 0), cần được cất giữ ngay cạnh điện thoại. Các số này có thể gọi bất cứ lúc nào ngày hay đêm. Khi gọi, họ cần tên, địa chỉ, và một mô tả ngắn gọn về loại vấn đề (chẳng hạn như "không thở được"). Một số cộng đồng có tính lệ phí cho loại dịch vụ này.

3) Xe cấp cứu – Da số cộng đồng có xe cấp cứu. Thông thường xe cấp cứu thuộc tư nhân và có tính tiền lệ phí. Sau khi dịch vụ được cung cấp, bệnh nhân mới trả tiền. Thông thường các dịch vụ xe cấp cứu có số điện thoại đặc biệt có thể gọi bất cứ lúc nào ngày hay đêm. Khi gọi họ sẽ cần các dữ kiện như đối với cán sự y tế.

4) Trung tâm Kiểm soát Độc chất – Tại vài địa phương có một số điện thoại đặc biệt để gọi đến nếu như ai nuốt phải vật gì độc. Nếu chất hay vỏ đựng có thể mô tả được, trung tâm sẽ có thể chỉ dẫn cách chữa trị nạn nhân.

f. *Nha sĩ*

Có những nha sĩ tư và bệnh viện nha khoa hoạt động trong một dường lối tương tự như các dịch vụ y tế. Các dịch vụ nha khoa công rất hiếm. Thông thường hẹn trước là cần thiết. Việc chăm sóc răng có thể ít đắt hơn ở các bệnh viện giảng dạy nha khoa ngoại chấn.

g. *Thanh toán các dịch vụ y tế và nha y*

Tiền trả dịch vụ y tế khác nhau tại các nơi khác nhau trong nước. Dù rằng dịch vụ y tế không cần thiết mỗi tháng, nhưng điều quan trọng là dè dành tiền cho dịch vụ y tế mỗi tháng khi lãnh lương. Da số dịch vụ y tế tại Mỹ cung cấp bởi các tổ chức hay cá nhân tính tiền cho những dịch vụ này. Tiền lệ phí bao gồm tiền trả cho bác sĩ, y tá, thuốc men, dụng cụ y tế xử dụng và chỗ nằm điều trị tại cơ sở y tế. Chính phủ không trợ cấp cho các tổ chức hay cá nhân do, do đó họ cần phải trang trải cho tất cả các phí khoản và cung cho việc kiếm lời nữa.

Để được bao chi phí về dịch vụ y tế và nha y, nhiều người có bảo hiểm. Bảo hiểm là một hệ thống trong đó người ta đóng tiền hàng tháng cho một công ty bảo hiểm. Rồi khi người ta bệnh, công ty bảo hiểm sẽ trả tất cả hay một phần cho các dịch vụ y tế và nha y. Bảo hiểm có thể được cung ứng bởi chủ nhân. Hay là các cá nhân cơ thể tự mình mua bảo hiểm. Bảo hiểm cũng thường bao luôn cho những người trong gia đình.

Điều quan trọng là khế ước bảo hiểm phải được hiểu rõ tường tận. Thường một chi phí cho dịch vụ y tế phải trả trước bởi cá nhân. Rồi công ty bảo hiểm sẽ trả phần còn lại. Không phải tất cả các loại vấn đề y tế đều được bao bởi bảo hiểm. Nếu bạn muốn mua bảo hiểm y tế, bạn hãy hỏi chủ nhân hay người bảo trợ.

Cũng có thể trả dịch vụ y tế bằng tiền mặt. Tuy nhiên đối với bệnh nặng, tiền dể dành của một người có thể bị tiêu hết rất nhanh. Một số bác sĩ và bệnh viện đòi hỏi trả tiền mặt mặc dầu có bảo hiểm sức khoẻ. Như vậy dương sự sẽ nộp tờ khai (claim hay bill) cho công ty bảo hiểm. Rồi công ty bảo hiểm sẽ trả lại cho người ấy tất cả hay một phần số tiền đã chi phí cho dịch vụ y tế.

Mặc dầu dịch vụ y tế và nha y rất tốn kém tại Hoa Kỳ, có nhiều cách để đối phó; ngoài ra còn có dịch vụ được cung ứng. Có những người được huấn luyện để giúp đỡ trong các trường hợp cấp cứu chẳng hạn như khi con bạn bất thình lình bệnh trong đêm. Nên nhớ là cảnh sát có thể giúp bạn trong trường hợp nầy. Và trong mọi tình có số điện thoại cấp cứu mà bạn phải nhớ trong tình trạng cấp cứu.

3. *CHÍNH PHỦ VÀ LUẬT PHÁP*

Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ là một nước có nhiều sự trái ngược. Về vật thể, nước nầy bao trùm một vùng địa lý rộng lớn và dân chúng khác nhau về văn hoá và chủng tộc. Ngay từ đầu, Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ đã là một lãnh thổ với các chủng tộc và văn hoá khác nhau. Trong các thập niên vừa qua các cuộc nổi dậy về chính trị và kinh tế ở nhiều nơi trên thế giới đã đưa nhiều người đến tị nạn tại quốc gia nầy, từ đó tăng thêm sự pha trộn chủng tộc và văn hoá. Ai có ý định sinh sống tại đây phải chấp nhận sinh sống và làm việc trong một môi trường đa chủng, và văn hoá đa nguyên. Sự rộng lớn địa dư, và văn hoá đa loại của Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ trực tiếp ảnh hưởng đến cơ cấu xã hội, chính trị và kinh tế của nước nầy.

Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ gồm 50 tiểu bang và Quận Columbia thường gọi là Washington, D.C. (thủ đô Hoa Thịnh Đốn). Khoảng cách từ bờ biển bên nầy qua bên kia nhiều hơn 3,000 dặm (1 dặm = 1.6 km) và khoảng cách từ Bắc xuống Nam vào khoản 1,600 dặm. Trên giải đất rộng lớn

hầu hết các mô hình đất, khí hậu, và các chủng loại người đều có.

Cuộc sống ở đô thị Mỹ cung ứng một chọn lựa rộng rãi về lối sống, về môi trường, nhưng chính vì lý do đó, nó đòi hỏi sự nghiêm chỉnh tôn trọng các luật lệ và lòng bao dung rộng rãi trong việc chấp nhận và tìm hiểu rất nhiều chủng tộc, và các nhóm sắc dân khác nhau.

a. *Cơ cấu chính trị*

Phần này sẽ cho bạn một cái nhìn tổng quát về cơ cấu và điều hành của chính phủ Mỹ. Thật là khó có thể giải thích chi tiết. Bạn phải tự làm quen với hệ thống chính trị Mỹ sau khi bạn đến Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ.

Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ là một Cộng Hòa Liên Bang thành lập năm 1789 và đặt nền móng trên một Hiến Pháp thành văn, là Luật tối thượng của đất nước này. Hiến pháp chia quyền lực giữa ba ngành của chính phủ – Hành pháp, Lập pháp và Tư pháp – và mọi ngành được đại diện ở ba cấp chính phủ: liên bang, tiểu bang và địa phương.

Ở cấp Liên bang, Tổng thống và Nội các cấu thành ngành hành pháp; Quốc hội gồm Thượng nghị viện và Hạ nghị viện tạo thành Lập pháp; và Tối Cao Pháp Viện cùng với các toà liên bang cấp dưới là ngành Tư Pháp. Chính phủ liên bang quyết định chính sách ngoại giao, quốc phòng, thuế khoá và các chính sách rộng lớn trong lãnh vực nông nghiệp, kinh doanh, lao động và thương mại.

Tại cấp Tiểu bang, Thống đốc đại diện ngành hành pháp, và Quốc hội tiểu bang và Tối cao Pháp viện địa phương và các toà tiểu bang cấp dưới đại diện hai ngành kia. Các vấn đề giáo dục, luật về rượu và thuế tiểu bang là những thí dụ về việc quyết định ở cấp tiểu bang.

Tại cấp địa phương, Thị trưởng (hay hành pháp tỉnh hạt) thường đại diện hành pháp; Hội đồng Thị xã hay Hội đồng Tỉnh là lập pháp; và Tòa Thị xã hay Tòa tỉnh là tư pháp. Các vấn đề như sự bảo vệ của cảnh sát, phòng hỏa và y tế công cộng được quyết định ở cấp địa phương.

Tại ba cấp chính phủ, quyền lực đều được phân chia. Sự phân chia quyền lực thường được đề cập đến như là hệ thống "quân bình và kiểm soát." Thí dụ, Tổng thống có quyền phủ quyết một đạo luật do Quốc Hội biểu quyết, nhưng Quốc Hội có quyền bác phủ quyết của Tổng thống nếu hội đủ 2/3 tổng số phiếu.

b. *Đảng phái chính trị và bầu cử*

Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ có hệ thống đa đảng mặc dù hai đảng có khuynh hướng ngự trị trên bình diện quốc gia. Bầu cử được tổ chức ở cả ba cấp chính phủ và mọi vị trí chính trị đều được bầu ra, ngoại trừ các thành viên của Tối Cao Pháp Viện và của các Tòa liên bang cấp dưới do Tổng thống chỉ định. Một số nhất định các nhân vật được chỉ định phải được Thượng viện đồng ý.

c. *Tự do trong vòng pháp luật*

Là một người tị nạn sống ở Hoa Kỳ, bạn sẽ hưởng nhiều quyền căn bản như mọi người sống ở Mỹ. Điều đó gồm sự đối xử công bằng trước pháp luật. Mười tu chính đầu của Hiến Pháp Hoa Kỳ được gọi là Công Dân Quyền đã có hiệu lực từ năm 1791. Trong các tự do công dân, Công dân quyền bảo đảm:

- Tự do ngôn luận
- Tự do báo chí
- Tự do tôn giáo
- Tự do hội họp.

– Quyền được chống lại các cuộc lục xét, và tịch biên tài sản.

d. *Luật lệ ở Hoa Kỳ*

Luật lệ ở Hoa Kỳ nhằm mục đích bảo vệ quyền của bạn. Mọi người, bất kể ảnh hưởng, giàu có hay quyền thế ra sao đều có thể bị xét xử và truy tố nếu như người ấy vi phạm luật. Do đó điều quan trọng là bạn phải có một hiểu biết căn bản về quyền lợi và nghĩa vụ cũng như là các điểm chính của Luật Hoa Kỳ. Không biết hay cho rằng không biết về một luật nhất định nào sẽ không làm cho bạn được miễn truy tố nếu như bạn vi phạm luật ấy.

1) Các Luật Liên bang – Luật liên bang áp dụng cho mọi người sống trên quốc gia này. Thí dụ Luật Liên bang liên quan đến chế độ làm việc cấm chỉ việc mướn hoặc sa thải căn cứ trên chủng tộc, nguồn gốc quốc gia, hay tôn giáo.

2) Các Luật Tiểu bang – Luật tiểu bang áp dụng cho từng tiểu bang cá biệt một, và thay đổi từ tiểu bang này sang tiểu bang khác. Thí dụ, trong một số tiểu bang, luật buộc khám xe hơi một hay hai lần một năm, nhưng ở một số tiểu bang khác luật chỉ đòi hỏi khám xe khi mua hay bán. Thể lệ lái xe cũng thay đổi từ tiểu bang này sang tiểu bang khác. Ở một số tiểu bang, bạn có thể lấy bằng lái xe ở tuổi 16; ở một số tiểu bang khác, bạn buộc phải 18 tuổi. Nhiều tiểu bang ấn định tuổi uống rượu là 18 tuổi; ở một số tiểu bang khác có thể là 21 tuổi.

3) Luật địa phương – Luật địa phương áp dụng cho một thị xã hoặc tỉnh cá biệt nào. Thí dụ, luật phân vùng ấn định vùng nào của thị xã hoặc của tỉnh được xử dụng vào việc xây dựng nhà ở và vùng nào dành cho kinh doanh hay thương mại.

e. *Trợ giúp pháp lý*

Nếu bạn bị kết tội về một tội phạm nào ở Mỹ, bạn được suy đoán là vô tội cho đến khi chứng minh được là phạm tội. Bạn có quyền có luật sư đại diện bạn trước tòa. Nếu bạn không có khả năng mướn một luật sư tư, tòa buộc phải cung cấp một luật sư cho bạn. Nếu bạn có một vấn đề pháp lý và bạn không chắc làm sao bảo đảm được dịch vụ của một luật sư, bạn hãy liên lạc với Hội Hỗ trợ Pháp lý (Legal Aid Society) trong tỉnh của bạn hay ở một thị xã lớn gần bạn.

f. *Thi hành luật lệ và an ninh công cộng*

Cảnh sát chịu trách nhiệm về việc thi hành luật pháp và bảo đảm an ninh xã hội. Họ cũng giúp dân chúng trong các việc kém quan trọng hơn, như là chỉ đường cho những ai bị lạc và đáp ứng các trường hợp cấp cứu.

Mặc dầu tội phạm và bạo lực có ở Mỹ, tỷ lệ tội phạm thay đổi trên toàn quốc. Dù cho bạn ở đâu, bạn cũng phải có những thận trọng căn bản như là khóa cửa nhà và xe hơi, không bao giờ mang nhiều tiền mặt trong người, và biết các vùng nào nên tránh đi về đêm.

Trong khi di chuyển tới địa điểm định cư, bạn phải chú trọng đến việc bảo vệ các vật có giá trị của bạn. Kẻ cắp có thể nhận thấy sự không quen thuộc của bạn đối với môi trường chung quanh. Bạn phải cẩn thận đừng bày ra, mang theo hoặc để lại ở phòng khách sạn những đồ nữ trang có giá trị hoặc số tiền lớn. Thông thường bạn có thể yêu cầu cấp cho biên lai khi gửi các vật như vậy tại tủ sắt của ban quản lý khách sạn trong thời gian bạn ở lại khách sạn. Ở nơi định cư những món có giá trị có thể được giữ tại tủ sắt ở ngân hàng với lệ phí tương đối không đắt và được giữ gìn một cách kín đáo.

Trong trường hợp bạn cần sự giúp đỡ, không nên ngần ngại kêu cảnh sát. Số cấp báo là 911 trong đa số thị xã. Tại đa số nơi, bạn không cần tiền để gọi số đó dù là điện thoại tư hay công. Nếu bạn không biết số cảnh sát địa phương, bạn có thể quay số "O" và điện thoại viên sẽ thông báo cảnh sát. Nếu bạn không nói Anh văn, chỉ cần nói "Help" (Cầu cứu) hoặc "Emergency" (Cấp cứu) và dừng cúp điện thoại. Điện thoại bỏ trống như vậy sẽ cho biết bạn đang ở đâu.

4. *TÔN GIÁO Ở HOA KỲ*

Tổ chức tôn giáo bao giờ cũng đóng một vai trò quan trọng trong đời sống Mỹ. Tám trong 13 thuộc địa nguyên thủy đã được thành lập một phần bởi những người trốn chạy vì bị đàn áp tôn giáo ở Âu Châu.

Trước Cách Mạng Mỹ, mỗi thuộc địa thiết lập hệ thống pháp lý xã hội và tôn giáo của chính họ. Rập theo khuôn mẫu Âu Châu, một số tiểu bang đã thiết lập các đạo luật ưu đãi một hay nhiều tôn giáo. Tuy nhiên với Cách Mạng, các thuộc địa họp lại với nhau để tạo ra một quốc gia mới và chọn một Hiến Pháp Liên bang áp dụng cho mọi người. Mười tu chính đầu của Hiến Pháp được mệnh danh là Công Dân Quyền được chấp nhận năm 1791. Tu chính đầu của 10 tu chính bảo đảm tự do tôn giáo cho người Mỹ và tự do thiết lập sự phân biệt tương quan giữa nhà thờ và nhà nước tại Hợp Chủng Quốc Hoa Kỳ. Điều này qui định rằng "Quốc Hội không được làm bất cứ luật nào tôn trọng một tôn giáo, hay ngăn cấm tự do hành đạo."

Năm 1947, một trong những quyết định khuôn mẫu, vụ Evans chống Ban Quản Trị Giáo Dục, Tối Cao Pháp Viện đã đưa ra một giải thích toàn diện về ý nghĩa thực tiễn của tu chính thứ nhất:

> "Khoản 'Định chế tôn giáo' của tu chính thứ nhất có nghĩa tối thiểu như sau: Chính phủ tiểu bang cũng như liên bang không được thiết lập nhà thờ. Không được

thông qua các đạo luật giúp một tôn giáo, giúp mọi tôn giáo hay ưu đãi một tôn giáo nầy hơn tôn giáo khác. Không được buộc, hay ảnh hưởng bất cứ ai đề đi nhà thờ, hay tránh xa nhà thờ chống lại ý chí của người ấy hay buộc người ấy rao giảng lòng tin, hay không tin vào bất cứ một tôn giáo nào. Không ai bị trừng trị vì giữ gìn hay rao giảng niềm tin tôn giáo hay không tin tôn giáo, vì xem lễ hay không xem lễ. Không được thu thuế dù bao nhiêu tiền, lớn hay nhỏ để yểm trợ bất cứ hoạt động tôn giáo nào hay định chế dù được gọi như thế nào, mang bất cứ hình thức nào để có thể đạt tới hay hành xử tôn giáo. Chính phủ Tiểu bang cũng như Liên bang không được công khai, hay bí mật tham gia vào công việc của bất cứ tổ chức tôn giáo nào hay nhóm nào và ngược lại. Theo ngôn từ của Jefferson, thì khoản chống lại việc thành lập tôn giáo bởi luật là nhằm dựng lên 'một bức tường ngăn cách giữa Nhà Thờ và Nhà Nước'."

a. *Tôn giáo trong đời sống Hoa Kỳ*

Tôn giáo có vai trò trọng đại đối với người Mỹ ngày nay, và hầu hết mọi người đều ở trong tổ chức tôn giáo. Một cuộc thăm dò năm 1980 về danh xưng tư cách đoàn viên cho thấy tư cách tôn giáo của nhân dân Hoa Kỳ:

Tin Lành: 55%
(Baptists – 26%; Methodists – 9%; Lutheran – 6%; Presbyterians – 5%; Episcopalians – 3%; các loại khác 6%)

Công Giáo: 30%

Do Thái Giáo: 3%

Các Tôn giáo khác: 5%

Vô thần và không tôn giáo: 7%

Dại da số nhân dân Hoa Kỳ gắn liền với hai nhánh chính của thiên chúa giáo: Tin Lành và Công Giáo.

Do Thái Giáo đứng hàng thứ ba trong số các tôn giáo thế giới tại Mỹ. Với 6 triệu tín đồ, cộng đồng Do Thái Giáo Mỹ đông nhất thế giới. Có ba nhánh, Bảo thủ 42%, Chính thống 28%, và Cải cách 30% được phục vụ tại trên 4,000 nhà thờ Do Thái Giáo khắp nước Mỹ.

Một số ít tín đồ Hồi Giáo bắt đầu di dân sang Mỹ vào giữa thế kỷ 19. Một số khác di dân thêm nữa vào các năm gần đây đưa dân số Hồi Giáo lên hơn 400,000 người.

Đến các năm gần đây người Nhật ở California và Hawaii đã tạo ra cộng đồng Phật giáo chính ở Mỹ. Với làn sóng của người tị nạn Đông Nam Á trong thập niên vừa qua, các cộng đồng này đang lớn mạnh và nhiều cộng đồng Phật giáo khác đã được thiết lập trên khắp nước. Cộng đồng Ấn độ cũng cũng có ở nhiều nơi tại Hoa Kỳ trong đó các người di dân từ Ấn độ tới định cư. Đền thờ đạo BAHAI đã được thiết lập tại nhiều đô thị lớn.

b. *Vai trò của nhà thờ trong việc bảo trợ*

Chính phủ và nhà thờ đã cùng làm việc với nhau lâu năm trong lãnh vực định cư người tị nạn. Chính phủ Hoa Kỳ cho phép người tị nạn nhập cảnh nhưng các cơ quan thiện nguyện định cư họ, cung cấp một phần tài trợ cho cố gắng của các cơ quan thiện nguyện. Nhiều cơ quan thiện nguyện về định cư có liên quan đến nhà thờ và đặt căn bản hoạt động của họ trên tinh thần tôn giáo để tiếp đón và giúp đỡ các người mới đến vào xã hội. Qua các dàn xếp có tinh thần cộng tác giữa chính phủ và cơ quan thiện nguyện, hàng triệu người tị nạn đã được tái định cư tại Hoa Kỳ và được cho một cơ hội để làm lại cuộc đời.

Bất kể đến liên hệ tôn giáo của cơ quan thiện nguyện bảo trợ, hay bất cứ nhà thờ nào, nhà thờ Do Thái nào, nhóm nào hay cá nhân giúp đỡ, bạn nên cảm thấy hoàn toàn tự do để hành xử tôn giáo của bạn tại Hoa kỳ. Nếu bạn hỏi các người đã giúp bạn định cư giúp cho bạn liên lạc với đại diện tôn giáo của bạn, họ sẽ rất vui lòng làm.

B. Kết luận

Trong chương này, nhiều đề mục phức tạp liên quan đến dịch vụ, bảo vệ và trách nhiệm mà người tị nạn phải đương đầu tại Hoa Kỳ đã được bàn đến. Người tị nạn có cùng các tự do và bảo vệ trước pháp luật như mỗi công dân Hoa Kỳ trừ việc họ không có quyền bầu cử và bị giới hạn trong một số lãnh vực như là xuất ngoại hay quân dịch. Đổi lại, người tị nạn phải lãnh trách nhiệm cho chính đời sống của họ, quan trọng nhất là qua việc làm và việc học càng sớm càng tốt.

Chế độ chính trị tại Mỹ tinh vi và nhiều người Mỹ có thể không thấu hiểu hết. Khi người tị nạn trở thành quen thuộc với hệ thống này, đặc biệt nếu họ chọn quốc tịch Mỹ, họ sẽ dành được một sự hiểu biết hơn về các tập tục pháp lý và chính trị Mỹ ảnh hưởng đến họ như thế nào.

CHƯƠNG VI

NHỮNG DIỀU CẦN BIẾT TRONG DỜI SỐNG HÀNG NGÀY

A. *HỎI THĂM DƯỜNG*

Nếu bạn bị lạc hay cần chỉ dẫn, đừng ngần ngại tiếp xúc với những người trên đường phố để xin giúp, tại trạm xăng, hay tại cửa tiệm. Thông thường người ta thân thiện và sẵn sàng giúp đỡ. Trong trường hợp cấp cứu, bạn có thể ngưng một xe cảnh sát, hay nhờ người nào gọi hộ cảnh sát để xin giúp đỡ.

B. *GIẤY TỜ CẦN MANG THEO*

Bạn phải luôn luôn mang một bản sao của Thẻ I-94. Bạn cũng phải luôn luôn mang theo tên, địa chỉ và số điện thoại của cơ quan thiện nguyện của bạn. Nếu bạn không nói được Anh văn, hay mang theo địa chỉ của bạn hay địa chỉ của người mà bạn muốn đi thăm.

C. *XE HƠI*

Khi đến Hoa Kỳ, bạn sẽ nhận thấy rằng xe hơi là hình thức di chuyển phổ thông nhất. Việc mua một xe hơi là một khoản chi phí lớn thêm vào đó cần nhất phải cộng thêm tiền bảo hiểm. Bạn không được lái xe hơi mà chưa lấy bằng lái xe và bảo hiểm.

D. *KIẾM SỐ ĐIỆN THOẠI*

Nếu bạn không thể tìm ra một số điện thoại, hãy quay số 411 để xin giúp. Đối với các tin tức ngoài khu vực địa phương hãy quay số 1-(số khu vực)-555-1212. Trước khi có

diện thoại của chính mình, hãy làm quen với vị trí của điện thoại công cộng gần nhất khu phố mình, và luôn luôn giữ các số điện thoại cần thiết cho các trường hợp cấp cứu.

E. *VẤN ĐỀ UỐNG RƯỢU*

Mặc dầu rượu được tiêu thụ ở Hoa Kỳ, nhưng có nhiều luật qui định việc bán và xử dụng. Các luật này thay đổi từ địa phương này sang địa phương khác và ở vài nơi rất chặt chẽ. Ở mọi nơi ở Hoa Kỳ, lái xe dưới ảnh hưởng của rượu là một trọng tội. Làm như vậy có thể đưa đến ngồi tù, tiền phạt và/hay mất bằng lái xe. Trẻ em không được uống rượu cho đến khi chúng 18, 20 hay 21 tuổi tùy theo địa phương, cũng như các trẻ em dưới các tuổi này không được mua rượu tại tiệm. Không bao giờ là bất lịch sự khi từ chối uống rượu tại Mỹ.

F. *LỄ LỐI XỬ SỰ VÀ XƯNG HÔ THÔNG THƯỜNG*

Người Mỹ có khuynh hướng không nệ thức. Trong giao tế xã hội tên riêng thường được dùng (thay vì họ). Trong kinh doanh tên họ thường được dùng, đặc biệt trước sự giới thiệu chính thức. Nhiều giám thị và đa số những người cũng làm việc có thể thích được gọi bằng tên riêng. Những danh hiệu nghề nghiệp như là "Tiến sĩ" thường được dành cho các trường hợp chính thức. Nụ cười rất quan trọng và được dùng trong việc chào hỏi bạn bè và người lạ.

G. VẤN ĐỀ RIÊNG TƯ

Người Mỹ đặt sự riêng tư cá nhân ở vào một vị trí cao dù rằng không nệ thức là lối sống của họ. Người ta ít khi thăm viếng nhau mà không gọi điện thoại báo trước và được mời.

Các vấn đề tài chánh được coi là riêng tư. Bị coi là không lịch sự khi hỏi ai kiếm được bao nhiêu hay đã mua nhà, xe . . . bao nhiêu.

H. *GIỮ ĐÚNG GIỜ HẸN*

Thời giờ được đánh giá rất cao. Người Mỹ cố gắng đúng hẹn và trông chờ ở người khác sự đúng hẹn. Giữ đúng hẹn là cần thiết trong cuộc sống tư riêng, hay xã hội. Nếu bạn không để nghị giờ hẹn trước khi đến thăm văn phòng, bạn có thể không được tiếp và nếu bạn không giữ được đúng hẹn, hay tiến liệu chậm hơn 15 phút, bạn phải gọi điện thoại và giải thích cái gì đã làm bạn phải lưu lại.

I. *VẤN ĐỀ HÚT THUỐC*

Nhiều người Mỹ không hút thuốc và họ có thể trông chờ người khác tự chế hút thuốc tại nhà họ hay nơi làm việc. Cũng có nhiều nhà hàng và các nơi công cộng khác như xe buýt công cộng cấm hút thuốc hay chỉ cho hút thuốc ở một khu vực thôi.

J. *VỆ SINH CÁ NHÂN*

Da số người Mỹ tắm hàng ngày, đánh răng ít nhất hai lần một ngày, thường gội đầu với thuốc gội đầu và giặt quần áo luôn. Có cả trăm loại sản phẩm – thuốc tẩy hôi, thuốc sạch miệng, thuốc gội đầu và thuốc giặt tẩy – đặc biệt được pha chế cho các mục tiêu này.

K. *CHO TIỀN "TÍP"*

Thông lệ là 15% tiền "típ" trên hóa đơn cho người hầu bàn trong nhà hàng hay tài xế ta-xi. Hãy hỏi người bảo trợ đối với các dịch vụ khác xem tiền "típ" bao nhiêu thì thích

hộp. Không được đưa tiền tip hay tiền mặt cho nhân viên cảnh sát hay bất cứ viên chức chính phủ nào để cám ơn sự giúp đỡ.

L. *CÁCH VIẾT CON SỐ*

Số một thường viết với gạch thẳng. Người Mỹ viết "1" chứ không phải "1".

Số bảy thường viết không có gạch ngang: "7" chứ không phải "7".

Hàng trăm đơn vị được đánh dấu phẩy thay vì chấm, thí dụ: 5,600 – không phải 5.600.

Số lẻ viết với dấu chấm thay vì phẩy, thí dụ: 9.85 – không phải 9,85.

M. *HỆ THỐNG TIỀN BẠC*

Hệ thống tiền tệ Hoa Kỳ dựa trên căn bản đô-la. Một penny (one cent) là đơn vị giá trị nhỏ nhất. Có 100 cents trong một đô-la. Danh sách sau đây là loại đơn vị tiền Mỹ.

1. <u>Tiền kim loại</u>

   Penny (1 cent) – 1c hay $.01

   Nickel (5 cents) – 5c hay $.05

   Dime (10 cents) – 10c hay $.10

   Quarter (25 cents) – 25c hay $.25

   Half dollar (50 cents) – 50c hay $.50

   One dollar (100 cents) – $1.00

2. Tiền giấy

Một đô-la ($1.00)

Hai đô-la ($2.00)

Năm đô-la ($5.00)

Mười đô-la ($10.00)

Hai mươi đô-la ($20.00)

Năm mươi đô-la ($50.00)

Một trăm đô-la ($100.00)

Hai đô-la và ba mươi cent được viết là $2.30.

N. *HỆ THỐNG ĐO LƯỜNG*

1. Dương thẳng

1 mile = 1,790 yards = 5,280 feet = 1.609 Km.

1 yard = 3 feet = 91.44 cm.

1 foot = 12 inches = 30.48 cm.

1 inch = 2.54 cm.

2. Đo diện tích

1 square mile = 640 (american) acres = 258.999 ha

1 acre = 43.6 square feet = 4.8 square yards = 0.405 ha.

1 square yard = 9 square feet = 0.836 m2.

1 square foot = 144 square inches = 929 cm2.

1 square inch = 6.45 cm2.

3. Cân lượng

1 ton = 1.016 metric ton

1 pound = 16 ounces = 453.592 gr.

1 ounce = 28.350 gr.

4. Đo chất lỏng

1 gallon = 4 quarts = 8 pints = 3.785 lit

1 quart = 2 pints = 0.946 lit

1 cup = 0.285 lit.

CHƯƠNG VII

NHỮNG NGÀY LỄ VÀ NGÀY NGHỈ ĐẶC BIỆT

TẾT DƯƠNG LỊCH, 1 Tháng Giêng – Ngày lễ pháp định được tôn trọng ở tất cả các tiểu bang.

NGÀY SINH NHẬT TIẾN SĨ *LUTHER KING*, 15 tháng Giêng – Ngày đặc biệt này tôn vinh nhà lãnh đạo vĩ đại về nhân quyền là một ngày lễ quốc gia được tôn trọng ở mọi tiểu bang.

SINH NHẬT *LINCOLN*, 12 Tháng 2 – ngày nghỉ pháp định tại nhiều tiểu bang.

VALENTINE'S DAY, 14 Tháng 2 – Kẹo, hoa và bằng chứng khác của thương yêu được trao đổi trong ngày.

SINH NHẬT *WASHINGTON*, Thứ Hai trong tuần thứ 3 trong tháng 2, để tôn vinh nhà lập quốc và là Tổng thống đầu tiên của Hoa Kỳ. Đó là một ngày lễ pháp định trong hầu hết các tiểu bang.

ASH WEDNESDAY (Lễ Tro) – Ngày tưởng nhớ của Thiên chúa giáo, thường vào tháng 2 hay 3.

ST. PATRICK'S DAY, 17 Tháng 3 – Tưởng nhớ một vị Thánh xứ Ái-Nhĩ-Lan.

APRIL FOOL'S DAY, 1 Tháng 4 – Ngày chơi các trò dùa không thể tính trước được (Người Pháp gọi là Cá Tháng Tư).

PALM SUNDAY (Lễ Lá) – Chủ nhật trước Chủ nhật Phục sinh.

GOOD FRIDAY – Thứ Sáu trước Lễ Phục sinh.

EASTER SUNDAY – Ngày Chúa Phục sinh.

PASSOVER, từ 5 đến 13 Tháng 4 – Ngày lễ của Do Thái* được gọi là Lễ Tự Do. Tưởng niệm cuộc di dân của dân Do Thái từ Ai-Cập và thoát khỏi nô lệ.

MOTHER'S DAY – Chủ nhật thứ 2 của Tháng 5.

SHAVUOT, 26-27 Tháng 5 – Lễ Do Thái tưởng nhớ ngày ban 10 Điều Lệnh và toàn kinh Torah.

MEMORIAL DAY – Chủ nhật cuối của Tháng 5, tôn vinh các chiến sĩ trận vong. Ngày lễ này khởi đầu từ cuộc nội chiến.

FLAG DAY, 14 Tháng 6 – Ngày lễ công được tôn trọng ở một số tiểu bang kỷ niệm ngày chọn lá cờ (Sao và Sọc) bởi Quốc Hội năm 1777.

FATHER'S DAY – Chủ nhật thứ 3 của Tháng 6.

INDEPENDENCE DAY (Lễ Độc Lập), 4 Tháng 6 – Ngày lễ luật định được tôn trọng trong tất cả các tiểu bang. Kỷ niệm tuyên ngôn độc lập năm 1776.

LABOR DAY – Thứ Hai đầu của Tháng 9. Ngày tôn vinh công nhân Mỹ. Ngày này thường đánh dấu chấm dứt nghỉ hè. Đó là ngày lễ pháp định được tổ chức tại tất cả các tiểu bang.

ROSH HASHANA, 16-17 Tháng 9 – Tết Do Thái.

YOM KIPPUR, 24-25 Tháng 9 – Ngày nghỉ Do Thái được đánh dấu bởi cầu nguyện, nhịn ăn và sám hối.

SUCCOTH, từ 30 Tháng 9 đến 7 Tháng 10 – Ngày lễ Do Thái đánh dấu ngày mùa và lễ hội Tabernacles. Ngày thứ 8 của Succoth được biết là Shemini Atsereth.

SIMCHAR TORAH, 6 Tháng 10 – Lễ Do Thái tôn vinh Torah.

COLUMBUS DAY – Thứ Hai tuần thứ hai Tháng 10, để tưởng nhớ sự khám phá ra Châu Mỹ của Columbus năm 1492. Đó là ngày lễ pháp định ở nhiều tiểu bang.

HALLOWEEN, 31 Tháng 10 – Một ngày đặc biệt khi trẻ con và người lớn hoá trang và thăm viếng lối xóm, gõ cửa xin kẹo. Nếu họ không nhận được quà họ có thể phản ứng bằng cách đùa nghịch vô hại.

VETERAN'S DAY, 11 Tháng 11 – tổ chức để tôn vinh cựu chiến binh. Đây là một ngày lễ pháp định ở hầu hết các tiểu bang.

THANKSGIVING DAY (Lễ Tạ Ơn) – Thường là thứ Năm lần thứ tư trong Tháng 11. Một ngày lễ trọng đại để nói lên sự tạ ơn của người Mỹ đối với sự phong phú của đất đai. Bữa ăn Thanksgiving là một tiệc gồm các thức ăn truyền thống của Mỹ như gà tây, khoai tây ngọt, bắp và bí đỏ. Đây cũng là thời gian gia đình sum họp. Truyền thống cho rằng lễ này được tổ chức bởi các người đầu tiên đến lập nghiệp. Đây là một ngày lễ pháp định trong tất cả các tiểu bang.

CHRISTMAS DAY (lễ Giáng Sinh), 25 Tháng 12 – Một ngày lễ luật định và tôn giáo được tôn trọng ở tất cả các tiểu bang. Tôn vinh ngày giáng sinh của Chúa Jesus Christ.

*Tất cả các Lễ Do Thái khởi đầu vào lúc mặt trời lặn vào ngày hôm trước ngày lễ và kết thúc vào lúc mặt trời lặn của ngày cuối cùng ngày lễ. Các ngày lễ Do Thái thay đổi mỗi năm vì căn cứ vào lịch Do Thái khác với lịch xử dụng tại Mỹ.

CHƯƠNG VIII

CÁC CƠ QUAN THIỆN NGUYỆN HOA KỲ

Chúng tôi hi vọng cuốn chỉ dẫn này đã trả lời được một số quan tâm của bạn. Chúng tôi chúc bạn một cuộc sống trường thọ và hạnh phúc, với tư cách là các người đồng hưởng Mỹ.

Chúc mừng, và may mắn!

AMERICAN COUNCIL FOR NATIONALITIES SERVICE – ACNS

AMERICAN FUND FOR CZECHOSLOVAK REFUGEES – AFCR

BUDDHIST COUNCIL FOR REFUGEE RESCUE AND RESETTLEMENT

CHURCH WORLD SERVICE – CWS

HEBREW IMMIGRANT AID SOCIETY – HIAS

IDAHO INTERNATIONAL INSTITUTE

IOWA REFUGEE SERVICE CENTER

INTERNATIONAL RESCUE COMMITTEE – IRC

LUTHERAN IMMIGRATION AND REFUGEE SERVICES – LIRS

MIGRATION AND REFUGEE SERVICES – UNITED STATES CATHOLIC CONFERENCE – USCC

POLISH-AMERICAN IMMIGRATION AND RELIEF COMMITTEE – PAIRC

PRESIDING BISHOP'S FUND FOR WORLD RELIEF – PBF

TOLSTOY FOUNDATION – TF

WORLD RELIEF OF THE NATIONAL ASSOCIATION OF EVANGELICALS – WR